Tác Giả và Tác Phẩm

Thuỳ Dương

Tiểu sử

***

Tác phẩm

***

tranh Bùi Suối Hoa

Mục Lục

Bùa yêu – 2
Ở làng – 6

Phụ đính I :

Làng ở bên sông – 9
Tháng bảy không mưa - 17
Giữa trưa – 24

Phụ đính II :

Chuyến tầu đêm - Một nghề sáng giá

(Tim bài đọc: ở "Keyboard", nhấn nút "F5", đánh số trang, rồi "Enter")

Bùa yêu

Ngày trẻ bà ngoại là cô gái đẹp trong làng. Nhưng đường tình duyên chẳng hề may mắn. Hai đời chồng, bà có hai cô con gái và ở vậy từ năm 29 tuổi. Khi đã già, bà lại nuôi cháu cho con gái. Bà thường kể đủ thứ chuyện khi dỗ tôi và em gái ngủ. Lớn lên trong tôi chỉ còn rõ nhất câu chuyện về cô Thảo đẹp nhất làng, yêu người trai nghèo không lấy được đã nhảy sông tự vẫn. Đêm tối trời, cô thường hiện lên hết khóc rồi lại hát, kết các loại bùa yêu thả chúng bay khắp nơi… Mùa thu. Trời xanh nao lòng và nắng vàng cũng ngơ ngẩn. Tôi chạy chân trần đuổi bắt những con chuồn chuồn ớt. Đâm sầm vào bụi cúc tần, tôi bắt gặp màu vàng nồng nàn của những búi tơ hồng vấn vương. Những chiếc lá vàng lơi lả mà chú tiểu trong chùa vun lại, đủ cho tôi chơi nửa ngày không chán. Trong không trung, thỉnh thoảng có sợi tơ trắng mỏng mảnh nhẹ nhàng bay ngang, lúc căng dài lúc co tròn lại. “Bùa yêu…” tôi hét lên và chạy đuổi theo. Khó khăn lắm tôi mới bắt được chúng. Đám bạn trong làng ngơ ngác nhìn tôi. Một bà lão móm mém đi qua nhổ bãi quết trầu, day day đôi mắt mờ đỏ lắc đầu “Trông như cô Thảo ngày xưa ấy ư… Rõ khổ!”.

Mẹ đón tôi về thị xã (thực ra cách nhà bà ngoại có 2- 3 cây số). Sau mấy năm đi Tây cùng chồng - trông mẹ đẹp ra và chẳng hề thay đổi. Chỉ có điều mẹ luôn luôn trong trạng thái nôn nóng và bồn chồn: “Bố mày ở lại bên đó và chạy theo con… Cái đồ gái Tây thô bỉ… Rồi mẹ đến phải sang nữa thôi!”. Tôi tròn mắt nhìn mẹ, một nữ trí thức xinh đẹp, quần áo lúc nào cũng hợp mốt, duyên dáng, lại có thể thốt ra những lời đó sao. Mà tôi đã nói bao lần rồi mẹ chẳng chịu nghe cho. Tôi không thể gọi ông ta - chồng của mẹ - bằng bố. Ai thì cũng chỉ có một người bố duy nhất - dù người đó đã bỏ hai đứa con gái 7 tuổi và hơn 2 tuổi ra đi. Căm giận bố, mẹ đã cấm cửa ông, gửi phắt chúng tôi về với bà ngoại và cũng đi tít mít. Bây giờ mới về được vài tháng thì đã thế…

“Năm nay con đã vào đại học, rồi mẹ sẽ chuẩn bị cơ sở để con tự lập được và lo cho cả em. Mẹ phải sang cột lão ta lại…”. Chẳng nhìn tôi, mẹ cứ lẩm bẩm như một mụ hàng xén đang tính toán với gánh hàng của mình. Ừ thì mẹ đi. Chị em tôi dường như không quen rồi đến phải quen và đã quen với những ngày tháng dằng dẵng xa mẹ.

Tôi cũng đã quen tháng tháng ra bưu điện lính mấy cân hàng rồi mang đến nhà người quen bán đi, trang trải mọi thứ cho ba bà cháu, trả tiền học thêm cho hai chị em… Chỉ khổ thân mẹ - sao cứ bồn chồn, bứt rứt không yên thế!? Có phải do yêu mà mẹ cứ long đong mãi sao? Tiếc rằng mẹ chẳng có bùa yêu…

Không giữ được tình yêu với bố, mẹ lao đi tìm và tìm bằng được những người nào giống, hoặc hao hao giống bố. Ông bố dượng hiện thời của chúng tôi là một ví dụ không phải đầu tiên nhưng cũng chưa hẳn cuối cùng. Mẹ yêu ông ta, than thở, trách giận ông ta lẫn với lần hờn ghen, giận dữ đối với bố. Bao nhiêu năm rồi chúng tôi chưa gặp mặt bố, chỉ nhận những món quà do ông gửi qua bưu điện. Nhưng mẹ lại biết rõ từng đường đi nước bước của ông, những mối tình và trắc trở mà ông gặp. Mẹ kể lại những điều ấy với bà, với chị em tôi giọng hả hê, đắc thắng xen lẫn sự ghen tuông không giấu giếm. Thật là kỳ lạ.

Rồi mẹ lại đi khi biết tin bố tôi cũng trở sang bên ấy và người chồng của mẹ có một cô bồ mới. “Con gái lớn rồi phải biết giữ thân con ạ. Tốt nhất là đừng có xiêu lòng trước những lời tán tỉnh

của bọn con trai. Bao giờ lấy chồng con sẽ chọn người đàn ông nào yêu con nhất. Đàn bà mà yêu nhiều rồi sẽ khổ…". "Như mẹ phải không?" Tôi thầm hỏi trong lòng và ôm lấy mẹ, cảm thấy hơi ấm nồng nàn từ đôi bầu vú mẹ phả vào ngực và cảm nhận được cả những cái run rẩy từ đôi vai để trần của mẹ.

Năm thứ hai đại học thì tôi yêu. Anh ấy đẹp, và dường như hứa hẹn, lấp lánh một tài năng nào đó. Tôi đến nhà anh và reo lên khi thấy bó hoa cắm ngoài phòng khách. Những bông hoa trắng xanh khiêm nhường thường mọc chốn đồng quê có cái tên hết sức bình dị thật thà. Nhưng với tôi chúng mang một cái tên đặc biệt khác: Hoa sương. Bởi những bông hoa chẳng khác nào những chiếc mạng nhện mắc đầy sương "Hoa sương ư? Em hay thật…". Anh cười kéo tay tôi "mốt thời thượng đấy mà - người ta chở từ quê ra thành phố đủ các loại hoa, cỏ dại khờ!". Trong phòng của anh duy nhất chỉ có một bông hoa hồng trắng ngậm sương. "Đây mới chính là anh - em biết không - và là cả em nữa!". Chúng tôi hôn nhau bên bông hồng. Hương hoa quyện trong hương vị của nụ hôn đầu tiên - ngọt ngào, man mác, chẳng thể nào quên.

Bốn tháng, sau những lần hò hẹn, những nụ hôn dài mê mải đắm say, tôi bỗng nhận được một lá thư ngắn ngủi và đầy sự có lý của anh. "Chúng ta phải chia tay. Đừng hỏi anh vì sao em yêu ạ, cũng như anh không hỏi vì sao những loài hoa dại đã có tên mà em vẫn cứ đặt những cái tên ngộ nghĩnh, dễ thương khác cho nó. Chúng ta đã có những giờ phút có thể gọi là hạnh phúc, dễ chịu bên nhau. Em đã đem niềm vui cho anh và anh với em - cũng vậy. Thế là hòa và vì điều ấy, xin em đừng tìm gặp hay căn vặn gì anh. Chúc em may mắn và hạnh phúc!".

Câu cuối cùng như cười giễu tôi. Hạnh phúc ư - Có thể hạnh phúc được không khi phải chia tay với mối tình đầu của mình, với chàng trai đầu tiên mà mình yêu? Tôi bỗng nhớ lại câu nói của anh ta hôm nào: "những loài hoa cỏ dại khờ mang từ quê ra…". Có lẽ tôi lúc ấy cũng là một mốt kiểu thời thượng của anh ta… Tôi phá lên cười, xé tan lá thứ và ném nó vào gió. Những mảnh giấy trắng như những cánh bướm bay tan tác, lung tung. Nước mắt tôi tràn ra, chảy ướt cằm.

Chiều thu. Tôi lang thang trong dãy phố nhỏ, ẩm thấp và u ám. Những chiếc lá vàng thả chầm chậm, quấn lấy bước chân. Tôi thèm được trở lại ngày xưa, chân trần chạy khắp nơi, chẳng hề biết trên đời lại có nỗi buồn trĩu nặng lòng và dư vị ngọt ngào lẫn cay đắng của mối tình đầu vương vấn mãi. Bỗng một gương mặt nhăn nhúm ló ra từ ô cửa sổ: "Mời cô vào trong này. Cô vào đi!". Như một cái máy, tôi bước vào ngôi nhà cổ có đến hàng trăm năm, tường đã chóc lớp vữa trát, lộ ra cả màu gạch hồng hồng. Ông già lôi ở đâu đó ra một chiếc thước dây đã xỉn màu, chẳng nói chẳng rằng loay hoay đo đo, tính tính. "Cô là người của mùa thu. Tôi sẽ may cho cô bộ váy áo kết bằng nắng và tơ trời mùa thu. Tôi đã để dành và chờ đợi từ 60 mùa thu trước. Tuần sau, vào buổi chiều này, cô nhớ đến lấy… Nhớ chưa!". Tôi vâng dạ, chào ông ra về. Cũng chẳng thấy ngạc nhiên, dù chưa hề có ý định may sắm gì trước đó.

Đôi chân cứ tự đưa tôi đến khu phố cổ. Chẳng dám gõ cửa, tôi e dè đứng trước căn nhà khép kín. Bỗng co cô gái đẩy cửa bước ra: "Trao cho cô gái đến đây - bác tôi dặn đi dặn lại như thế. Tiền nong à? Tôi không thấy bác nói gì hết. Tôi không dám nhận đâu. Bác tôi già rồi, sống một mình và kỹ tính lắm. Được nếu có ai về quê - tôi sẽ hỏi giúp chị…".

Tôi giũ bọc giấy. Một bộ váy áo vàng nồng nàn điểm những sợi trắng mỏng manh. Tôi khoác chúng lên người. Trong gương, một cô gái mắt mở lớn, sáng lóng lánh – một màu vàng say như sắc mật. Làn da mịn như ngà ửng sáng… Cô gái nhoẻn miệng cười – những đốm trắng cũng nhấp nháy cười theo. Tôi khép cửa bước ra đường. ánh nắng thu nhảynhót theo bước chân. Bao người đi đường nhìn tôi, có nhiều người đi xa còn ngoái đầu nhìn lại… Tôi, bộ váy áo màu vàng và cùng với nắng thu cuốn nhau đi nhẹ êm, không ồn ã.

Anh ta đứng trước mặt tôi, cái người tôi đã yêu với mối tình đầu ấy, và chết sững nhìn. Tôi dường như thấy nhẹ nhõm trong lòng. “Em đi đây vậy? Dạo này em sao rồi?” “Em ư, bình thường thôi mà!”. Anh ta nắm lấy tay tôi thì thào: “Trời ơi – sao mà màu mắt em lại vàng óng lên thế”. Trước đây sao anh chẳng nhận thấy và chẳng hề biết nó đẹp đến vậy… Chúng mình đi cùng nhau được không?” “Không đâu – em đang bận”. “Bận gì nào, anh sẽ cùng làm với em!”. “Em còn bận thương nhớ mùa thu – có làm với em được không?”. Tôi phá lên cười giòn giã vô tư khi nhìn lại gương mặt tếu tò ngớ ngẩn của anh ta. Sao ngày xưa tôi lại thấy gương mặt ấy hứa hẹn điều gì như tài năng nhỉ? Thời gian trôi qua rồi. Lúc tôi yêu và chờ đợi, sao anh ta chẳng đến. Giờ đây tôi không còn là cô bé ấy nữa và anh đã trở thành người xa lạ…

Bà ngoại bê lên một bát canh rau tập tàng hái trong vườn nhà, mấy ngọn dền cơm, nắm lá ớt, khoai lang rau muống, rau đay và mấy nụ mướp…

Trên mâm chỉ độc có một bát tép rang khế và chiếc nồi gang còn vương tàn rơm, thơm hôi hổi mùi cơm mới. Tôi sà vào xới cơm. Canh bà nấu ngon hơn tất cả những thứ trên đời tôi đã từng ăn. Bà vừa quạt cho tôi vừa mắng yêu: “Cha mẹ nhà chị - rõ là lớn quá rồi. Cơm gạo nuôi quả là không phí. Thế có đám nào chưa - nói bà nghe xem…” “Sắp rồi bà ạ… Chỉ ít lâu nữa là cháu dẫn về để bà xem mặt”. Bà quay đi thở dài: “con gái trông thế kia - khéo lại cao số cũng nên. Mà con mẹ thì dễ đến ba năm rồi mà chẳng quay về nhà lấy một chốc!”. Tôi ôm ngang lưng bà, cái lưng mảnh khảnh đã còng còng: “cháu lớn rồi, sắp đi làm đến nơi. Cháu sẽ lo được cho bà và cái Nhu mà…”. Mắt bà rân rấn: “Phần bà đâu có lo. Lo là lo cho mày kia kìa… con ạ”.

Cái Nhu chở tôi ra bến. Nó láu táu: “Chị có nhớ chuyện ngày xưa bà kể không - Cô gái đẹp đêm đêm hiện lên bờ sông thả bùa yêu ấy… Cái anh trai làng không lấy được cô đã bỏ đi biệt xứ - giờ mới trở về đây. Eo ơi giờ ông ấy đã ngoài 70 tuổi rồi, chẳng vợ chẳng còn gì cả…”. Tôi giật thót cả tim - vậy ra ông ấy ư. Nhưng có khi không phải. Trên đời này thiếu gì chuyện trùng hợp. Sắp tới lúc xe chạy, cái Nhu mới bảo: “Em sẽ thi Cao đẳng sư phạm chị ạ. Vừa học gần nhà, ra trường có thể xin dạy ngay tại thị xã”. Tôi không tin vào tai mình nữa. “Sao em lại thế. Sức em đủ để vào đại học kia mà. Trên ấy lại có chị có em. Mẹ cũng đã nhờ người tìm mua cho chúng mình một căn hộ nhỏ”. Nó kiên quyết lắc đầu: “Em thích nghề giáo viên - lại muốn ở gần bà. Em đã quyết định rồi. Tối nay em sẽ viết thư cho mẹ”.

Tàu chạy, nhìn bóng em gái bé nhỏ, lọt thỏm giữa sân ga, nước mắt tôi trào ra: “Nhu ơi nghĩ lại đi em. Chúng mình sẽ được ở bên nhau…”.

Thư Nhu viết ngay tối hôm tôi lên trường: “Chị đừng lo gì cho em. Em không giống mẹ và không giống chị. Mẹ luôn luôn theo đuổi cái mà mẹ đã đánh mất. Chị luôn đi tìm những điều chị khao khát - dù có thể chính chị cũng chẳng hiểu nó là cái gì. Còn em đơn giản hơn nhiều. Em bằng lòng với những cái mà mình có. Em sợ những cuộc phiêu lưu, sợ đánh mất mình và hạnh phúc của mình…”. Thư của tôi gửi về tới tấp. Những suy nghĩ trăn trở và cả những dự định về tương lai của hai chị em mà tôi vẽ ra đầy hào hứng đã không được nó chia xẻ. Bình tĩnh và cương quyết nó làm theo ý mình. Mẹ tôi bay về một tháng cũng chẳng thay đổi được gì. Bởi ngoài quyết định của nó, bà ngoại là người ủng hộ mạnh mẽ không kém. Mẹ và tôi đành bó tay.

Tôi gặp anh trong một dạ tiệc. Anh có sức hút đặc biệt đối với tôi. Tôi cảm nhận rõ một dòng điện xuyên suốt từ anh sang tôi. Bất cứ anh ở góc nào, đang làm gì, dù chẳng hề nhìn thì tôi cũng biết rõ… Lại có cảm giác rằng anh sẽ làm được một điều gì đó to lớn hoặc phi thường lắm. Tôi chẳng hề hỏi mình xem anh có đẹp trai hay không - như những lần tôi vẫn nhận xét một cách hờ hững những người đến với mình. Trong tôi lúc này chỉ duy nhất có một điều đang được nhắc đi nhắc lại hàng trăm lần, hàng ngàn lần. Anh ấy đấy!

Nhưng tôi biết giấu cảm xúc của mình - hay chính tôi tưởng thế. Trong trang phục đen, dường như tôi kiêu kỳ và bí ẩn. Chỉ một lần duy nhất đứng đối diện nhau, tôi đã chiếu vào mắt anh. Tôi thả cho cảm xúc của tôi được tự do. Ngay sau cái nhìn đó, tôi quay đi, rời bàn tiệc.

Đêm. Tôi ngủ ngon lành. Sáng ra trở dậy tôi bỗng xôn xao về một điều gì… Mùa thu đã trở về sao! Tôi lục tủ quần áo và bắt gặp màu vàng rực rỡ của bộ váy áo ngày nào.

"Ôi mùa thu…". Tôi giật mình ngẩng lên khi nghe ai đó gọi. Là anh. Anh nhìn vào mắt tôi. Tôi cũng nhìn lại. Trong mắt tôi là những đốm lửa vàng nóng sán đang nhảy nhót lung linh. Dường như chúng tôi đã gặp, đã yêu và đã tin nhau từ lâu lắm rồi - ở một nơi nào đó, từ một kiếp trước nào đó cho đến tận bây giờ vẫn bên nhau!

Tôi nhảy bổ về nhà chỉ để kể cho em gái nghe những cảm xúc kỳ lạ của mình. Nó chăm chú nghe và mỉm cười đầy vẻ bà cụ non: "Niềm khao khát và tình yêu của chị đã gặp nhau, hòa làm một. Chị có nghe bà bảo không: Gái ham tài, trai ham sắc. Điều đó bà nói về chị đấy!".

Tôi vội vàng quay trở về Hà Nội. Anh đã đợi tôi ở sân ga từ lúc nào. Tôi ngả đầu vào tấm lưng rắn rỏi, hít hít cái hương vị dễ chịu tỏa ra từ anh và lòng dâng lên một cảm giác lạ lùng. "Chỉ muốn nhắm mắt ngủ trên lưng anh - yên ổn - hạnh phúc.

Tôi ngạc nhiên rồi sửng sốt khi bắt gặp cô gái lạ chờ trước cửa phòng ở của mình. "Tôi đã lấy hết can đảm để có thể gặp chị. Anh ấy là của tôi từ rất lâu rồi - từ ngày tôi còn là một cô bé thích chơi trò hoàng tử công chúa. Ngày ấy chúng tôi đã có chung một đứa con là cậu búp bê tóc xoăn miệng rộng. Anh ấy bảo không thể để thằng bé không cha như anh. Lớn lên anh hứa sẽ lấy tôi làm vợ - suốt đời. Mọi việc gần như thành sự thật thì chị xuất hiện… Chị có thể gặp được người như anh ấy hay tốt đẹp hơn cả anh ấy. Chị thừa sức để làm điều đó. Nhưng tôi thì chẳng bao giờ… Tôi chỉ có mỗi anh ấy thôi - chị hiểu không…?".

Cố giấu vẻ tuyệt vọng trong đáy mắt, cô gái cúi mặt và lặng lẽ bỏ đi. Tôi không thốt được lời nào để bảo vệ mình, bảo vệ tình yêu của mình. Bàn chân tôi chạm nền đá hoa cứ run rẩy không vững. Ở bên anh, suốt đời tôi sẽ chẳng cảm thấy yêu ổn và hạnh phúc nữa mỗi khi nhớ đến ánh mắt tuyệt vọng của cô ta!

Nhu đã ra dáng một thiếu phụ lắm rồi. Cái bụng tròn tròn nhu nhú, hai tay ve vẩy khoan thai mỗi bước đi. Chị em tôi dắt nhau đi chợ. Nó thèm ăn đủ các thứ linh tinh. Tôi dốc tiền ra mua cho nó hàng lô hàng lốc các thứ quà, ăn đến mấy ngày chả hết. Nó bắt tôi ngồi rồi tự mình thu vén dọn dẹp căn nhà nhỏ sạch sẽ tinh tươm đến phát sợ rồi chốc chốc lại ngong ngóng ra cửa. Tôi phát nhẹ vào vai: "Sáng nay chồng em đã nói là trưa không về - sao còn mong gì nữa". Nó cười ngượng nghịu: "Em biết vậy mà vẫn cứ mong…". Bà đón chúng tôi từ ngõ, nghe tôi kể tội nó bà móm mém cười: "thì nó bao giờ chẳng thế. Chồng bận công tác đưa sang đây với bà mà cứ ngóng ra ngóng vào. Mà chị mày lớn đầu còn dại, chẳng hiểu gì sất. Khi con Nhu đòi học cao đẳng bà biết ngay. Nó với thằng Huy quý yêu nhau từ thời còn lê la nghịch đất. Sáng nào thằng ấy chẳng sao rủ con Nhu đi học… Chả là con bé này sợ ngỗng đuổi mà…".

Bà lại nấu canh rau tập tàng, ép chúng tôi mỗi đứa ăn thêm lưng bát cơm rồi gạt đũa chép miệng: "Mẹ mày thì có lẽ bà chết mới về. Chị em ruột thịt phải thương xót đùm túm nhau con ạ - Mà con bảo đưa người yêu về cho bà xem mặt đâu? Chúng mày tổ chức đi, bà còn khỏe, bà lên bế cháu cho…". Bà vừa nói chuyện vừa gà gật ngủ. Bà đã già quá rồi còn gì… Tôi cảm thấy trên vai mình thêm một gánh nặng phải mang. Cái Nhu kéo tôi vào buồng, vạch khoe cái bụng tròn thu lu nổi rõ một đường sọc nâu nâu. Gương mặt nó nghiêng nghiên như lắng nghe mầm sống cựa quậy trong mình và tràn trề hạnh phúc. Bỗng dưng tôi liên tưởng em gái tôi với cô xa

lạ hôm nào.

Thả lá thư vào nhà anh, tôi thấy trống trải và bơ vơ lạ lùng. Giờ này chắc anh vẫn mỏi chân chờ tôi ở chỗ hẹn. Anh trở về nhà đi. Rồi bùa yêu sẽ hết, anh sẽ chẳng thể nhớ gì về em. Và anh sẽ trở về với cô gái ấy - người đã gắn bó với anh từ những ngày thơ ấu…

Tôi cùng bộ váy màu thu nhiệm màu cứ đi lang thang trong phố. Vừa đi vừa nức nở, tôi cồn cào mong sẽ có một người nào đó - như anh - nhận ra tôi và khẽ gọi: “ơi Mùa thu!”.

Ở làng

Ngày mẹ mất, Hoan mới lẫm chẫm biết đi. Bà ngoại xót đem Hoan về bù trì. Cậu Thoại lúc ấy đang tấp tểnh lấy vợ, gắt ầm lên: “U đem mà trả đằng nội nhà nó kẻo người ta nói. Cháu ngoại lại là con gái quá bằng ruộng không công”. Bà chửi: “Cháu tao tao xót đứa nào ăn khoai môn, ngứa miệng?” rồi ôm Hoan vào lòng mà khóc. Hoan như cái đuôi lẵng nhẵng theo bà hái rau, đi chợ, vào bếp. Có lần bà ra ao vớt bèo, Hoan lũn chũn theo sau. Luấn quấn thế nào rơi xuống ao, uống no một bụng nước. Bà xuýt đem Hoan trả cho bố nhưng nhớ cháu không chịu nổi chẳng đành. Mà bố Hoan bỏ đi buôn xuôi bán ngược, chẳng mấy khi ở làng.

Cậu Thoại chảng bao giờ cười đùa với Hoan. Cậu mợ có con Hạnh - nhiều lúc thấy cậu nựng nịu em, Hoan sán vào, cậu cau mắt… Như là Hoan làm vương mắt cậu. Hoan bé tí mà đã biết phận, cụp vội mắt, lặng thinh lảng ra. Mợ khẽ bảo: “Tội nghiệp - mồ côi mẹ lại cũng chẳng có bố”. Cậu lụng bụng: “Thì nó có bà đây thây. Lúc nào mà chả con Hoan”. Rồi bỗng dưng quay sang gắt cả bà: “Cháu là cháu mà con là con. Bà thì thương cháu hơn cả thương con”. Bà cúi đầu, mắt rân rấn lại ra ngõ gọi: “Hoan ơi con đâu rồi”.

Cậu mua về khúc giò lụa, cắt cho con Hạnh hẳn một khoanh ăn vã. Hoan đứng nấp góc cột nhìn trộm, nuốt nước bọn ừng ực. Chờ cậu bế em ra ngoài sân, Hoan lẻn vào buồng mò trong chạn cắn vụng một miếng to. Cậu quay vào nhìn Hoan đang lúng búng, tát đến véo một cái, miếng giò văng ra xa. Hoan ứa nước mắt. Vậy mà cấm khóc, chạy theo vồ miếng giò nhai dở đút tọt vào miệng. Bà ở ngoài sân chạy vào khóc bù lu bù loa, đòi ra ăn riêng. Cậu nói bà bênh cháu ngoại, coi cháu nội chẳng ra gì. Bà diếc cậu không biết xót hạt máu của chị mình… Lời qua tiếng lại ầm ầm. Hoan sợ quá chui tọt vào khe cạnh bồ thóc, ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Bà hốt hoảng tìm cháu khắp nơi, xẩm chiều lội cả xuống ao vừa khóc cháu vừa hờ con gái. Lúc mợ lôi được Hoan còn ngái ngủ trong buồng ra, bà vồ lấy quặp chặt như sợ ai cướp mất. Rồi bà sang nhà bác Cả khóc, nằng nặc đòi ra ở riêng.

Mẹ bác Cả và bà là hai chị em ruột. Ngày sinh bác Cả bà sang giúp chị trông nom việc nhà rồi ở lại luôn. “Mía ngọt đánh cả bụi” chị em chung một chồng cũng là việc thường hồi ấy. Bác Cả bàn: “Hay bà và cháu sang ở với chúng con”. Bà kéo chéo khăn lau mặt: “Nhà anh đâu có rộng lại đông con. Thôi thì anh làm việc ở xã, xem có miếng đất chó ỉa bìa làng anh xin cho u. Bà cháu dựng túp lều nuôi nhau”. Bác Cả gạt đi “U tính quẩn mất rồi. Hay là để con sang khuyên nhủ chú nó”. Bà buồn rầu lắc đầu: “Cha mẹ sinh con trời sinh tính. U đẻ nó ra u còn không rõ hay sao. U đã nghĩ kỹ rồi. Có mảnh đất, nếp nhà sau này u về già, con Hoan cũng không phải ăn nhờ ở đậu nhà ai. Lúc đấy nó cũng khắc biết lo lấy thân…”. Tính toán của bà ngày ấy hoá ra lại đắc lộc. Người khôn đất khó. Chưa đầy chục năm mảnh “đất ấy” của hai bà cháu bỗng có con đường liên huyện mở ngay sát bên.
Cậu Thoại nhân một ngày ra chơi, ngó nghiêng chán rồi nhẩm tính: “Nếu chẻ ra làm bốn được mấy căn nhà hộp bám mặt đường mở quán. Chẻ hai thì đẹp nhất… Hay u vào nhà mà ở để

con mượn chỗ này mở xưởng mộc kinh doanh, khỏi phải đi đóng đồ cho người ta". Bà giãy nảy lên: "Không, chẳng mượn mõ đổi chác gì hết. Tôi ở đâu quen đấy rồi". Cậu rủ rỉ: "Thì u cứ để con tính. Sau này con có trách nhiệm lo cho con Hoan về nhà chồng êm đẹp là được chứ gì". Bà vẫn lắc đầu quầy quậy. Cậu về rồi, bà nằm vắt tay lên trán, chốc chốc lại thở dài. ừ thì nhất con nhì cháu nhưng con Hoan có khác gì núm ruột của bà…

Lúc ăn cơm, đắn đo mãi bà mới bảo: "Cậu Thoại ý kiến là bà cháu mình vào nhà cũ ở để cậu ra ngoài này tiện việc làm ăn". Hoan gác đôi đũa cả ngang nồi cơm, reo lên: "Thế hở bà. Vào làng gần nhà bác Cả lại có đám bạn cháu - vui quá! ở ngoài này cháu nhớ nhất cây roi cạnh bờ ao…". Bà nhìn vẻ sung sướng của đứa cháu gái, thở dài cúi đầu và vội miếng cơm.

*Vợ chồng Hoan về ở với bà được dăm tháng thì một tối cậu Thoại sang chơi, đánh tiếng đon đả từ ngõ: "Bà cháu cơm nước gì chưa? ái chà vợ chồng con Hoan mát tay ghê - con lợn sắp cân được rồi còn gì…". Tuyên chồng Hoan đang tưới rau sau vườn bỏ dấy chạy vội lên nhà. Cậu Thoại cười hề hề dễ dãi: "Cứ làm nốt đi, để cậu ngồi với bà một lát". Hoan xách siêu nước lên pha ấm trà, thấy mặt bà vẻ không vui. Cậu Thoại đang nói dở câu gì, chợt dừng lại. Hoan bảo: "Hôm nay cậu ở đây ăn cơm với bà và chúng con. Con chỉ nấu ù một tí nữa là xong". Cậu gật: "Thì con xuống nấu đi". Hoan sốt ruột vừa nấu bếp vừa ngóng lên nhà trên. Cậu Thoại ngồi sát bên bà, có lúc nắm lấy tay bà. Bà cúi đầu. Cậu Thoại cứ rỉ rả nói, rồi đứng dậy ra về, ghé qua bếp bảo Hoan: "Thôi cậu về kẻo mợ chờ cơm, vài ba hôm nữa cậu mợ qua".

Cơm xong, ngồi uống nước bà thở dài: "Cậu Thoại bảo vợ chồng con Hạnh quyết định bán nhà lấy tiền cho con Hạnh đi xuất khẩu Hàn quốc". Hoan giật nảy cả mình: "Bán nhà thì ở vào đâu?". Tuyên gật gù vẻ hiểu biết: "Cả làng mình đang rầm rập đi nước ngoài. Nghe nói mỗi xuất đi tốn năm đến bảy chục triệu đồng". Hoan thắc mắc: "Thế sao chồng nó không đi? Hai đứa con còn lít nhít thế?". Tuyên giảng giải: "Rõ là chẳng hiểu gì cả. Người ta chỉ tuyển phụ nữ đi may mặc với giúp việc nhà. Ai khiến đàn ông". Bà đắn đo từng chữ: "Cậu sang xin bà cho vợ chồng nó làm căn nhà góc vườn sau. Bao giờ con Hạnh về, có vốn chúng nó sẽ mua đất mặt đường". Một lúc sau Hoan mới hỏi: "Thế bà bảo sao?". "Thì bà nói để hỏi ý kiến bác Cả với vợ chồng mày" - Bà tần ngần. Tuyên ừm ừm: "Chuyện đó tuỳ bà và nhà con thôi". Hoan chực nói: "Cậu Thoại đã tính thì bà cháu mình chẳng lại được đâu". Nhìn gương mặt bà, Hoan nuốt vội lời, ôm lấy vai bà: "Cậu đã nói thế rồi thì bà đồng ý đi. Góc vườn ấy cũng chẳng có cây gì giá trị".

Nhìn căn nhà mới làm mở cổng đi lối phía tây, có người mỉm miệng, người thẳng tính thì bảo thiếu mỗi cái hàng rào nữa là thành hai cơ ngơi riêng. Ngày Hoan nằm chỗ sinh con gái cũng là lúc cái Hạnh lên đường. Nó khóc với bà và Hoan: "Một giọt máu đào hơn ao nước lã. Bác và bà trông hai đứa nhỏ giúp cháu".

Con gái chưa đầy tháng Hoan đã phải dậy nhúc nhắc lo việc nhà. Chồng Hoan vào lò gạch với anh trai ngoài bãi từ sáng sớm đến tối mịt mới về. Mắt bà kém, có hôm luộc rau còn lẫn cả búi rác cọ nồi. Hoan tưới rau một chốc đã thấy lưng mỏi nhừ. Quỳ - chồng Hạnh từ trong nhà ngó ra: "Bác làm sớm thế sau già rồi khổ. Trước cái Hạnh đẻ tôi cho kiêng đúng cữ hai tháng". Lát sau lại thấy anh ta thò hẳn mặt nhăn nhăn nhó nhó: "Khai quá - ô nhiễm thế này làm sao sống nổi". Hoan ngoái lại, cười cười: "Con nhà nông lại sợ phân gio ư?". Quỳ lầm bầm câu gì không rõ rồi đóng sầm cánh cửa.

Quỳ ở làng bên sát ngay thị xã, được cái mẽ khá điển trai lại biết ăn nói nên khối cô theo. Cái Hạnh yêu Quỳ lúc chưa đầy mười tám tuổi. Mợ Thoại không ưa nhưng cậu lại bênh: "Đàn ông phải hoạt mới chống chọi được với đời. Còn nó khá trai thì con nó sẽ sáng láng bảnh bao, tốt quá, chê cái nỗi gì?". Trong thâm tâm cậu Thoại luôn mặc cảm về hình thức không được bằng anh bằng em của mình. Rồi cậu săn đón Quỳ ra mặt, có miếng ăn ngon, cũng bảo Hạnh gọi

Quỳ đến. Mợ ngứa mắt đay nghiến: “Rõ là mang mỡ đến miệng mèo, chẳng may có sao thì hối không kịp”. Chẳng lâu la gì khi mợ bắt gặp con Hạnh ăn khế chua dấm dúi góc buồng. Gân xanh trên cổ nó nổi phập phà phập phồng. Mợ túm tóc con bé lôi sềnh sệch ra chỗ cậu rít lên. Cậu đang xỉa răng, rút phắt cái tăm trong miệng chỉ thẳng vào mặt mợ: “Đồ đàn bà không biết dạy con còn đứng đó mà quàng quạc cho cả làng nghe tiếng hử?”. Cậu dắt xe máy phóng đi, tối về, mặt đỏ tưng bừng, miệng đầy hơi men, hỉ hả: “Chuẩn bị đi, ngày kia nhà trai sẽ sang chạm ngõ”.

Hoan nghe người làng đồn đại là cậu Thoại phải “các” theo con Hạnh hẳn một cái xe đờ-rim Tàu. Quỳ có lần bĩu môi kể với Hoan: “Ông ấy tính đến con tép cũng chẳng lọt qua nổi”.

Bà bảo Hoan: “Con gọi cháu sang cho chúng ăn cơm với. Bố chúng đi đâu mà trưa chặt, giặt chiều còn chưa thèm mò về”. Đầu giờ chiều mới thấy mặt Quỳ. Gọi con ới ới từ bên nhà rồi vòng sang. Hoan đang cho con bú ra dấu im lặng cho bọn trẻ ngủ. Quỳ đung đưa cái túi trên tay: “Tôi mua bún đậu về cho chúng đây”. Mắt Quỳ nhìn vào đôi môi trẻ con đang nún vú mẹ. Hoan thoáng đỏ mặt xoay người quay vào trong vách.

*Mặt trời chưa lên, ánh sáng ban mai phủ nhẹ như tơ nõn. Gió hây hẩy mơn man. Lúa xanh rì, rộng ngút ngát mang mùi thơm đậm xanh. Con chim chìa vôi từ bụi tre bay vụt ra kêu tiếng dài chíu chíu rồi mất hút ở khoảng không trong veo tận cuối đồng. Hoan hít một hơi rõ dài, ngực thấy mát lạnh: “ở mãi trong nhà tù túng quá. Ra đồng có khi lại khoẻ”. Tuyên bấu vào tay Hoan: “Có phải qua tháng đi chợ đổ phong long phải không? Tối nay nhé!”. Hoan lườm chồng: “Kiêng cho đủ ba tháng”. Tuyên nhăn nhó: “Đừng ác thế tối nay tôi về sớm đấy nhá”. Hoan giãng tay ra: “Đừng tưởng bở. Ham hố sau này chỉ khổ vợ”. Tuyên vùng vằng vừa đi vừa đá vào đám cỏ vệ đường. Hoan thấy thái độ trẻ con, buồn cười lại càng trêu tợn. Tận đến khi nhìn bóng Tuyên lúi húi rẽ xuống đường ra bãi Hoan mới chợt nao nao trong dạ.

Quỳ ngồi nghếch chân nhìn Hoan băm bèo: “Chị cứ luôn chân luôn tay thế này à?” Hoan thủng thẳng: “Con nhà nông chú lạ gì mà phải hỏi”. Quỳ chợt nhổm người xuỳ con gà bới đống trấu “Con nhà nông thì cũng năm bảy đường. Tôi ấy à - còn lâu chịu ăn xó mó niêu như người ta. Kiểu gì rồi tôi cũng phải khá lên. Chị với anh Tuyên cũng phải tính đi, cứ chân chỉ hạt bột thế mãi ư?”. Hoan cười như mếu: “Biết tính thế nào. Như chú thì chỉ chờ dì Hạnh về là đổi đời. Mà ngay bây giờ chú cũng ung dung chán”. Quỳ xích lại gần Hoan, nghiêng người ghé sát: “Tôi nói cho chị coi chừng. Ông bố vợ tôi là nhăm nhe cái mảnh vườn sau đấy. Tôi thì chị yên tâm - ở nhờ là nhờ - nhưng ông ấy thì khác”.
Mùi thuốc lá, mùi đàn ông lạ sát ngay bên khiến Hoan chợt rùng mình một cái. Quỳ đứng bật dậy, huýt gió, dặn con ở nhà chơi rồi lững thững bỏ đi ra cổng.

*Hoan đứng ngồi không yên, ruột như có ai chất rơm vào đốt. Hoan ở ngoài đồng làm rốn đám cỏ về đã thấy bà bảo Quỳ sang kéo Tuyên đi đâu không rõ. Hoan chợt nghĩ đến câu chuyện nghe lỏm hôm qua bên nhà Quỳ, máu nóng dồn lên mặt, nghiến răng: “Khéo lại bị thằng ông mãnh kia lôi kéo rủ rê “ăn bánh trả tiền” cũng nên”. Bà hớt hải: “Hay con đi tìm nó xem sao?”. Biết tìm ở đâu bây giờ - có chân đi khắc có chân về. - Hoan dằn dỗi bế con chui vào màn. Chợp mắt hình như khá lâu rồi, Hoan chợt giật thót mình bừng tỉnh. Ngoài hè bà vẫn ngồi im lìm như một cái bóng, thi thoảng có tiếng lạch phạch đập muỗi. Tuyên vẫn chưa về. Hoan bổ nháo bổ nhào dậy, cuốn tóc rõ cao lên đỉnh đầu. Bà nhắn với theo - có nhẽ chúng nó ở nhà Tạo đen.

Đường tối om. Có tiếng cót két đu đưa trong bụi tre. Hoan bấm chân xuống đường đất cho khỏi run. Thèm có tiếng chó sủa. Quân trộm chó đi rảo suốt đêm khiến chó cũng sợ hay sao ấy! Nhà Tạo đèn sáng choang. Người lố nhố xung quanh mấy chiếu trải dưới đất. Trên tay mỗi người lá bài xoè cụp, xoè cụp. Mặt ai nấy đều đăm chiêu, căng thẳng. Quỳ ngồi gù gập cả lưng, đăm

đắm nhìn những quân bài trên tay. Mắt như thôi miên, mặt ngơ ngơ như lên đồng. Hoan nháo nhác nhìn quanh. Tuyên nằm co ro trong xó. Hoan kéo tay Tuyên dậy: “Không còn biết đường mà mò về, ngủ lang chạ thế này à Chồng ơi là chồng”. Tuyên ngồi dậy nhưng mắt vẫn nhắm nghiền miệng thở phì phà phì phò rồi lại đổ nghiêng xuống. Mùi rượu và mùi thức ăn phả ra chua chua, hăng hăng. Hoan gớm ghiếc lùi lại rồi hai tay hai chân vừa kéo vừa ủn Tuyên dậy. Lại đổ. Tiếng Quỳ ré lên: “Tao xuống bài đây. Nào nhìn cho rõ đi”. ồn ào, tiếng thở dài, tiếng ca cẩm và cả tiếng chửi đời chó má. Có ai đó quay ra nhìn và kêu lên: “Cái Hoan cùng chồng tập võ kìa…”. Cả bọn quay sang cười hô hố. Hoan ứa nước mắt, chỉ muốn giang tay vả thật mạnh vào giữa mặt chồng. Quỳ đến bên xốc nách Tuyên dậy - “Tôi với chị đưa hắn về”. Tiếng người nhao nhao theo: “Đừng có ăn non. Mày bám theo vợ chồng nó hỏi nước non gì…”. Quỳ cau mặt gắt: “Rồi tao sẽ quay lại. Im cái mồm cả lũ”. Quỳ bảo: “Hắn kém thật chưa được ba chén đã đổ”. Hoan chẳng thèm nói năng gì. Cục giận vẫn ứ nghẹn cả cổ. Quỳ dìu một bên, ắng đi một lúc ra đến đường mới hỏi nhỏ: “Chị giận tôi đấy à?”. Hoan mát mẻ: “Ai dám giận chú. Tôi giận là giận chồng tôi chẳng ra gì thích đàn đúm rượu chè kia…”. Quỳ vẫn cười nhơn nhơn - “Yên tâm đi, chồng chị đần bỏ mẹ, rượu không, thuốc không, bài bạc cũng không nốt. Nó là cái bóng của chị còn gì”. Hoan mím chặt môi không trả lời. Hai người bước thấp bước cao dìu một người say lả, hai chân cứ lê trên đường, trông chẳng khác một con quái vật ba đầu. Vào đến gần nhà, Quỳ như vô tình chạm vào tay Hoan: “Tôi xin lỗi, tại tôi rủ rê…”.

Trưa Hoan đi đồng về thấy Quỳ hát ư ử trong nhà. Hai đứa trẻ bê bát cơm xúc cho nhau ở đầu hè. Chiều Quỳ lôi hai đứa trẻ ra giếng tắm, ba bố con té nước cười như nắc nẻ. Quỳ dắt hai đứa đi ngang qua Hoan, mắt nhìn xa, vồng ngực trần đỏ căng. Hoan cắm cúi quét ngõ, chẳng đùa với hai đứa bé như mọi khi. Tối Hoan chí tay vào trán chồng, đay đả: “Còn theo voi ăn bã mía thì đừng trách tôi không bảo trước”. Tuyên cười lấy lòng, xán lại áp người vào Hoan: “Đằng ấy không nói thì đây cũng xin kiếu. Mà thằng Quỳ bị cậu mợ nói sao đó, thấy nó cùn lắm”.

Hôm sau thì điệp khúc những ngày trước lặp lại. Quỳ đi từ sớm, quá trưa mới đảo sang tìm con. Sẩm tối lại đi đến khuya đẫy. Hoan chợt thấy thấp thỏm. Hai đứa nhỏ chóng khôn, biết bảo nhau đóng cửa đi ngủ sớm. Bà thở dài ca cẩm một mình. Hoan giở mình, nghe tiếng kẹt cửa, tiếng khạc nhổ từ sau vườn. Cô quàng tay lên người chồng, nhắm mắt lại ngủ say.

***

Phụ đính I:

Làng ở bên sông

Làng ở bên con sông Đáy. Ngày mẹ gửi về làng, tôi thường theo bọn trẻ chăn trâu tha thẩn dọc triền đê. Gió thổi lồng lộng, nước sông sẫm xanh vỗ ì oạp. Mặt sông rộng hút, nhìn bờ bên kia xa tít. Tôi đã từng suýt chết đuối khi theo chúng bạn lặn ngụp ven bờ sông mùa nước cạn để mò hến. Rêu quấn chân khiến tôi uống no bụng nước mới ngoi lên được. Dì tôi nghe mách đã lôi tôi xềnh xệch từ bờ sông về vừa đi vừa riết róng: 'Ai bắt, ai khiến như thế mà thấy 'thuyền đua lái cũng đua'' hả. Có làm sao thì bà với dì ăn nói với bố mẹ thế nào đây. Thật tội nợ, cháu ơi là cháu!...'. Dì bắt tôi đứng im trong góc nhà tối om om rồi quày quả xuống bếp thổi cơm.

Nhớ mẹ, tủi thân và sợ tối, tôi khóc thầm. Có tiếng bà đầu ngõ: 'Con Thư đâu ra bà cho mấy con muỗm mà nướng - muỗm béo lắm?' Tôi thổn thức rồi òa khóc. Bà chạy vội vào giơ tay ôm choàng lấy tôi. Mùi mồ hôi, mùi rậm rạp nồng nồng của những lượm lúa quẩn quanh bà khiến tôi vơi đi những buồn tủi khi nãy. Tôi lon ton chạy ra hè bê ngọn đèn dầu hỏa đặt lên bàn. Từng lớp quần vê lên quá đầu gối của bà thả dần, hiện ra những con muỗm xanh béo múp. Những

con muỗm nướng trong đám tàn rơm chảy mỡ và thơm nức mũi . Tôi nhai ráu từng con, nghe mùi thơm béo ngậy của thịt muỗm ngấm tận cuống lưỡi. Dì vò tóc tôi: 'Con gái lớn rồi phải biết nghe lời. Tóc cháu khét nắng, mặt mũi rám nâu chẳng khác gì con nhà nông... Lại nữa - sông sâu và rộng chẳng may sảy chân thì khốn... Thích ra sông chơi, tối chờ dì dẫn ra...'.

Bà đặt đôi đũa xuống mâm gỗ, quay mặt ra sân, đôi mắt lá răm ánh lên nét tinh quái trẻ trung hiếm có: 'Thế mà có đêm từ bờ bên kia tao đã bơi gần qua con sông ấy...'. Tôi vẫn lúng búng miếng cơm: 'Sao lại bơi đêm? Lúc ấy bà bằng cháu à?'. Bà ầm ừ trong miệng mãi mới nói: 'Lúc ấy bà ngoài hai mươi'. Nhìn tôi bà cố hình dung... Chắc bà đẹp lắm. Tôi chợt nhận ra dì là hình ảnh của bà mấy chục năm về trước. 'Sao mẹ cháu không giống bà mà cũng không giống dì hả bà?'. Bà gạt mấy sợi tóc lòe xòe bên má, vội vã ngắt lời: 'Mẹ cháu giống ông. Thôi ăn cơm đi kẻo nguội hết'.

Tôi kể chuyện bà bơi qua sông cho lũ bạn (mà trong đó quá nửa là bác, là cô, là dì của tôi). Cái Lễ hơn tôi hai tuổi mà tôi phải gọi bằng cô - ra điều hiểu biết: 'Bà mày không chỉ bơi qua sông một lần mà nhiều lần. Là vì trốn nhà chồng về thăm mẹ mày đấy. Thế mày không biết gì à? Mẹ mày con một ông còn dì mày con một ông khác . Vì thế đâu có giống nhau...'. Tôi ức quá đỏ căng cả mặt. 'Nếu mày không tin thì về hỏi bà trẻ tao, nào...'. Tôi vùng chạy, vừa chạy vừa khóc tức tưởi. Không phải thế - nhất định chẳng phải thế. Dì tôi hốt hoảng kéo mặt tôi nhìn ngang nhìn dọc: 'Nói dì nghe, đứa nào làm gì cháu!'. Tôi vẫn không sao nín nổi. Lôi tôi ra giếng lấy nước rửa mặt, dì săm soi khắp cẳng chân cẳng tay. 'Có làm sao đâu, thế đứa nào bắt nạt nói mau...'. 'Chúng nó bảo...'. Tôi vừa hức... hức vừa kể lại. Dì ôm tôi vào lòng vỗ vỗ vào lưng, giọng dì ngàn ngạt: 'Chúng nó nói láo. Để mai dì cho mỗi đứa một trận. Cháu đừng mách bà nhé - kẻo bà lại mắng thêm cho...'.

Mẹ thường bảo: Mẹ thương bà và dì lắm. Các con phải thương bà và coi dì như mẹ. Tôi cãi: thì nhà cũng chỉ có con với cái Thủy mà mẹ lúc nào cũng yêu cái Thủy, đi đâu cũng cho nó đi... Mẹ không mắng tôi tị nhau với em, chỉ buồn buồn: 'Các con có bố, ông bà nội, các cô các chú chứ mẹ và dì có mỗi bà và hai chị em thôi...'. Lúc mẹ nói câu ấy tôi thấy mắt mẹ ngân ngấn ướt.

Lớn chút nữa, cứ chiều thứ bảy tôi lại đạp xe 9-10 cây số từ thị xã về quê. Tôi kéo túm tre gai rấp ngõ đi thẳng vào sân, luồn tay lên mái tranh lấy ra chiếc thìa khóa nhỏ xíu mở hai cánh cửa phên vào nhà. Nền nhà bằng đất nện đen bóng, mát lạnh và sạch bong. Tài sản quý giá nhất của bà là chiếc thùng đựng thóc bằng gỗ kê ở gian giữa có nắp khóa, nửa mặt kia của thùng thóc được dùng làm bàn thờ. Trên đó có một bức ảnh chú bộ đội cười thật tươi. Đó là ông ngoại. Hai gian bên kê hai chiếc giường gỗ dưới rải đầy khoai tây giống đang lên mầm. Buồng phía tay trái tối om om, có mấy chiếc sào treo quần áo và những chiếc quang treo lủng liểng thường đựng tép rang khế hoặc cá kho lá thèn đen. Tôi nằm duỗi dài trên giường. Chỉ chốc lát đã nghe tiếng chân bà lật đật từ đầu ngõ: 'Thư đã về ư cháu. Bà còn phải làm rốn đám cỏ khoai...'. Tôi chui vào bếp nấu cơm cùng bà. Khói rơm cay cả mắt. Bà vừa thoăn thoắt thái rau vừa chỉ: 'Cời gio bếp cho thoáng, lấy đũa cả sơ nồi cơm đi...'. Bà ủ nồi cơm giữa đám gio hồng rực nhưng ngả sang đen sì rất nhanh và giục: 'Ra sông giục dì về ăn cơm. Dạo này dì mày cứ la cà... Ngoài hai mươi tuổi rồi mà cứ ỳ thần xác ra. Bao đám đánh tiếng không chịu lấy. Khéo rồi lại chết già...'.

Sợ phải nghe những lời than vãn của bà - mà những lời than vãn ấy quanh đi quẩn lại cũng chỉ có thế mấy năm nay - tôi chạy ùa ra ngõ. Cái Lệ từ đâu xuýt xô vào tôi: 'Mày vừa về hả - đi tìm dì mày phải không'. Nó kéo tôi đi băng băng: 'Ngoài sông vui lắm - dạo này có đoàn địa chất về khoan dầu...'. Trăng tãi vàng trên sông, làng xóm bờ bên kia đen sẫm. Bờ đê lố nhố những người. Tiếng cô nào đó cười như nắc nẻ lan ra cả mặt sông. Tiếng một chàng trai trầm ấm... Tự nhiên tôi buồn. Có một điều gì đó len đến trong lòng, thổn thức, vu vơ. Tôi kéo tay Lệ ngồi

xuống, cỏ mát như ánh trăng. Lệ ngạc nhiên thì thào: 'Không ra chỗ dì mày sao?'. Tôi chỉ lắc đầu. Có cảm giác như thân thể tôi được tắm đẫm ánh trăng và trở nên nhẹ, trong. Còn tâm hồn như hai chiếc cánh đang chấp chới bay vút lên trên cao kia. Thốt nhiên tôi bỗng nhớ đến cậu bạn cùng lớp vẫn nhìn tôi rất lạ lùng và trong lòng chùng xuống. Bên tôi Lệ nhấm nhấm cọng cỏ, bâng quơ: 'Đêm trăng như rộng ra...'. Từ sâu thẳm trong ký ức có điều gì đó vụt đến. Thế mà ngày xưa bà bơi qua sông này... Lệ nhìn tôi dò hỏi... 'Bà chỉ bơi một lần thôi, còn những lần sau, ông chèo thuyền đưa bà đi...'. Và trong tôi, câu chuyện qua lời bà, lời những người xung quanh đã chắp lại nguyên vẹn...

***

Kẻ kéo tay, người xổ tóc, ai đó luồn ngang hông xỏ bộ xà tích bạc... còn Thi vẫn ngồi chết trân, lòng y như luống cải non bị những bàn chân trần xéo nát. Văng vẳng đâu đây tiếng đứa con gái lên hai tuổi thổn thức tìm mẹ. Thi nuốt khan những cơn quặn từ ruột lên chẹn ngang cổ. Bà thím dâu nhanh tay đưa cho Thi cốc nước, vỗ về: 'Cố mà chịu con à, rồi năm bữa nửa tháng về thăm một lần... Mẹ con người ta cũng là chỗ tử tế!'. Thi lập bập uống thêm mấy ngụm nước nữa. Đêm nay con bé sẽ ngủ với ai? Nó có tật đái dầm - ai biết chừng mà thức con dậy? Nghĩ thế Thi lại muốn chạy ra ngoài , quỳ thụp xuống lạy cha. Biết rằng ông làm dữ chẳng qua cũng vì thương con và sợ miệng tiếng họ hàng, làng xóm... Bà dì ghẻ bước vụt vào bẻo lẻo: 'Nào các cô, xong hết cả chưa. Nhà trai đã xin rước dâu rồi!'. Thi níu lấy tay dì khẩn khoản: 'Con cậy nhờ dì trông nom cháu giúp...'. Dì dằn dỗi: 'Cô không phải nói nhiều!'. Rồi quay mặt đi lén chùi nước mắt. Thi cắn răng lảo đảo đứng dậy. Bước ra đến cổng có cái gì kéo níu khiến Thi quay ngoắt lại. Bên hàng rào, giữa bụi dứa dại, ai đang tâm đặt con bé con đang khóc không thành tiếng. Giằng tay cô bạn đi bên cạnh Thi định vụt chạy trở lại. Bà dì từ trong bếp xô ra, ôm chặt con bé vào lòng. Và chính giây phút ấy Thi bắt gặp ánh mắt thảng thốt của cha... Cô chỉ còn biết cúi đầu nhẫn nhục.

Thi ngồi thu lu tận góc giường nhớ con đến quay quắt. Đã khuya lắm rồi, gian ngoài bà già chắc đã ngủ. Có tiếng đằng hắng rồi người được gọi là chồng Thi bước vào. Anh ta không nhìn cô nói nhỏ: 'Ngả lưng nghỉ một chốc đi... Chắc cũng mệt lắm...'. Thi bỗng đổ xoài xuống giường, tóc xõa tràn: 'Tôi cắn rơm cắn cỏ lạy anh. Cho tôi về bên nhà một nhoáng rồi lại trở sang!...'. Trước gương mặt ngơ ngác của người con trai. Thi lách tấm cửa liếp vụt chạy. Bằng trực giác Thi cứ hướng ra phía bờ sông. Có tiếng chó nhà ai sủa phía sau, rồi kế bên và phía trước... như một sợi dây âm thanh kéo suốt làng. Có tiếng người và ánh đuốc bập bùng đâu đây, mặc kệ, Thi cứ vùn vụt lao. Nỗi nhớ thương, nỗi mong chờ gặp con khiến cô không còn để ý và sợ hãi điều gì. Cuộn áo váy đội đầu, Thi rùng mình dấn thân xuống dòng sông đen sẫm và lạnh lẽo. May mắn vớ được thân cây chuối ai bỏ bờ đê, Thi quặc một tay vào nó và đập chân bơi. Dòng sông về đêm như rộng đến vô tận...

Thi lật ngửa thả người trôi lờ đờ, chân tay chỉ khẽ quẫy nhè nhẹ. Sóng ve vuốt dọc thân cô, nước bây giờ như ấm áp hơn và đầy bao bọc. Phía trên cao xa tít thấp thoáng một vài ánh sao lẻ loi đơn chiếc. Mọi sự dường như lùi ra xa... Nếu có thể cứ bồng bềnh giữa sóng nước này. Như một ngày nào đó cô đã ở bên anh, khao khát đến muốn khóc... Có con cá nào đó đớp nhẹ ngang hông khiến cô giật bắn người sực tỉnh. Thực tại ùa trở lại. Cô lại hối hả bơi. Cùng với những con sóng tấp xô lại cô là cả một khoảng thời gian khủng khiếp. Đêm chia tay đứt ruột giữa hai người - anh ra đi mong làm giàu để quay về hỏi cưới cô, sự sợ hãi xen lẫn vui mừng khi giọt máu của anh để lại lớn lên trong lòng... Ông chú cầm chiếc áo tơi lá vứt ra giữa nhà, chỉ tay giữa mặt cô: 'Mày làm bại hoại gia phong cái nhà này. Sao mày không cuốn xéo đi theo cái thằng khố dây cho khuất mắt...'. ánh mắt người cha đau đớn chết lặng và nỗi hoảng hốt cùng cực của người dì ghẻ. Vẫn còn nguyên sự ngốt ngát ê chề mỗi khi bước ra khỏi nhà phải chùm hụp chiếc áo tơi lá kia... Con cô ra đời và lớn lên giữa ê chề nhục nhã của cô, chẳng được bình thường như những đứa trẻ khác. Bù vào đó nó có mẹ trọn vẹn đủ đầy hơn với nỗi trông đợi và

hy vọng dầy lên mỗi ngày... Cô thở như dốc sức, ôm thân chuối bằng cả hai tay và tỳ cả gương mặt mình lên đó. Bây giờ hy vọng đã tan tành - anh chẳng mảy may tin tức và mẹ con cô bị xé ra khỏi nhau... Giữa dòng sông này, cô chẳng còn gì nuối tiếc, chỉ thương...

Thi ơi... ơi! Cô choàng người vì tiếng gọi khắc khoải đuổi trên mặt sóng từ phía sau. Xa xa bên kia, dưới ánh trăng hạ tuần yếu ớt, bóng một con đò và một người đang cuống quýt chèo.

Chẳng hiểu sao cô lại im lặng và cố sức bơi. 'Cô lên đi kẻo chuột rút bây giờ. Tôi sẽ chở cô sang bờ kia mà!'. Tiếng người con trai hào hển hối thúc... Cô chụp vội cái váy lên đầu kéo xuống, khoác áo cánh ra ngoài chiếc yếm ướt rồi bươn bải leo lên đê, vẫn nghe tiếng dặn dò: 'Tôi cắm sào chờ cô ở đây!'. Bà dì lách cách mở khóa nhà ngang, soi chiếc đèn dầu ngang mặt cô rồi kêu khe khẽ: 'Sao con lại về? Có chuyện gì ư?'. Cô chẳng kịp nói gì, sà bên chiếc phản gỗ. Con bé đang ngủ say, môi chóp chép rồi thổn thức, thổn thức. Cô vén cánh tay mũm mĩm của con và rên lên khi thấy những vết gai dứa cào. Dì lậm bậm: 'Chú của cô đấy - người đâu mà ác. Cái việc gả bán này cũng do ông ta bày đặt ra cả'. Cô ấp mặt vào bàn tay xinh xinh của con, hít hà và mút mút những ngón tay nhỏ xíu: 'Dì đừng nói với ai - kể cả với thầy - chuyện con về. Dì ngủ với cháu đi, tối mai con quay lại'.

Hôm sau chưa tối anh đã dặn: 'Hôm nay đi sớm hơn để cô vào nhà được lâu. Tôi nói với u là đưa cô đi cắt thuốc...'. Đêm sau nữa anh đi cùng cô vào tận sân, ngồi ngủ gật bên đống rạ chờ cô hú hí với con. Tờ mờ sáng hai người mới khẽ nhích cửa luồn vào buồng. Có tiếng bà mẹ ho khan và khẽ thở dài. Cô tái mặt quay vào nhìn anh. Anh lắc đầu trấn an cô rồi thì thào: 'Vào giường mà chợp mắt, tôi xuống bếp đun cám'.

Tối bà mẹ lôi ra một lô những manh áo rách từ đời thủa nào: 'Mắt tôi kém nhờ chị tối nay khâu vá giùm...''. Cô cắm mặt bên ngọn đèn dầu lù mù. Chắc bà ấy đoán ra rồi tìm cách ngăn cản đây. Bà ấy cũng có con sao nỡ... Những giọt nước mắt rải lên mụn vá cô đang khâu dở. Một bàn tay to ấm đặt lên vai cô: 'Cứ ngủ một lát rồi thật khuya tôi đưa cô đi''... Cô choàng mở mắt và trống ngực đập thình thình. Sáng bảnh ra rồi! Mấy đêm nay gần như thức trắng, lúc đặt mình chỉ định chợp mắt một lúc nào ngờ. Nỗi ân hận, nỗi thương con trào lên. Bên cô người con trai cũng choàng dậy, dụi mắt ngơ ngác một lúc rồi cau có nhìn trời. Lúc sà vào bếp nhón củ khoai luộc, anh nhìn cô với ánh mắt như của người có lỗi: 'Thôi thế này, sáng nay cô thưa với u về thăm nhà rồi qua chợ phiên bên ấy!... Cũng phải mua thêm một vài thứ!...'. Trong giây lát, một ý tưởng vụt đến! Cô nhanh nhảu bê rổ khoai bốc hơi nghi ngút lên nhà trên. Anh chờ một lát rồi mới lên sau và chêm vào câu chuyện giữa hai người đàn bà: 'Nhà con tính thế là phải u ạ. Có hơn sào ruộng trước con vừa làm vừa chơi cũng xong. Để nhà con đi vài chuyến xem sao biết đâu lại có đồng ra đồng vào...'.

Con bé rúc vào lòng mẹ, bàn tay nhỏ xíu lại lùa qua mấy làn áo mân mê đầu ti. Cô thấy ý định của mình được củng cố thêm nhiều. Người làng ai nấy đều bơ bải đáp lại lời chào hỏi của cô. Nhiều người còn dừng hẳn lại hỏi dăm ba câu chuyện, có chị ghé sát tai cô rúc rích: 'Thế nào - chồng lại chịu thả cho đi chợ một mình ư?...'. Trong cô bỗng vu vơ ý nghĩ: mình là gái có chồng, và vừa tò mò ngượng ngùng, vừa thấy thinh thích.

Xế chiều cô mới quang gánh ra về. Ngoài mấy thứ tiêu dùng lặt vặt, cô còn bỏ tiền riêng mua lấy hai mảnh vải: một may cho bà mẹ và một may cho chồng! Anh đón cô từ bến, nét vui mừng hiện rõ trên mặt khi thấy cô từ con đò tròng trành bước ra. Cô ngoái nhìn dòng sông xoải rộng, trút hơi thở dài và quay sang anh. Lần đầu tiên cô nhìn rõ mặt chồng và nhớ lại lời ai đó nói sáng nay - anh thật khá trai...

Đêm ấy - đêm đầu tiên của cuộc đời làm vợ - cô thấy thật sự mãn nguyện và hạnh phúc.

***

Bà thường rầu rĩ mỗi khi thấy dì ngắm vuốt trước gương: 'Bằng tuổi ấy tôi đã có thêm cô rồi, đâu còn õng à õng ẹo thế kia. Lấy ai thì lấy đi cho tôi nhờ' Đoàn địa chất không tìm thấy mỏ dầu đã lần lượt rút quân. Bến sông vắng hẳn những tiếng cười. Dì cũng ít cười hơn trước.

Buổi trưa. Nắng ong ong. Tôi trườn qua chân bà ra vườn. Bên bờ ao dì xõa mái tóc mới gội, một tay cầm mảnh gương nhỏ xíu, tay kia cầm nhúm lá duối cọ răng. Hàm răng dì trắng và đều tăm tắp. Chỉ khẽ nhích môi, hàm răng đã chực cười và đồng tiền nhỏ xíu cạnh má lõm xuống. Ông thợ ảnh nào đó đã chớp được một giây phút như thế với những sợi tóc mai chải thành một dấu hỏi trước trán vừa tinh nghịch lại có cái gì đó đầy suy tư. Dì đã tặng một tấm ảnh ấy cho một người con trai trong đội địa chất.

- Chạy ù vào buồng, mở cái hòm gỗ lấy cho dì cái gói ni lông ra đây. Chẳng ngoái lại sau, dì sai khi tôi vừa chớm đến. Tôi lần sờ trong bóng tối mờ mờ, lật nắp cái hòm đựng tư trang riêng của dì. Mùi băng phiến xông ra thơm hắc. Cái bọc nặng trĩu trong tay... Dì rải những bức ảnh lên mặt chõng mặc cho tôi ngắm thoải mái và ôm khư khư trong lòng đống sổ tay, những bì thư và lần giở từng trang... Tôi hé mắt nhìn sang và thấy trên nét mặt dì thay đổi từng phút, đôi mày tỉa mỏng, đen như vệt chì lúc chau chau, lúc nhướn cong rồi tất cả bỗng chốc như giãn ra - mơ màng dìu dịu...

Bóng cái Lệ thấp thoáng ngoài sân, tôi bỏ mặc dì với những hồi tưởng chợt vui, chợt buồn... Nó nheo mắt nhìn về phía dì, giọng đầy vẻ bà cụ non: 'Bà Thảo nhà mày rồi còn khổ...' Hạ thấp giọng đến mức gần như thì thào, nó giải thích: 'ở làng khối anh trông cũng sạch nước cản lại nhà ngói cây mít, mê dì mày như điếu đổ. Phải người khác thì chắc đã mừng quớ lên... Đằng này dì mày cứ nghĩ những đẩu những đâu, xa vời vợi. Người như thế có bao giờ sung sướng'. Tôi bỗng nhớ lần về trước, vừa ăn cơm tối xong, bà dặn dì trông nhà rồi kéo tay tôi sang chơi hàng xóm. Thế mà ngồi chưa yên chỗ bà lại nhấp nha nhấp nhổm muốn về. Đứng bên bụi duối đầu ngõ bà ghé sát tai tôi: 'Cháu đi thật nhẹ ra phía chái nhà, lắng nghe xem dì mày trả lời người ta ra sao rồi ra nói với bà. Mau đi...'

Tôi ghé mắt qua khe cửa sổ, thấy một người trai khỏe mạnh, có gương mặt hiền hiền gần như quỳ ngồi bên dì năn nỉ: 'Thảo đồng ý đi. Tôi thề sẽ chăm sóc, không để cho Thảo khổ. Trông lên thì chẳng bằng ai nhưng trông xuống cái làng này cũng chẳng ai bằng mình. Về nhà tôi, Thảo không sợ khổ, chỉ việc đẻ rồi nuôi con...'. Trong vầng sáng của ánh đèn dầu, tôi nhìn thấy rõ ràng dì chợt giật bắn người sau câu nói trên và khẽ nhích người ra xa.

- Thảo đồng ý nhé - ngày mai tôi bảo thầy u tôi sang nói chuyện...

- Đừng, anh chưa hiểu... tôi rất quý anh nhưng không thể. Tôi không hề yêu anh, anh biết đấy.

- Thì rồi biết đâu Thảo sẽ yêu. Còn tôi thì không nói Thảo cũng biết. Tôi... tôi chỉ mong muốn có được Thảo làm vợ!

Dì vụt đứng dậy, mặt vẫn quay vào vách:

- Không. Tôi không thể lấy ai mà tôi không yêu. Anh về đi...

Tôi rón rén trở ra. Bà thở dài không nói, quay lưng đi một mạch ra phía bờ sông. Tôi đi theo bà, cũng chẳng dám líu lo như mọi ngày. Gió mang theo hơi sông mát lạnh. Thốt nhiên bà cứ nhẩn nha nói, hết chuyện nọ sang chuyện kia:

'Lúc bà có mang dì mày thì ông đi bộ đội. Ông dặn: Con trai đặt tên là Thành còn con gái tên Thảo. Là con gái chỉ mong nó giống hệt mình. Thế mà đúng thật - dì mày giống bà, cả từ tính tình ngày trẻ. Chỉ thương ông hy sinh mà chẳng biết mặt con. Đến khi bà cụ mất, mồ yên mả đẹp, bà mới xin phép họ hàng đưa dì về bên này. Qua sông bà cứ khóc ròng, khấn ông: 'Ông thương tôi thì phù hộ cho cả ba mẹ con...' Giá dì mày là con trai, thì đỡ khổ biết bao! Cái người dì hẹn hò bà chẳng biết thế nào. Cứ như mẹ cháu lại hóa may - yên ổn đàng hoàng. Bố mẹ mày đâu có tìm hiểu gì nhiều cơ chứ. Được cái bố cháu là người tốt, lại dễ tính. Đàn bà mà không chịu yên phận thì khổ lắm cháu ơi...!'.

Tôi chợt thấm lạnh và run run trong lòng. Tôi quàng tay ôm chặt bà và cả hai bà cháu dìu nhau về. Trước khi bước vào cổng bà mới dặn khẽ: 'Đừng nói với dì là bà cháu mình nghe chuyện nhé!'.

Cái Lệ phát vào vai tôi: 'Tao nói có thế mà mày cũng giận hay sao? ấy là tao nghe người làng bảo vậy...' 'Bảo sao?' 'Thì bảo dì mày cứ kén cá chọn canh, rồi đến lúc trai làng cũng hết thì chỉ có nước ế!' Tôi giật phắt cánh tay cái Lệ trên vai xuống và chỉ muốn nổi xung lên với nó, với tất cả mọi người ở cái làng này. Tại sao họ không để cho bà và dì tôi được yên kia chứ. Mà có xa lạ gì cho cam - toàn là họ hàng làng nước cả đấy.

Cái Lệ xán lại bên tôi: 'Thì nói thế chứ ai chẳng mong dì mày lấy chồng. Mày có ra đồng với tao không - đòng đòng ngọt lừ...'.

Từ nhỏ về làng, theo bọn trẻ ra đồng, tôi đã mê đòng đòng. Chẽ nhánh lúa, rút lên cái đòng đòng tròn thây lẩy, tước lượt vỏ mỏng như lụa, bông lúa non trong bao tử đổ ra... Ngọt, mát và có vị gì không sao tả nổi - của nắng, của sương hay là của gió...

Nhìn cái Lệ ăn ngon lành, một nhành lúa trắng như sương còn ngậm bên mép, tôi bỗng thấy ơn ớn bởi một sự liên tưởng. Không nói câu gì, tôi bỏ nó chạy một mình. Giữa đồng có một chiếc ao rộng, nước im lìm và trong vắt. Một mình giữa đồng không trưa nắng, vẫn nguyên cái cảm giác hồi hộp như thuở nào, tôi nhìn sâu xuống đáy nước. Muốn tìm lại bầu trời vợi xa bí ẩn cùng những điều tưởng tượng nhiều khi sợ đến rùng mình. Không còn gì khác ngoài sự chóng mặt và ngộp thở. Cảm nhận rõ ràng nhất dội lên trong tim là khoảng cách vô tận giữa bầu trời cao xanh trên kia và bầu trời thẳm sâu sẫm màu, bất động phía dưới. Tôi chợt thấy mình lẻ loi, đơn độc và yếu ớt làm sao!

Lệ tò mò nhìn tôi:

- Sao bỗng dưng mày buồn thế?

- Không hiểu. Tự nhiên chỉ thấy buồn muốn khóc.

Nó lại càng không hiểu:

- Tự nhiên lại buồn được à - lạ nhỉ. Tao thì chỉ buồn khi có một cái cớ gì đó. Ví như buồn vì không thể may được cái áo đẹp như mày đang mặc. Nếu có nó, tao sẽ vui hàng tháng trời chưa hết... là đứa 'cả thèm chóng chán'. Tôi không bỏ lỡ dịp để trêu:

- Con gái ở quê hay lấy chồng sớm - thế có buồn không?

Lệ thừ người ra nghĩ ngợi:

- Tao chỉ mong kiếm được một anh trai làng khỏe mạnh, biết thêm nghề phụ - nghề mộc chẳng hạn. Rồi xin nhà chồng ra ở riêng - như các chị ấy bây giờ. Tao nghĩ xin được miếng đất xóm Tre là tốt nhất, gần sông lại mát, nuôi cá - cá lớn nuôi lợn - lợn ngoan... Riêng rảnh ra rồi tao cũng vun quén ra trò... Hôm nọ vào chơi nhà chị Tình tao cứ thầm ao ước sau này được như thế: nhà cao rộng rãi, gió sông cứ thốc vào lồng lộng. Bếp và chuồng lợn xây một dãy dài, bể nước mưa ăn quanh năm. Chị ấy là sướng nhất làng đấy.

Tôi trố mắt ngạc nhiên. Vẫn chỉ là con bé Lệ mọi ngày mà tôi chẳng chịu gọi bằng cô đấy sao! Rồi tôi giật mình nhìn lại. Tôi đã chẳng còn là trẻ con ít lâu nay - hay chính xác hơn là bắt đầu từ hôm nay còn gì!

Dì tôi lấy chồng. Không phải là cái người trong đoàn địa chất mà là một anh chàng chở thuyền vôi. Bao người ngăn mà dì không nghe 'Mười hai bến nước là mười hai bến tình, ghé đâu chẳng là nhà...' rồi 'Chỉ sợ cũng bạc như vôi...' Chả hiểu dì mê chú ấy điểm gì - vẻ phong trần dày dạn sương gió hay gương mặt râu rám, rắn rỏi rất đàn ông?... Không biết. Chỉ thấy dì ngời ngời hạnh phúc.

Bà và mẹ không vui nhưng dì đã 28 tuổi rồi và điều an ủi là dì chẳng phải sang tỉnh bên xa tít làm dâu mà được ở luôn nhà với bà.

Hơn năm sau dì sinh thằng cu. Hai năm sau nữa thì cứ cuối tháng dì dắt thằng bé xuống tận bến sông cuối xã đợi chồng. Năm thứ ba chẳng thấy chú ấy qua lại lần nào. Mẹ tôi và ông cậu họ tìm về tận quê nội của đứa con dì. Tôi đã lớn và hiểu ra chút ít. Mẹ và cậu về bàn cả với tôi: 'Vợ nó ở nhà cũng đẻ được thằng cu đầy tuổi. Họ bảo nó rất ít khi về nhà. Sợ rằng tre lại ấm bụi nảy măng nơi nào rồi... giờ làm sao?'.

Dì lao vào làm hùng hục như trâu, chẳng còn đâu cái cô gái thích la cà đàn đúm ngày nào. Dì trồng màu, cấy lúa, nuôi lợn, thả cá. Rảnh ra ngày nào là chạy chợ. Có người làng độc mồm bảo dì 'đen tình đỏ bạc'. Rồi dì phá căn nhà đất thấp lè tè ngày trước, xây lên đó căn nhà ba gian mái bằng rộng rinh rang. Bà và mẹ mừng ra mặt. Cả làng xúm vào khen và ghen tị với dì. Chỉ có tôi là thấy buồn. Tôi thích căn nhà cũ, tối tối ẩm ẩm với nền đất nện mát lạnh chân. Tôi nhớ bờ tường đất sau nhà có hàng dứa và những cây dương xỉ vẫn vặt chơi đồ hàng... Cả nhà đều cười tôi ngớ ngẩn duy chỉ có dì không nói, nhìn tôi với ánh mắt là lạ buồn buồn.

Mẹ tôi nhắn đứa bạn '... Về ngay dì ốm'. Tôi nhảy tàu chiều ở Hà Nội, xuống ga gần làng, thuê xe ôm bổ về. Dì ngồi góc giường, cánh tay trái quấn băng treo lên cổ. Bà nghe tiếng tôi, bật lên tức tưởi: 'Cháu về mà xem dì bị người ta đánh thành tật đây này. Mẹ góa con côi ai cũng bắt nạt được...'. Rồi bà đứng đầu hè nói rõ to: 'Cháu bà làm ngành tòa án nó về đây rồi. Nó sẽ kiện các người ra tòa, cho các người đi mà hầu kiện...'.

Thì ra dì đi xin bèo tấm cho cá ăn. Mải quá vớt lấn sang phần nửa ao của nhà kế bên. Lời qua tiếng lại, anh chồng bị vợ xúc xiểm cầm đón gánh phang dì. 'Thế ai mới được chứ?'. Tôi sốt ruột hỏi, trong đầu tưởng tượng ra ngay phiên tòa, bắt cái kẻ kia đứng trước vành móng ngựa... Bà tôi lại được dịp đứng giữa sân la làng: 'Còn ai vào đây nữa - cái quân trở mặt, thất đức, cứ tưởng tử tế hiền lành. Ai ngờ...'.

Cô Lệ nói thầm vào tai tôi: 'Thì nhà anh...' Tôi đớ người. Cái người ngày xưa đã quỳ bên dì van vỉ đó sao. 'Tôi không bao giờ để Thảo khổ, Thảo nhận lời tôi nhé, tôi chỉ yêu có mỗi Thảo thôi...'.

Cậu họ tôi chạy ra sân kéo tay bà: 'Bà không phải phí lời. Ngày mai tôi và cháu nó đây sẽ lên xã, lên huyện, lên tỉnh... kiện cho chúng nó phải đi tù mới hả...'.

Tôi chợt giận sôi người 'Sao mà họ ác thế...'. Cô Lệ rủ rỉ: 'Anh ta cũng không phải là người ác, chỉ có tính cục, lại vớ con vợ lắm điều, cay nghiệt... Họ cũng bắt chước chị Thảo nuôi cá nhưng vụ rồi chết gần hết, đâu được như nhà mình đây. Họ cũng ghen tức...' 'Thế cô có thả cá không?' Chợt nhớ ra tôi hỏi cô Lệ. 'Không. Nhà anh ấy đông em, có cái ao giờ cũng đổ đất để chia... Đất ở quê bây giờ đắt lắm...'.

Tôi chợt nhận ra chiếc áo năm nào tôi cho giờ đây Lệ vẫn mặc - dù nó đã xơ hết lần bông vải, chỉ còn mỏng tang lõi ni-lông và ngắn cũn ca cũn cỡn. Tôi phải cố nén tiếng thở dài và kín đáo quay sang phía khác.

Sớm tinh mơ tôi trở dậy, ra sân tập bài thể dục thẩm mỹ rồi rúc vào bếp ôm lưng bà cù nách. Bà chẳng bao giờ có máu buồn, chỉ mắng yêu: 'Cha bố cô, có phúc thì tôi được ăn cỗ rồi chứ còn đâu làm nũng bà thế này. Sơm sớm tìm hiểu mà lấy chồng đi cháu ạ. Chứ như dì mày đấy...'. Tôi sợ cái điệp khúc muôn thuở ấy liền lần thắt lưng bà lấy chùm chìa khóa: 'Để cháu ra mở cổng rồi đánh thức thằng Bi dậy đi học!'.

Giật thót người, tôi khẽ lùi lại dụi mắt. Người đàn ông có gương mặt đần đần cam chịu nhìn tôi khẩn khoản: 'Xin cô để tôi vào nói chuyện với bà. Tôi biết tội tôi rồi. Cô và bà cho tôi xin, thuốc men thế nào tôi xin chịu tất'. Chẳng còn lòng thù hận, chỉ có chút khinh bỉ, thương hại, tôi tránh sang bên cho ông ta đi vào. Đứng bên bờ ao thoảng nghe trong nhà tiếng rì rầm năn nỉ, tiếng bà tôi chao chát...

Ông ta cui cúi đầu đi ra, lẩm bẩm câu gì đó như chào. Tôi vào nhà, bà vồ lấy tôi: 'Đấy cháu xem - dì mày không kiện thì cũng băm bổ vào mặt nhà nó chứ... Rồi nó cũng không xong với bà đâu...'. Dì ngoảnh đầu ra nói mỗi một câu: 'Thôi tha cho người ta làm phúc u ạ...'. Và quay mặt vào vách im lìm. Bà tôi đứng sững, hai tay nâng vạt áo chấm chấm khóe mắt, thở dài đi xuống bếp.

Chiều muộn - dì rủ: 'Ra sông cho mát'. Ngồi bệt trên đê, thả duỗi chân khoan khoái, tôi mơ màng nhìn những cánh chim chao lượn trên mặt sông, cánh đong đưa chút nắng cuối cùng của ngày. ánh mắt dì nhìn hút theo con thuyền máy như vội vã chạy đuổi theo bóng mặt trời đang lặn. Dì chợt cất tiếng: 'Quần áo cũ hôm nào cháu dồn lại gửi về dì mang cho cái Lệ'. 'Cháu ngại'. 'Ôi dào người nhà quê không khách khí như ở tỉnh các cô. Cốt là cách cho hơn của cho. Vợ chồng nó chật vật lắm. Mà thằng chồng thì cứ mơ làm giầu bằng đề đóm cơ. Trưa nọ dì có việc vào nhà nó, hai đứa bé - một lên năm, một lên ba ngồi ăn cơm trong xó bếp. Chỏng chơ giữa mâm có mỗi bát ngọn lang luộc và chút mắm. Ăn một bữa như thế ở quê cũng là thường. Nhưng trưa sau, rồi trưa sau nữa sang cũng vẫn thấy y như thế. Mà hai đứa bé chúng nó ăn mới ngoan làm sao...'

Tôi không dám cắt lời. Thế mà ngày xưa Lệ mơ ngôi nhà rộng cùng vườn cây ao cá và tưởng tượng thấy mình đảm đang, tháo vát, vun vén cho cái cơ ngơi ấy... 'Đàn bà - kiểu gì cũng khổ'. Tôi chợt thốt ra lời. 'Thế còn chuyện riêng của cháu?'. Dì chờ đợi chăm chú. Tôi gắng cười thật giòn cho câu chuyện đừng trở nên nghiêm chỉnh: 'Những kẻ yêu cháu thì cháu không yêu. Còn những người cháu yêu thì họ lại chẳng yêu...'. Dì lắc đầu, cánh tay khỏe khoắn còn lại vẹt những sợi tóc mai cong cong thành vô số dấu hỏi trước trán giắt vào hai vành tai: 'Dì cũng chẳng biết khuyên cháu thế nào. Như bà cũng khổ, như dì cũng chẳng sung sướng gì hơn...'. Hình như những người đàn bà có tóc mai quăn đều vất vả... Tôi bỗng nhớ ra cái điều ai đó đã

nói. Và tôi cũng lờ mờ nhận ra điều này: nhiều buổi chiều dì vẫn ra bờ sông ngồi, trong lòng vẫn nhen nhóm một hy vọng có ngày chiếc thuyền xưa ghé lại...

Đã xâm xẩm tối. Làng xóm bên sông như chìm trong hiu hiu buồn. Tôi nghĩ ngày mai mình phải trở dậy lúc 5 giờ sáng để kịp chuyến tàu đầu tiên về Hà Nội.

Tháng bảy không mưa

Tôi đến Huế vào một ngày nắng. Tháng bảy, trời cao và xanh. Nhìn sâu vào nắng thấy chúng cuốn chảy theo những đường vô định. Không gian sánh vàng. Chị bạn thân nhìn trời ngần ngại: "ở Hà Nội một bước ra khỏi nhà là găng tay, khăn bịt mặt. Giữ gìn cả năm giờ mang cho cái nắng miền Trung nó phá". Bỏ trốn Hà Nội để làm một cuộc du lịch bất đắc dĩ này dường như tôi mong tìm được lời giải nào đó cho cuộc đời mình. Khi nặn ra con người, chúa vẫn nói người đàn ông này tạo ra để trao cho người đàn bàn kia. Liệu chúa có biết đôi khi người đàn ông ấy không chỉ dành cho một người đàn bà? Và khi ấy cả ba người - họ biết làm thế nào hả chúa?

Chúng tôi đến Lăng Tự Đức khi trời về chiều. Nắng đã nhạt vàng, rất nhanh. Ai đó bảo Huế tự dưng hay có những buổi chiều thế này. Trời đất bỗng bảng lảng, cây xanh, mây trắng và khói sương chợt vấn vương, vấn vương. Tôi đứng cạnh lầu Lưu Khiêm nhìn vơ vẩn mặt nước có những bông súng tím thầm nghĩ ngày xưa có người cung nữ nào theo vua Tự Đức đến đây, cũng đứng chỗ này, lòng cũng ngổn ngang như mình không?

Bạn tôi đập vào vai: "Cái ông vua đa tài này cũng hay nhỉ. Xây lăng cho lúc chết vậy mà lúc sống cũng đến đây điều hành chính sự. Lại còn dựng cả nhà hát nữa...". Tôi theo bạn như một cái máy. Nhìn cậu bé khôi ngô mặc áo hoàng bào ngồi trên ngai vàng chụp ảnh, tôi mỉm cười.

Rồi giật mình. Ký ức chợt đổ về.

***

Trong một lần đi tắm, tôi sợ hãi nhận thấy ngực mình nhú lên hai trái tròn. Cái Thảo mắt nhắm tịt vì bọt xà phòng trên tóc chảy xuống, nói như bà cụ non: "Sợ gì. Thế là lớn rồi đấy. Rồi còn thấy tháng nữa cơ...". Tôi đờ cả người ra. Nó gội cố vài gáo nước, vuốt mặt, vẹt tóc sang hai bên, cười khanh khách: "Đồ nỡm, thế mày không biết à? Mẹ mày không nói gì sao?" Ưỡn ngực cho tôi nhìn bầu ngực tròn đã nây nẩy, nó tự hào: "Mẹ tao bảo tao sẽ lớn phổng lên cho coi, chẳng mấy mà cao vượt chị Thùy...".

Mẹ tôi hay phải đi công tác, trên tôi lại là anh trai. Tôi chẳng biết chia sẻ với ai. Cái Thảo ghé sát miệng vào mặt tôi thì thào: "Nhưng mày phải nhớ một điều chớ bao giờ để hơi tay con trai đụng vào. Nó sẽ to nhão ra". Tôi khổ sở, thế hôm nọ tao đuổi nhau với thằng Tùng, vập ngực vào vai nó - có sao không? Con Thảo ngẫm ngợi một hồi rồi bảo. Vập vào vai không tính, chẳng sao hết. Nhớ là tay kia.

Thằng Tùng ở liền kề nhà tôi. Ba nó người Huế - nghe mọi người xì xầm là dòng hoàng tộc. Nếu không có cách mạng biết đâu lên ngôi vua như chơi. Mẹ nó con nhà cách mạng nòi. Ba nó yêu mẹ nó mà theo ra ngoài này. Thằng Tùng chẳng có chút gì của Huế, kể cả giọng nói. Thế nhưng tôi hay nhìn và tưởng tượng cảnh nó mặc áo hoàng bào. Sang nhà nó, tôi cũng hay ngắm trộm cha nó. Ông lúc nào cũng có cuốn sách trên tay. Giọng ông trầm trầm, ấm ấm nghe rất thích. Vậy mà ông lại ít nói. Tôi hay rình xem ba nó khác người thế nào và thất vọng khi ông

cũng ăn cơm, tắm giặt như mọi người. Thất vọng nhất là khi thấy ông cũng loanh quanh xếp hàng trước hố xí công cộng.

Nhưng sự tưởng tượng và những trang sách tôi đọc từ nhỏ lại không để tôi yên. Có phải bỗng dưng ai cũng gặp được hoàng tử đâu. Vì thế tôi vẫn cứ hay qua nhà thằng Tùng, cố xăm soi theo dõi xem nhà nó có gì khác. Mẹ thằng Tùng đẹp lại hoạt, có cảm giác việc gì qua tay bà ấy cũng trôi veo veo. Bà ấy bảo: "Giải phóng rồi phải tính đến chuyện về Huế mình ạ. Cơ ngơi tổ tiên không thể không trông nom...". Ba thằng Tùng ậm ờ. Mẹ nó lại bảo: "Ngày xưa ai cũng sợ chẳng dám nhận có họ hàng gì trong Nam. Giờ ở cơ quan chỗ nào cũng có người hồ hởi khoe anh chị cô bác ở Sài Gòn, Đà Nẵng...". Cô ấy nhìn sang phía ba thằng Tùng và tự nói một mình: "Con cháu vua mà chẳng được làm vua... Phải dạy Tùng phép tắc thôi. Rồi cũng có ngày nó phải vào Đại Nội lễ tổ tông..."

Bỗng dưng tôi thấy thằng Tùng như được rọi bằng một thứ ánh sáng mới. Mặt nó sáng láng đầy vẻ thông minh. Cái trán cao có vết bò liếm trông hay hay. Nó vẫy tôi lại. Hai đứa bò xoài trên bàn xem bản đồ ba nó vẽ. Này con đường Thành Nội, Đông Ba, Ngự Viên, Lê Lợi, Bến Ngự, Nam Giao. Rồi An Cựu, Vĩ Dạ, Kim Long, Linh Mụ, Tịnh Tâm, Đại Nội... Tôi cùng nó nhẩm và cố khắc vào trong óc. Tiếng ba nó trầm trầm như ru. Nắng đổ nơi vòm cây, gió heo may đuổi tím cả chiều. Tôi như rơi vào một cơn mê và chẳng muốn ra. Có một cuộc sống khác hẳn bao phủ lên chúng tôi. Những bữa cơm ghế đầy mì sợi, những bó rau muống lá đốm vàng rơi trơ cả cuộng mà mẹ mua ở cửa hàng mậu dịch về, vừa nhặt vừa ca cẩm, chỉ lào thào qua tôi không đọng lại. Hoá ra có lúc người ta sống được bằng sự an ủi và viễn cảnh xa. Thằng Tùng bảo phủ nhà nó rộng mênh mông. Tôi với nó lang thang suốt ngày chắc không đi hết: "Rồi Thư với Tùng tha hồ nếm bánh ướt, bánh tôm, bánh bèo, bánh chấy mệ làm...". Tôi nuốt nước bọt đánh ực, chắt lưỡi chẳng biết nói sao. Mãi mới bảo: "Huế xa thế Thư đi làm sao được?". Thằng Tùng vuốt ngược lọn tóc bò liếm, nghiêm trang: "Thì sau này Thư lớn, Tùng sang xin phép bố mẹ Thư..." Tôi đỏ mặt vùng chạy.

Ba Tùng về quê. Nó bảo bà mệ ốm muốn ba về bàn việc. Chúng tôi ngồi trong đám cỏ lút đầu bên bờ mương sót lại từ hồi còn là ruộng. Có một con cào cào vụt đến trước mặt. Hai đứa thi nhau vồ. Con cào cào bé nhỏ lách chách nhảy ba bốn cái rồi bỗng biến mất đâu đó trong những búi cỏ xanh. Tôi ngẩn ngơ nhìn theo. Tùng gọi như dỗ dành:

Cào cào giã gạo cho nhanh
Mẹ may áo đỏ áo xanh cho cào...

Ba Tùng ra đem theo rất nhiều quà. Tôi nâng niu mãi chiếc bánh có hình hoa cúc trắng. Tùng bảo đó là bánh in - thứ bánh bằng bột nếp rang chín ngào đường xay rồi in bằng khuôn gỗ. "Bánh này thường thôi nhưng để được lâu. Những thứ bánh khác ngon không tả xiết mệ bảo bao giờ về Huế mệ sẽ làm cho Tùng ăn chán hỉ". Tôi cắn đến cánh hoa cúc thứ tư, lắng nghe vị ngọt thơm tan đầu lưỡi, nhận ra giọng Tùng sao hôm nay khác lạ.

Ngồi bên ngó tôi loay hoay thêu cái dây ruy băng buộc tóc., Tùng trề môi: "Con gái phức tạp bỏ xừ. Bà Ngà còn đeo cái gì lấp la lấp lánh...". Tôi dừng tay, thở dài. Tôi từng mơ bao lần có sợi kim tuyến và mấy hạt kim sa như của chị Ngà văn công ấy... Tùng nhìn vào tận mặt tôi: "Cậu mơ ước có sợi kim tuyến lắm à?". Tôi thờ ơ gật đầu. Cái nhìn của Tùng khiến tôi đỏ mặt. Nó giơ tay như chực sờ vào má tôi, nghĩ sao buông thõng xuống: "Cậu chẳng cần làm dáng cũng xinh chán...". Tôi ngoắt đi, chẳng thèm nói. Tùng ngẩn mặt, lúc sau ra về. Tôi cười thầm. Dạo này khối người khen tôi xinh.

Lâu sau, Tùng quay lại, đặt vào tay tôi sợi kim tuyến. Suýt nữa thì tôi rú lên.

Tôi chải mái tóc đen mướt quàng chiếc ruy băng bằng sa tanh đen có hàng kim tuyến thêu vàng óng ánh. Trong gương mái tóc, gương mặt và cả đôi mắt tôi cũng rực lên. Tôi thập thò qua nhà Tùng. Tự nhiên trở nên rón rén. Có tiếng mẹ nó quát, tiếng ba nó cản, tiếng roi vút. Nhưng tuyệt nhiên không thấy tiếng thằng Tùng khóc hay xin lỗi như mọi bận. Tôi nép bên cửa. Mẹ nó rít lên: "... Có biết đấy là cái yếm của ba mày ngày nhỏ được đích thân bà Hoàng phi thêu tặng không. Con ơi là con. Của gia bảo chứ có phải đồ chơi đâu mà mày tháo ra. Thế này thì còn dạy dỗ làm sao...".
Tim tôi đập thình thịch. Thảo nào những sợi kim tuyến cũ rối thế. Tôi ngoái vội tay ra sau tháo khuy bấm, cuộn ruy băng nắm chặt trong tay. Tôi run như giẽ. Rồi co cẳng chạy. Mẹ tôi ngạc nhiên mắng: "Con gái con đứa lớn rồi mà chạy huỳnh huỵch như ma đuổi thế - ý tứ để đâu?". Hôm sau tôi làm như vô tình bảo Tùng: "Mình chưa kịp thêu ruy băng đâu. Cậu có cần sợi dây kim tuyến ấy làm gì không?". Nói thế nhưng tôi nhìn Tùng, ruột lộn tùng phèo trong bụng. Tùng phẩy tay: "Tớ cần gì những thứ đó. Thư thích là được mà". Tôi không kìm được nỗi vui mừng nhưng vẫn cố vớt vát một cách giả dối: "Cậu không cần thật chứ?". Tùng bảo: Không cần. Rồi một lát sau nói thêm: "Để làm vừa lòng Thư thì việc gì Tùng cũng làm". Tôi bỗng dưng không hiểu sao hỏi ngớ ngẩn "Thế nếu Tùng là Hoàng tử thì sao?". Tùng nói chắc chắn như đinh đóng cột: "Thì Thư làm công chúa...". Tôi ré lên "lêu lêu" rồi chạy biến, cố giấu đôi má đỏ bừng.

Chập tối Tùng sang rủ tôi "đi xem phim ở bãi không?". Tôi xin phép mẹ, nói dối là đi cùng cái Thảo. Hai đứa băng qua con đường phi lao cao vút. Trời tháng sáu sáng mờ mờ. Gió thổi vi vút trên kia, thổi rạt qua má, qua tóc. Lòng tôi cũng sung sướng và tung tăng như ngọn gió. Tôi nói huyên thuyên đủ thứ còn Tùng im lặng đi bên, chỉ nghe tôi nói. Bộ phim thần thoại sao giống như giấc mộng của tôi. Đồng cỏ xanh trải dài típ tắp, những cây táo nở hoa cả bốn mùa, hoàng tử, công chúa, tình yêu và tuổi trẻ... Tôi xuýt xoa không kiềm chế: "Nếu gặp một chàng hoàng tử như thế, mình sẽ cố lớn thật nhanh...". Tùng bỗng dưng gắt lên: "Vớ vẩn, đấy là phim". Tôi nhấm nhẳng: "Mặc kệ, Thư cứ chờ đấy. Làm sao nào?" rồi ngửa cổ phá lên cười khanh khách.

Bỏ Tùng lững thững phía sau tôi chạy vụt lên phía trước. Bỗng có bóng đen xô ra từ con đường kế bên. Tôi chẳng kịp hiểu gì đã thấy hai bàn tay cứng như kìm sắt vồ lấy ngực mình, bóp xiết. Tiếng kêu chết nghẹt trong họng không thoát ra khỏi đầu lưỡi. Tiếng Tùng hổn hển từ phía sau: "Sao thế Thư?" Bàn tay đen đúa kia còn cố bóp thêm cái nữa... Tôi đổ vật xuống đường. Bụi sặc vào tận cuống họng. Hai mắt tôi trơ ra, không biết chớp. Hai chân chuột rút tê cứng, đau không chịu nổi. Tùng qùy xuống đỡ tôi dậy. Tôi sợ hãi lê vào cạnh đường kinh hãi: "Xê ra, bỏ tay ra". Giọng tôi lẩy bẩy vỡ òa. Tôi gượng dậy thập thễng đi. Tê dại, khủng khiếp. Chui vào nhà tắm, giội nước đến răn reo cả da thịt, tím tái cả môi giữa đêm hè tháng sáu. Chỉ đến khi mẹ tôi đập thình thình ngoài cửa buồng tắm tôi mới ngừng. Hôm sau tôi sốt 39oC và nghỉ học suốt tuần. Chủ nhật nằm trong nhà tôi nghe náo loạn bên hàng xóm. Tùng cầm đầu một đám trẻ con, ném đá vào nhà người đàn ông nào đó. Bị bắt, bị đánh đau... Mấy ngày sau nghỉ hè. Tôi theo mẹ về quê, ở lỳ suốt ba tháng. Khi trở về tôi mới biết cả nhà Tùng đã về Huế. Anh trai tôi bảo: "Nó nhắn là sẽ quay lại tìm gặp mày...". Tôi ngó anh trân trân nhưng chẳng thấy gì. Có một cái gì đó đã chết. Không có hoàng tử, công chúa. Chẳng có thần tiên. Chỉ có đôi bàn tay đen nhớp nhúa bóp bầu vú mới chớm nở của tôi đau nhức đêm đêm.

***

Người bạn gái ôm vai tôi. Bàn tay chị trượt xuống lưng: "Mày là đứa rất gợi tình". Tôi lắc đầu: "Điều ấy phải do đàn ông nhận xét". Chị buông thõng: "Chỉ đàn bà mới biết cảm nhận. Đàn ông hả - chỉ hưởng thụ mà thôi". Tôi im.

Tình yêu có đủ để tôi lấy Duy. Vậy mà càng sống với nhau càng thấy tình yêu nhẹ gót bay đằng trước, tôi hụt hơi đuổi theo. Nhiều khi chán nản và cay đắng quá đành ngồi ôm mặt. Nước mắt

cũng chẳng đủ để thấm ướt nỗi cô đơn.

Nghề của tôi khá tự do. Bản thân tôi luôn bị lực hút vô hình từ những chuyến đi xa. Nằm lăn giữa cánh đồng lúa đang gặt dở, tôi giang rộng chân tay hét với lên bầu trời cao rộng trên kia. Mùi nồng nàn của những hạt thóc vừa cắt khỏi gốc, những cọng rạ hăng tươi ùa vào lồng ngực khiến tôi chới với. Tôi lưu giữ mỗi chuyến đi qua sự cảm nhận mùi. Chúng nằm lại đâu đó trong tâm thức. Chỉ cần có cái gì khơi đến là những cảm xúc sẽ vẹn nguyên và tôi y như đứa con lạc bầy đã lâu, sẵn sàng quay ngược gót trở về. Những bài viết của tôi được đánh giá cao trong tòa soạn. Nó mang đậm hơi thở của cuộc sống - khi bình báo nhiều người thường nói thế. Còn tôi thì cười thầm trong bụng - nó mang đậm hơi thở của chính tôi. Lâu lâu không đi, quanh quẩn ở thành phố là tôi thấy bứt rứt, thấy cái gì mình viết ra cũng trở nên nhạt nhẽo. Duy chồng tôi có lần trước chuyến đi của tôi, năn nỉ: "Em đâu có bị bắt buộc phải đi? Làm báo mà vẫn thấy người ta ngày hai buổi đi về như công chức...". Tôi cười như mếu: "Em đi có lâu đâu. Hai ngày thôi mà. Mọi việc ở nhà em đã sắp xếp đâu vào đó. Anh chịu khó chút xíu thôi". Duy hét thằng Jy sang bà ngoại, mặt nặng như đá đeo. Tôi cố xuống nước - xa em một chút anh mới thấy cần em hơn. Duy chẳng nói chẳng rằng rồ xe đi thẳng, chẳng kịp cho tôi thơm thằng bé.

Tôi xuống bản Tà Phìa - một con bé người Dao lớn hơn con trai tôi chút ít, có gương mặt tròn và nâu rám, lẵng nhẵng bám theo tôi: "Cô mặc quần áo người Kinh cũng xinh. Nhưng cô mà mặc váy áo người Dao còn xinh hơn nhiều". Nó mời tôi mua những chiếc vòng thêu đeo tay giá một nghìn đồng. Tôi lắc đầu. Nhìn vẻ mặt tần ngần của con bé, tôi không nỡ, lấy năm nghìn đồng ra cho. Lúc xuống suối nó móc trong ngực áo chiếc vòng: "Cho cô để lấy may. Đeo cho người bạn yêu của cô tốt lắm". Ngồi trên tảng đá giữa dòng suối, tôi lấy máy nhắn tin cho Duy: "Có cô bé tặng em chiếc vòng thêu. Em nhớ anh và con nhiều". Một lúc sau đã có hồi âm: "Vui vẻ quá phải không? Nhớ gì đến bố con nhà này!".

Mặt Duy vẫn lặng như nước ao tù. Tôi cảm thấy hơi ê chề nên chẳng thèm vồn vã. Con trai đã ngủ say, tôi kéo chăn nghiêng mình về góc phòng cố nhắm mắt. Tôi ngủ chắc là khá say, chỉ bị đánh thức bởi bàn tay cứng như thép của ai đó bóp chặt hai bầu vú. Nỗi ám ảnh xưa chợt thức dậy. Tôi kêu thét lên. Đèn bật sáng. Gương mặt Duy đầy vẻ khó hiểu, ghé sát mặt tôi. Tôi đột nhiên ghê sợ. Vì kỷ niệm đen tối xưa? Vì gương mặt Duy đầy nhục dục lúc ấy? Không biết. Chỉ biết rằng nỗi ghê sợ chợt trào lên trong tôi, và không chỉ lần ấy!

Thứ bảy, Duy bàn hay anh cùng em đến chơi nhà ông Tổng biên tập. Tôi ngạc nhiên lễ tết chẳng phải tự dưng đến làm gì? Duy thủng thẳng đến chơi nói chuyện để ông ấy thông cảm chuyển em về làm biên tập. Tôi khó nhọc mới cất được lời: "Anh đừng xen vào việc cơ quan em được không?" Duy đâu có biết thư ký tòa soạn mấy lần đề nghị chuyển tôi về ban thư ký. Tôi thì chẳng thiết cái việc suốt ngày đút chân nơi gầm bàn cắm mặt xuống những trang bản thảo của người khác để đến lúc giở tờ báo mới ra thấy cái gì cũng quen quen. Mà lại chẳng phải là của mình! Tổng biên tập thì lại tiếc những bài viết đầy bản năng của tôi... Nên giờ tôi mới còn ở yên ban phóng viên thế này. Duy nhìn tôi dò hỏi: "Có gì quá đâu. Anh nghĩ ông ấy sẽ thông cảm". Không muốn mà tôi chợt gắt lên: "Em là người lớn rồi, không cần bảo mẫu. Vả lại anh chấp nhận em nghĩa là phải chấp nhận cả nghề của em". Duy ngẩng phắt, mặt vênh lên đến ghét: "Hôm nọ tôi thấy mấy cô nhà báo xuống doanh nghiệp ăn mặc như đến vũ trường, gặp giám đốc lả lả lơi lơi...". Tôi tím mặt: "Loại đó cũng có thể có nhưng không phải là tôi". Duy cao giọng: "Người ta không hơi đâu phân biệt... Tôi cũng đã từng không biết giấu mặt vào đâu khi có người bảo thẳng sao lại cho vợ đi làm cái nghề lang thang dễ hư hỏng". Tôi không thốt thêm được lời nào, cố dướn cổ nuốt sự uất nghẹn. Chuyện đã bắt đầu từ bao giờ? Tôi chợt nhớ đến những cú gọi điện thoại giữa buổi: "Em ở đâu? Đang làm gì?" Ai cũng bảo tôi được chồng yêu và bao bọc đến là kỹ. Tôi chỉ cười trừ.

Đêm ấy Duy lại lân la xáp vào tôi! Tay anh lần lần lùa trong lớp áo rồi bỗng chốc tốc ngược chiếc váy lột qua đầu tôi. Tôi mệt mỏi kệ anh muốn làm gì thì làm. Xong việc, anh thở phì phì rồi ghé sát mặt tôi rít lên: "Sao cô cứ ngây ra thế? Hay là nồng nàn để hết ở đâu rồi?". Tôi quay mặt, nuốt giọt nước mắt vừa ứa ra. Cực thân.

Chủ nhật, tôi làm món cá quả nướng mà Duy ưa thích. Bánh đa nem trong suốt, rau sà lách, rau mùi, thơm xanh ngồn ngộn bên lát chuối, khế chua, dứa vàng thái mỏng... Bát nước mắm sánh nâu, lắc rắc những vụn tỏi trắng, ớt đỏ... Con trai hít hà - Mẹ làm ngon quá - Con chảy cả dãi... Tôi ẩy vai Duy - ngồi xuống đi anh ăn cho nóng. Tôi gỡ cá, những miếng cá trắng ngần, nóng hổi, ngọt thơm. Duy nhìn tôi không cười - em cũng ăn thêm đi. Ước gì tối nào nhà mình cũng quây quần thế này nhỉ. Tôi quay đi, kín đáo giấu tiếng thở dài.

Duy đẩy tôi ngã ngửa trên giường, hai tay bóp chặt cổ tôi. Tôi sặc lên, hai chân giẫy đạp điên cuồng. Thoát ra khỏi đôi tay như hai cái gọng kìm của Duy tôi thở lấy thở để. Duy vứt chiếc ảnh trước mặt tôi gào lên: "Tưởng che được mắt tôi à? Nghĩa trang Trường Sơn à? Đồ ô uế". Có trời chứng giám, đây là một trong những chuyến đi thiêng liêng của tôi. Có đến đây mới thấy mình có lỗi. Có lỗi vì mình sống mà không hề biết rằng có những rừng mộ như thế. Vừa châm hương tôi vừa ứa nước mắt - người nằm dưới đó xin hãy tha thứ cho sự vô tâm của chúng tôi, đầu xanh tuổi trẻ. Chúng tôi cứ đương nhiên sống, đương nhiên tận hưởng. Còn nơi này chỉ có trời xanh và những ngôi mộ im lìm trải xa tít tắp. Có cảm giác y như vừa bước ra từ cửa sinh và cửa tử - chúng tôi lặng đi, ai đó ôm lấy vai tôi... Bức ảnh đã giữ lại giây phút thiêng liêng ấy.

Tôi xoa cổ, bình tĩnh đến lạnh lùng. Tôi tha thứ cho anh việc xúc phạm tôi. Nhưng cái cách anh xúc phạm thì người vô học cũng không làm thế. Tôi mở tủ, lôi chiếc túi mới khoác đi về, vắt lên vai, mở cửa bước ra. Duy đuổi theo, chặn tôi ở cổng: "Anh xin em, chỉ vì anh quá yêu em. Quay về đi em". Tôi đẩy Duy qua một bên bước ra đường. Gió ùa thốc vào tôi. Mọi thứ trong tôi dường như tê dại hết cả. Chỉ còn gió. Gió và sự đơn độc của tôi. Tự do của tôi.

Cuộc sống ly thân hóa ra cũng không có gì đáng sợ lắm. Tôi sang ngủ bên phòng con trai, chốt chặt cửa từ phía trong. Ra khỏi nhà lúc tám giờ, đón con từ trường về lúc năm giờ. Hôm nào ra báo, tôi đưa nó về nhà rồi quay trở lại cơ quan. Tạm thời chia tay với những chuyến đi xa. Duy bứt rứt, xuống nước rõ rệt. Nhưng tôi không mủi lòng. Tôi cảm thấy đôi chút hả hê khi tận hưởng thứ tự do tạm thời này. Không còn phải gọi điện báo mỗi khi về muộn, không còn phải dỗ dành làm vừa lòng chồng khi anh ta chờ cơm. Tôi tự thấy mình khá bằng lòng. Chỉ có thằng bé con, nó không còn được hai bố mẹ cùng vồ vập, không được hưởng cái không khí vui vẻ, ồn ã ngày nào. Trong những ngày này, tôi ngẫm ngợi về cuộc đời mình. Dường như Duy đang cố gắng để nặn tôi giống như anh nghĩ, kéo tôi trở lại thành cái dẻ sườn của mình. Hay là chính tôi đang tự đánh mất mình? Hình như cuộc đời tôi bỗng dưng bị xoay theo một trục là Duy. Vui, buồn, lo lắng cũng phụ thuộc theo Duy, ăn ngủ cũng theo nốt. Ngay đến cả công việc yêu thích của mình cũng có cơ mất toi theo cái vòng xoáy khắc nghiệt ấy! Nếu thế tôi có còn là tôi - hãy sẽ chỉ là cái bóng của chồng - phụ thuộc hoàn toàn vào anh ta?

Có lúc tôi đã chua chát tự nhận cuộc hôn nhân của mình không thành công. Và ao ước rằng ngày ấy giá đừng nhận lời lấy Duy. Nhưng không lấy Duy thì lấy ai và liệu có thay đổi được số phận? Nếu... Tôi chợt nghĩ, nếu ngày xửa ngày xưa, không có cái đêm kinh khủng ấy, liệu tôi có yêu Tùng rồi lấy Tùng. Cuộc đời có thể khác không?

Mới đó mà đã hơn chục năm rồi. Ngày ấy Tùng chỉ nhỉnh hơn cậu bé đang đóng giả làm vua kia tí chút. Chị bạn rủ: "Đi theo cô hướng dẫn viên du lịch vào trong kia!" Tôi lắc đầu "chị cứ đi, em ra phía ngoài cho thoáng. Có gì chờ nhau ngoài cổng nhớ". Tôi cứ để đôi chân tự đưa đến đâu thì đến. Những cây nhãn già đã có từ hơn trăm năm? Không gian lắng lại. Tịch mịch. U

hoài. Bức tường đổ của những căn phòng nhỏ dường như hằn dấu của bước chân thời gian: "Đây là những căn nhà của các cung phi theo vua đến đây". Hình như có tiếng ai đó nói. Tôi nhìn quanh. Trời chiều sẫm lại thật nhanh. Xa xa khách đã lác đác ra về. Chỉ có mỗi mình tôi vơ vẩn ở đây bên bức tường đổ đầy rêu phong... Có tiếng cười khúc khích, tà áo xanh thướt tha lướt qua và đôi mắt ai đó lúng liếng sau chiếc quạt lụa hồng. Phía sau căn phòng nhỏ đối bên tiếng bình trà hay chén nước rơi vỡ rổn rảng, ánh mắt sắc như dao cau nguýt dài... Tà áo vàng của quân vương quệt qua đám cỏ xanh mềm đang ngơ ngẩn... Tiếng người thiếu nữ lảnh lót lẫn với tiếng nức nở cố nén. Tôi thấy xây xẩm cả mặt phải tựa người vào gốc nhãn già. Má tôi cọ vào cái thân ram ráp của cây. Đã từng có biết bao cuộc đời, và sẽ còn bao cuộc đời nữa sẽ bất hạnh như tôi, hơn tôi? Để được sống trên đời người ta phải gánh chịu quá nhiều điều. Mà cũng chẳng biết được ai gánh nặng hơn ai?

Tôi chợt ngửi thấy mùi khói chiều. Hình như có ai đó đốt đống lá khô góc vườn. Khó len lỏi tìm đến tận tôi. Một chiều gió nào đó xa xưa, bên hè phố trước cửa nhà, tôi vun một đống lá bàng, với que diêm mảnh khảnh đã đốt lên ngọn lửa của những ước vọng điên rồ... Trong buổi chiều này, tôi biết rõ ràng những ước vọng ấy sẽ mãi mãi chỉ là những ước vọng mà thôi. Cuộc đời không bao giờ là những câu chuyện cổ tích.

***

Nhóm chúng tôi chuẩn bị lên xe. Đủ cả rồi sao xe chưa chạy - tôi thắc mắc. Dạ chờ một chút, xếp tôi muốn nói gì đó với các anh chị. Người đàn ông cao, tự tin, áo sơ mi trắng bỏ trong quần sẫm đi tới. Tôi ghé tai chị bạn: "Trông tự tin quá mức đến đáng ghét". Chị bạn cười nếu cậu trẻ lại ở cái vị trí như thế cậu cũng sẽ phải tự tin hoặc cố tình làm ra tự tin thế thôi. Tôi bĩu môi. Một cái bắt tay thật chặt, một cái nhìn thẳng, chiếu vào mắt tôi. "Rất tiếc tôi không đích thân dẫn các anh chị đến tận nơi. Nhưng chúng ta sẽ gặp lại sau. Chúc chuyến đi bổ ích". Tôi lại thì thào với chị bạn: "Sau chuyến đi chắc chắn mỗi chúng ta sẽ nhận một phong bì nặng và nghe ông ấy nhờ cậy chứ gì. Đừng hòng!". Bạn tôi cười nửa miệng không nói. Rồi hóa ra không phải thế. Chẳng có phong bì, chẳng có lời nhờ cậy nào hết. Chỉ có chúng tôi đối diện với thực tế, với sự thật mà người ta có thể bẻ theo nhiều hướng. Tôi chọn cách là người đưa tin - trung thực, không bị tình cảm chi phối.

Sau này, trở nên thân quen, anh bảo: Ngòi bút em ghê gớm thế. Anh đọc bài báo của em, thấy chạm đúng nọc mà phải chịu cứng. Em nói đúng, nhiều lúc hơi quá một chút nhưng không có dã tâm. Tôi bảo may là anh không đưa phong bì - nếu không em sẽ không giữ được tính khách quan đâu. Và anh thì sẽ nguy. Lần đầu nhìn thấy anh, em vốn đã thấy ngứa mắt vì kiểu cách tự tin quá mức của anh. Anh cười đỏ mặt. Thực ra anh lúc nào cũng vậy, đâu có cố tỏ ra kiểu cách gì, nhất là anh biết có mấy nữ nhà báo ghê gớm ngồi trong cái ô tô đó. Đặc biệt là... anh nhìn xéo tôi, mắt đầy ẩn ý. Tôi chỉ muốn nhoài người qua bàn kéo anh nhìn thẳng vào tôi... "Nhất là em làm sao?" Nhưng tôi đã tự kìm được mình chỉ nguýt dài một cái.

Chị bạn - người chứng kiến câu chuyện của chúng tôi từ đầu bảo không hiểu sao ngay lúc trên ôtô, nhìn mày và anh ấy bắt tay nhau tao đã lo lo. Cái bắt tay chặt hơn, lâu hơn bình thường, mắt nhìn xoáy vào mắt. Trông lại rõ là trai tài gái sắc nữa. Tôi bấu vào sườn chị ấy - trai tài thì rõ rồi, gái sắc thì chưa hẳn, có khi gái cũng tài thì đúng hơn. Chị ấy phát vào mông tôi: Tài cũng tài mà tình cũng tình. Sắc ở đấy chứ ở đâu. Tôi chợt đỏ mặt. Anh bảo - đừng cho là anh lấy nê thân thiết với em để đòi thông cảm. Thực ra bọn anh rất cố gắng và vất vả lắm đấy. Tôi trêu, thì có ai bảo sao mà anh phải thanh minh. Báo chí không có quyền phán xét, chỉ thông tin và thông tin mà thôi. Lĩnh vực của anh cực kỳ nhạy cảm. Anh cần cẩn thận mỗi khi chuẩn bị quyết định một việc gì bởi nó sẽ ảnh hưởng tới tất cả mọi người. Vì thế anh có làm được mười lần đúng, chỉ cần một lần sơ sẩy là họ sẽ bêu anh lên để "làm thịt"... Anh không nói chỉ gật gật đầu. ấy là vào buổi trưa anh mời tôi đi ăn - chỉ với một mình anh. Anh bảo bây giờ em trở nên gần gũi và

cần thiết với anh quá. Anh có thể nói với em những chuyện đau đầu phải đối phó. Em thông minh và nhạy cảm. Tôi phì cười anh đừng nịnh, em đâu có là quân sư của anh.

Anh trầm ngâm. Tự nhiên anh hay có ước muốn được gọi điện cho em, nghe giọng em nói. Tôi cố biến thành chuyện đùa - Vậy thì buổi trưa, anh đừng ngủ theo thói quen nữa, nhấc điện thoại lên. Ta tha hồ nói chuyện. Thế mà hóa thật. Đến nỗi bạn bè trong phòng quen giọng, chỉ cần đưa tôi cái ống nghe và buông thõng: chàng gọi, là ai cũng hiểu. Nhận lời đi ăn với anh, tôi cũng định nói rằng anh đừng gọi nhiều cho tôi. Hãy để tôi chủ động gọi lại cho anh thì hơn. Vậy mà chẳng biết nói thế nào. Vả lại tôi thì cũng đã quen với cảnh trưa trưa, gác chân lên bàn, chuyện trò, rúc rích, thầm thì với cái giọng thân thiết ấy. "Cám ơn anh - bữa ăn trưa rất ngon. Khung cảnh đẹp và nhạc cũng hay nữa". Cả hai gần như cùng một lúc chìa tay dưới vòi nước. Anh cầm lấy bàn tay tôi giữ yên trong tay mình xiết thật chặt. Rồi cứ để nguyên như thế dưới làn nước âm ấm. Tôi choáng váng trước cái gì đó vừa trào lên trong lòng mình. Bối rối nhìn anh rồi đi thật nhanh ra khỏi phòng. Chị bạn nghe kể, mỉm cười thú vị - Thì tôi đã cảnh cáo rồi mà. Không có gì mới là lạ chứ!

Anh gọi điện cho tôi sau một tuần bặt tin: Anh đi công tác vừa về. Em qua anh được không? Chìa ra trước tôi một chiếc hộp nhỏ: Anh mua cho em đấy. Tôi mở ra. Một chiếc gương Ý thật xinh xẻo. Anh bảo thêm - mặt bên không phải gương bình thường - có thể kiểm tra da mặt... Lại chị bạn tôi săm soi ngắm nghía chiếc gương rồi phán: Có tình với nhau thật rồi. Tôi lúc lắc đầu nhè nhẹ. Chị ấy chẳng thèm nhìn bảo: Tôi có một mối tình thật đẹp, rồi tan vỡ chỉ vì thiếu một món quà. Tôi tròn mắt không hiểu. Chị cười buồn - người ta nói đã yêu quý mình như thế, như thế. Vậy mà hơn một năm xa cách, gặp lại không có lấy một thứ làm tin. Tôi cãi - Tình yêu không biểu hiện bằng quà tặng. Yêu bắt đầu bằng mối liên hệ tinh thần thì có nghĩa nó sẽ được duy trì bằng chính cái đó. Chị điềm nhiên, vật ấy có khi là chiếc khăn, cái dây buộc tóc, thậm chí là chiếc lá nhặt bên đường. Chỉ cần thế thôi để mình hiểu là người ta nhớ đến mình, nghĩ đến mình. Rồi chị chua chát. Giá mình là đàn ông thì sẽ làm biết bao cô xiêu đổ. Đàn ông thực sự là ngốc nghếch - trừ một số ít người như anh chàng này. Tôi không cãi nữa. Tôi phải tự thú nhận với mình rằng càng ngày tôi càng hay nghĩ đến người ấy, ngoài công việc.

Chuyến đi Tây Nguyên. Tôi lang thang một mình ở Biệt điện của Vua Bảo Đại, ngồi dưới vòm lá của cây long não một trăm tuổi và mê man với triền đồi vàng rực dã quỳ. Cái màu vàng vương giả chói sáng, nhức nhối tâm can. Chiếc điện thoại nhấp nháy: "Anh nhìn thấy em ôm bó dã quỳ băng ngang qua đường trong buổi chiều không có nắng. Màu vàng của dã quỳ hay gương mặt em lúc ấy khiến anh ngây ngất. Giá mà anh có thể nhảy ra khỏi xe! Nếu vậy em có đi với anh không?". Tôi chợt cười vu vơ, lòng nhói lên: Liệu anh có dám nhảy ra khỏi đoàn tháp tùng Thủ tướng? Liệu anh có dám. Và liệu tôi có dám? Vẫn lại chị bạn tôi rúc rích khi đêm về hai đứa chui chung vào tấm chăn mỏng trong chiếc giường mộc "Mày nguy rồi. Những kẻ đang yêu đều thế hết". Tôi bảo nào đã có gì đâu, nói với nhau vài ba lời có cánh. Chị ấy lắc đầu - Nghiêm trọng hơn mày tưởng đấy...". Gác chân lên đùi tôi, chị cười: "Mềm và ấm quá. Cái chất đàn bà trong mày tràn trề tự nhiên...".

Tôi bỗng nhiên thấy mình cứ nghĩ đến người vợ của anh. Đó là triệu chứng thật sự của tình yêu chăng?. Cô ta là người thế nào? Anh gặp ở đâu và đã yêu ra sao? Kinh khủng nhất là tôi bỗng thấy ghen với cô ta - cái người được quyền "sở hữu" người đàn ông thân thiết của tôi ấy. Tôi nhớ cái cách anh đặt tay lên vai tôi - dường như cố ghìm không để ôm choàng lấy tôi mà để nó tuột nhẹ theo mái tóc. Dường như cả hai chúng tôi đều biết cái nguy cơ gì đang đến...

Thừ người bên bậc hè tôi cứ ao ước tưởng tượng có anh ở căn nhà trên sườn đồi này. Không thông tin liên lạc, không có tivi, không tủ lạnh. Chỉ có vạt hoa mùa này nở tím góc vườn, những cây na gầy với những cánh hoa trắng xanh dìu dịu, với giếng đá ong nước trong vắt mát lạnh.

Và tôi người đàn bà nồng nàn - nồng nàn đến tận những ngón tay và cả gót chân này...

***

Trời sẫm lại thật nhanh. Hai chúng tôi là những người khách cuối cùng ra khỏi cổng thành. Chìm vào sương khói, chìm vào bóng đêm là thành quách rêu phong. Tôi ngoái lại... Dường như bên tai tôi có hơi thở lành lạnh của bóng ma vương giả... Tôi rùng mình.

***

Tôi biết mình đã yêu em. Yêu ngay từ cái lần gặp đầu tiên - ở vào cái tuổi ngoài 40 và đã có một gia đình yên ấm! Bất chấp lý trí, bất chấp và sự khôn ngoan vốn có, tôi cứ yêu như một cậu thanh niên mới yêu lần đầu. Tôi đau khổ vì biết rằng sẽ chẳng có gì thay đổi, chẳng thể mang lại hạnh phúc cho em dù biết chắc chắn đó là điều mong mỏi lớn nhất của tôi. Nếu tôi không gặp em - tôi không thể biết cuộc đời mình tẻ nhạt đến thế nào. Nhưng gặp rồi tôi mới nhận ra hạnh phúc cũng như bất hạnh của chính cuộc đời mình. Cái tôi lý trí nhiều khi không hiểu nổi sự nôn nao, dằn vặt của cái tôi tình cảm. Hóa ra phần tình cảm trong tôi giấu dưới lớp vỏ khá dầy, giờ được khơi trúng và tuôn trào. Tôi ngạc nhiên đến mức tự hỏi rằng sao mình có thể yêu được nhiều đến thế!

Không kìm giữ nổi mình, tôi đã nếm vị dịu ngọt và cả nỗi đắng cay trên môi em. Đôi môi ẩm ướt, dịu dàng và đầy khao khát. Lúc ấy tôi đã thấu hiểu niềm hạnh phúc cũng như nỗi bất hạnh của chính mình. Sau chiếc hôn, em vội vã dời tôi, bỏ đi như chạy. Một tuần rồi không một lời nhắn, không một tín hiệu nào từ phía em. Mỗi lần bấm vào số máy quen thuộc, chỉ nghe thấy tiếng tít tít liên hồi và tiếng cô điện thoại viên uể oải: "Thuê bao qúy khách vừa gọi hiện không liên lạc được...".

Tôi hiểu là em đã chạy trốn. Ngoài kia trời bỗng dưng âm u. Tôi mở cánh cửa sổ nhìn ra đường. Gió cuốn lá rụng trên mặt đường rồi thổi bay tan tác. Liệu có mưa không? Tháng bảy mưa cho Ngưu Lang - Chức Nữ gặp nhau. Nhưng tôi chợt cười buồn. Tháng bảy tây làm gì có mưa ngâu cơ chứ!

Giữa trưa

Trưa. Anh cầm tay tôi níu lại: “Để đấy anh trả tiền. Em có biết nguyên tắc này không - nếu người nữ trả tiền - đó là vợ. Còn khi người nam trả tiền thì người đàn bà đi cùng đích thị là người yêu của anh ta”. Tôi cong môi định nói câu gì chọc chơi nhưng lại phì cười: “Cả hai điều đó đều không ổn. Kiểu như nói sai thì chặt đầu, nói đúng thì treo cổ trong bài toán thời cổ vậy”. Anh cười, hàm răng trắng tươi rói: “Thế thì từ giờ đi ăn cùng nhau em nhớ để anh trả tiền. Đằng nào chẳng chết cơ chứ...”

Tôi chầm chậm bước về cơ quan, gió đuổi từ đằng sau khiến những lọn tóc xòa vào má. Tôi đưa tay vuốt gọn chúng lại và bất giác cảm thấy như mình mới chớm tuổi 20. Một buổi chiều thu nào đó, cũng nắng, cũng gió và tóc bay tràn trên má, lòng thì nhẹ nhõm lâng lâng... Chiều qua anh gọi điện hỏi em có khỏe không. Rằng anh thấy nhớ em. Em làm gì trong ngày chủ nhật này? Tôi trả lời đang đi lang thang trong hiệu sách Phương Đông - Phương Tây và huyền thoại rồi sau sẽ đi đâu đó, xem người ta sống và yêu nhau ra sao... Cho đến khi mệt rũ người, trở về nhà tắm và lên giường... ngủ! Anh thở dài, dù rất khẽ, so với em, cuộc sống của anh còn đơn điệu hơn, chất lượng kém lắm. Tôi vội vàng bảo thôi anh nhé em còn phải trả tiền sách đây kẻo cô bán hàng quá sốt ruột vì phải chờ đợi rồi. Anh cố hẹn tôi mai mình gặp nhau ăn trưa. Anh có nhiều chuyện muốn kể với em. Tôi vâng vâng rồi cúp máy, phớt tỉnh cái nhìn hồ nghi của cô

bán sách. Rút tiền ra trả, nhìn cô ta đếm đếm rồi gật đầu, tôi bỗng thấy bực bội. Hình như cô ta không nghĩ đó là người bạn thân của tôi. Trong mắt mọi người không thể có tình bạn thân thiết đơn thuần giữa đàn ông và đàn bà. Chắc phải có thêm vị gì đó của tình yêu. ừ thì nghĩ sao kệ họ. Tôi vùng vằng ôm lấy đống sách bỏ ra ngoài, vẫn cảm nhận rõ ánh mắt tinh quái của cô ta vuốt theo. Bước ra đường tôi bỗng ngơ ngẩn chẳng biết đi đâu. Dòng người thì cứ tất tả ngược xuôi không ngừng. Có ai trong đó biết rằng tôi chẳng biết đi đâu hay về đâu nữa không?

Tôi 33 tuổi có một con gái bảy tuổi rất đáng yêu, có nghề nghiệp ổn định và thu nhập cũng không đến nỗi nào. Chồng tôi sang Nga gần năm nay và đã vài ba lần giục giã tôi đưa con sang cùng. Nhưng công việc và con bé đang học dở dang khiến tôi chưa thể quyết định. ánh, đứa bạn thân của tôi ở cơ quan thì bảo: ở nhà có bọn tao sớm tối, có việc gì cần đàn ông thì "Bạn thân suốt đời quý hơn vàng ngọc đấy"... Tôi đấm vào vai nó còn nó nhành miệng cười: "Đồ ngốc, thử xem đã chết ai chưa. Thiên hạ như thế đầy. Tận dụng khoảng thời gian tự do này đi kẻo lúc già ngồi tiếc hùi hụi..." Tôi không để tâm. Con bạn tôi thường hay nói sỗ thế. Đối diện với anh, tôi kể linh tinh chuyện cơ quan, nỗi bực giận với sếp và chuyện con bạn thân trở chứng. Anh nhìn với đôi mắt chăm chú rồi tự nhiên hỏi độp một câu "Thế em có định sang Nga?' Tôi tần ngần em chẳng biết định thế nào. Sang đấy em không thể ăn không ngồi rồi cũng không thể ra chợ bán hàng. Không định mà tôi chợt thở dài... Chúng tôi ngồi im lặng chẳng ai nói thêm điều gì. Mà cũng đã rất nhiều lần như thế. Chỉ im lặng và cảm thấy được chia sẻ. Lòng thấy thanh thản dần.

Tôi chợt cắn môi. Sẽ thế nào nếu cuộc sống bỗng dưng thay đổi. Không - mà có thể là tôi sẽ phải thay đổi theo nó?... Cái nhìn của anh dò hỏi. Tôi cảm thấy mặt mình thoáng ửng đỏ. Rồi trong lòng thở dài thêm cái nữa. Mình có vẻ gì giống như một người đàn bà lãnh cảm không? Bỗng thấy như giọng con bạn cười bên tai: "Thôi xin bà đi. Đừng có tiếp tục tự lừa dối mình nữa". Tôi bảo: "Em cứ thế này cũng tốt chán ra rồi. Có anh và mấy đứa bạn gái. Cảm giác cứ thế này suốt đời cũng được." Thì em bao giờ cũng có anh bênh cạnh - suốt đời - trừ khi em không cần. Mà dù em không cần thì kệ em. Anh cần em." Anh túm lấy tay tôi, giật nhẹ, kéo tôi nhìn thẳng vào mắt. Tôi chợt so vai, nhìn lảng ra chỗ khác "Biết thế nào được. Mọi thứ đều có thể thay đổi..." ánh mắt anh nhìn trách móc. Tôi chợt cười xòa. "Anh không biết - nhưng ở bên em anh thấy dễ chịu - thật đấy, lúc ấy anh mới thật là mình". Anh nói trầm trầm, âm thầm. Tôi gật gật - Em biết và có lẽ vì thế chúng ta mới thân thiết bao lâu nay. Em cũng sợ mất anh nên chúng ta phải duy trì tình bạn. Chỉ có nó mới bền vững mãi mãi - hơn cả tình yêu.

Buổi trưa bên nhau, câu chuyện của chúng tôi cứ loanh quanh như thế. Có lúc điểm chút nỗi cáu giận của anh với cậu con trai cứng cổ, nỗi mệt mỏi vì công việc... Tôi chợt có lúc nghĩ mình giống như một người chị, thậm chí người mẹ để san sẻ, vỗ về người đàn ông to lớn mà nhiều lúc ngây thơ kia.

Ánh réo ồi ồi trong máy "Có về nhanh không - chuyện hay lắm". Tôi lao ra khỏi thang máy, suýt đâm sầm vào một người đàn bà. Khẽ lùi lại nói lời xin lỗi, tôi còn kịp nhận thấy một gương mặt đẹp kiêu kỳ. ánh vồ lấy tôi: "Chán mày quá, chậm một tí teo - Vợ hắn vừa ở đây ra xong". Tôi ngơ ngác "Vợ ai? Hắn ta nào?" Nó nhớn nhác nhìn quanh rồi ghé tai tôi: "Vợ của bồ tao chứ còn ai. Chẳng hiểu con mụ lên đây làm gì? Trưa nay hắn mới hạ cánh. Phải báo trước mới được. Nhưng bọn tao kín thế cơ mà..." Tôi hỏi lại có phải cái bà xinh đẹp mặc áo màu huyết dụ ấy à? Nó nghẹn cả lời: "Mày gặp rồi à? Mụ ấy xinh đẹp thật không?" Nhìn gương mặt bạn tôi chỉ muốn trêu thêm chút nữa nhưng rồi không nỡ: "ừ bà ta đẹp nhưng không hấp dẫn như mày. Yên tâm đi - đàn bà hơn nhau ở sức hút chứ đẹp đến mấy nhìn mãi rồi cũng quen mắt, bình thường thôi". Khuôn mặt ánh dịu lại và nó lủi ra một góc. Chắc là gọi điện cho chàng, tra hỏi, căn vặn để rồi cuối cùng trút lên anh ta cả ngàn lời âu yếm. Đã có lúc tôi thèm cái tính vô tư, nhiều khi đến đơn giản của nó. ánh từng xoay tôi: Tao chịu không hiểu nổi mày. Chỉ quý nhau

đơn thuần thế thôi ư? Không bao giờ vượt qua ranh giới ấy ư? Khó tin lắm. Đàn ông đàn bà bên nhau - Chắc chắn không cả hai thì cũng một phía có tình yêu. Thế mới tồn tại mãi được cái quan hệ ấy. Mắt nó sáng rực lên: “Đã yêu là phải sở hữu, phải được đến tận cùng mọi cảm giác. Mày có hiểu không, nhiều đêm tao không chợp được mắt, ngực như bị tảng đá chẹn lên bởi chỉ tưởng tượng cảnh hắn với vợ...” Mắt nó cháy đến sợ. Tôi chợt rùng mình. Thế mà chồng nó kè kè ở bên, chăm lo cho vợ từng li từng tí và chưa bao giờ quên bày tỏ tình yêu nồng nàn với vợ!

Chiều tối. Con gái tôi hét từ trong phòng riêng của nó, giọng tức tưởi đầy nước mắt: “Con mèo đi mất rồi mẹ ơi”. Nó lao rầm rập từ tầng hai xuống, đâm bổ vào bếp, khua khoắng trong đống tủ đựng đồ: Con đã tìm suốt từ nãy. Bà ngoại cũng sang tìm hộ. Nó bỏ đi thật hả mẹ? Tôi chợt nhớ lời mẹ giục hôm nào “Thiến đi kẻo nó sắp đến kỳ động dục rồi”. Tôi cãi không chịu: “Thế thì ác lắm. Để cho nó tự nhiên...” Mải mốt leo lên tầng hai, bước ra phía ban công, tôi giật mình, cánh cửa sổ hé mở. Tôi ngồi sụp xuống ghế. Thế là nó đi rồi. Không thể tin được. Cảm giác cái dáng uyển chuyển duyên dáng của nó như vừa mới lướt qua đây. Gương mặt nửa trắng nửa đen với đôi mắt ướt lúc nào cũng nhìn hau háu. Mèo đen mà có vệt trắng từ mặt xuống đến bốn chân là hiếm lắm. Ai đến nhà cũng khen có con mèo đẹp. Trông lạ nữa. Con gái tôi ôm mặt, run rẩy nói qua kẽ tay: “Bây giờ Tony ở đâu hả mẹ? Có ai cho nó ăn không hay nó đi hoang?” Cả hai mẹ con tôi đều chọn tên Tony ấy cũng do thích ông thủ tướng Anh điển trai mà ra.

Đêm. Con bé chợt tỉnh giấc thổn thức, quờ quạng rồi vơ tay ôm cái gì đó vô hình. Tôi vỗ vỗ cho nó ngủ yên. Lòng chợt thắt lại.

Hôm sau. Sáng sớm. Tôi phi xe ra chợ Bưởi. Người đàn ông ở quán bên đường có gương mặt như ngái ngủ lắc đầu “Mấy hôm nay khối người đi tìm mèo như cô. Quán tiểu hổ mọc lên khắp nơi”. Tôi nghẹt giọng “Con mèo nhà tôi đẹp lắm”. Ông ta nhìn tôi, đôi mắt vô cảm lờ đờ “Đẹp với cô thôi”. Một người đàn bà to béo từ trong nhà kéo lệt xệt cái chuồng sắt nhốt ba bốn con mèo vàng, trắng, bé xíu đua nhau ngao ngao như đang lên cơn hen, lởi xởi: “Cô cứ để lại số nếu có tôi sẽ điện lại cho. Hay là cô mua lấy con mèo trắng này đi. Đẹp lắm, mà cũng để cho con gái cô đỡ nhớ...” Không - lòng tôi chợt nức nở. Tôi chẳng muốn con nào khác cả, phải đúng là con mèo của tôi cơ. Người đàn bà chìa cho tôi một xấp giấy “Cô xem đây...” ảnh một chú chó xù có gương mặt láu lỉnh bên dòng chữ: “Ai bắt được con Bông nhà tôi... xin gọi số... Tôi xin hậu tạ...” Tôi không dám lật tiếp, đưa trả người đàn bà xấp giấy, quay ra. Trong túi chiếc điện thoại réo rắt. Tiếng anh từ nơi rất xa thấp thỏm “Em ở đâu?” khiến tôi mềm hết cả lòng. “Con mèo nhà em...” Tôi cắn môi không sao nói tiếp. Anh nói những câu gì đó mà tôi không hiểu. Rồi “có thể nó theo con mèo nhà ai, đi vài hôm sẽ về thôi mà. Đừng buồn em”. Tôi quệt vội giọt nước mắt.

Con gái tôi dậy từ lúc nào, ngồi thu mình trong góc ghế xô pha. Mọi khi là con mèo trong lòng nó và cả hai nghênh cái mặt kháu ơi là kháu đón tôi. Giờ chỉ có gương mặt con gái tôi - già như bà cụ non, chảy thượt, nước mắt rơm rớm vòng quanh. Tôi ôm con vào lòng. Tự nhiên thấy cô đơn khủng khiếp.

Trưa. ánh đi đâu về, tóc tai xổ tung, ánh mắt thất thần, gương mặt méo mó rất xấu: “Anh ấy chết rồi. Chiều hôm qua”. Tôi hiểu ngay là nó nói ai. Trưa qua vợ anh ta còn qua đây, không có chuyện gì mà. Nó kể giọng ráo hoảnh “Trưa qua vừa mới xuống sân bay thì tao gọi. Bảo được nghỉ ba ngày hẹn hôm nay gặp em. Trưa tao ra chỗ hẹn chờ mãi - gọi điện thì nghe người đàn ông lạ hoắc trả lời. Chiều qua anh ấy đi đón con ngã xe máy. Vẫn còn may trên đường đến trường chưa kịp đón con trai”. Nó ôm mặt ngồi bất động. Tôi ôm vai nó một lúc lâu. Nó vẫn không khóc được. Tôi ý tứ ra khỏi phòng chốt cửa.

Ngày hôm ấy thật dài. Mãi mới đến tối. Con gái tôi vẫn khóc thầm lúc lên giường.

Hôm sau nữa. Sáng sớm đã thấy ánh gọi. Giọng khan, khào khào. Chắc là hai mắt sưng húp: “9h mày đến đón tao ra Phùng Hưng”. Tôi loay hoay chọn bộ quần áo sẫm màu. Con gái ôm chặt, vùi mặt vào ngực tôi “Mẹ đừng mặc áo đen trắng - con nhớ mèo”. Tôi thụp xuống áp má con vào má mình rồi quay vào thay chiếc áo đen tuyền.

ánh bồn chồn đi ra đi vào. Chắc chờ tôi sốt ruột. Một bó lan vàng hanh hao của màu nắng, màu đất đẹp đến ngỡ ngàng. Chưa bao giờ tôi thấy bó hoa nào kết cầu kỳ và đẹp như thế. “Tao đã làm phong bì đây. Ghi tên hai đứa rồi”. Tôi nhìn bó hoa lờ mờ hiểu bèn năn nỉ: “Nhỡ người ta để ý... Hay để tao mua bó huệ nhé”. Nó ôm bó hoa đẫy cả vòng tay lắc đầu ra hiệu bảo tôi đi theo. Chúng tôi im lặng nhập vào dòng người. Những tiếng lào thào xung quanh. Ai đó chép miệng “Lái máy bay chuyên cơ ngang dọc bầu trời chả sao. Vậy mà chết bởi một cái ổ gà vớ vẩn trên đường. Cuộc đời nhiều khi ác nghiệt thật”.

Tôi và ánh bước đến trước quan tài. Tôi thắp hương, nhìn người đàn ông của ánh, đã từng quen thân với tôi, nhòe qua hàng nước mắt. ánh vẫn ôm bó hoa cúi đầu rồi bỗng bước vụt lên, đặt bó hoa không phải trước bức ảnh mà vắt ngang quan tài. Dòng chữ trong mảnh giấy ánh gài từ lúc nào đập vào mắt tôi. Nghe đâu đây cuộc sống bên này và cuộc sống bên ấy vẫn song hành. Mong anh vẫn làm những điều mình yêu thích. Tôi nhìn mặt anh ấy lần cuối, cố ghìm cái nấc thốc lên từ[/i] lồng ngực. Hình như ánh cúi xuống bên quan tài nhưng hai mắt nhắm chặt. Đến bên người góa phụ, ánh nhìn mà dường như không thấy chị, môi chỉ khẽ mấp máy để mặc tôi nói những lời chia buồn nghẹn ngào.

Trưa. Tôi nằm co một mình trên chiếc giường xếp ở cơ quan. Giờ này chắc ánh đang ôm gối nằm vật vã trong xó xỉnh nào đó. Nó chỉ muốn có một mình, chúi vào đâu đó càng kín càng tốt. Hay có thể nó lang thang đến những nơi mà hai người thường gặp gỡ. Khi con thú bị trọng thương, nó thường tìm chỗ vắng lè lưỡi liếm láp vết thương của mình.

Tôi nhớ đêm qua con gái trằn trọc xoay bên nọ sang bên kia “Mẹ ơi - hình như có tiếng con mèo cào ngoài cửa. Mẹ ra mở cửa cho nó vào đi”. Tôi lắng nghe. Không gì hết, ngoại trừ tiếng gió từ chiếc quạt xa xa góc phòng thổi lại... Tôi dỗ con “Rồi nó sẽ về nay mai” và tự dỗ chính mình.

Tôi đứng áp vào lưng người đàn ông ngồi phía trước. Một bên vú không hiểu vì sao trật khỏi áo lót. Thấy rõ ràng luồng điện xuyên suốt giữa hai người. Người đàn ông bỗng quay lại, suýt nữa tôi kêu thành tiếng... Giật thót người, tôi mở bừng mắt, tim đập thình thịch. Đây là đâu, ngày hay đêm? Một lúc sau định thần lại tôi mới hiểu ra mình đang ngủ trưa tại cơ quan như mọi ngày. Hai bầu vú cương cứng dưới lớp áo mỏng, bên trái trật khỏi áo lót. Luồng điện vừa nãy vẫn vương vất đâu đây. Lòng bỗng xao xuyến chẳng rõ vì sao. Tôi chợt nhớ ngày trở dạ con gái. Người bác sĩ vạch áo, dạy tôi vê vê hai đầu vú như hai quả nho chín sẫm “cho dễ đẻ”. Tôi làm theo như một cái máy giữa những cơn đau và thấy lòng dội lên một nỗi buồn da diết.

Tối. Tôi đứng bất động dưới vòi sen mặc nước lạnh phun từ đỉnh đầu xuống gót. Tôi khép chặt mắt. Nước mơn man thật dễ chịu, dễ chịu. Vậy mà hình như tôi khóc. Trên hai gò má, dòng nước âm ấm rớt qua mi. Có tiếng điện thoại di động. Lâu và da diết. Tôi tắt vòi nước, bước ra khỏi bồn tắm, với tay lấy cái máy đặt trong giỏ hoa khô trên giá. Là anh. “Mai anh bay ra... Có chuyện gì với em phải không?” Tôi lại thấy hơi hướng của dòng điện chạy qua người lúc ban trưa. Tôi áp chặt chiếc máy bé nhỏ bên tai: “Em... mới tiễn đưa một người bạn. Mà con mèo vẫn chưa thấy về...” Bỗng dưng tôi ứa nước mắt. Khi người ta đã kịp yêu quý một cái gì đó - chia tay với nó thật đớn đau phải không?

Con gái mặt sáng bừng ùa đến khi tôi vừa bước ra khỏi phòng tắm: “Bố gọi điện bảo sao máy của mẹ bận lâu thế. Bố nói nếu mẹ và con không chịu sang thì vài tháng nữa bố sẽ về. Tí bố gọi lại cho mẹ đấy”. Tôi ngả mái tóc còn đẫm nước lên ghế xô pha, hai mắt nhắm chặt. Thèm ngủ một giấc thật dài. Lòng lại dội lên một nỗi buồn da diết như ngày trở dạ.

***

Phụ đính II:

Chuyến tàu đêm

Hà rút tấm vé tàu đưa bà trưởng toa. Gió tháng Mười Một thin thít, luồn vào cổ áo, cô chợt co rúm người. Bà trưởng toa lạnh lùng trả tấm vé, quay ra nhắc đám người đi tiễn tránh xa thành tàu. Hà xốc chiếc balô xọc xạch bước vào. Trong toa tối mờ. Khi tàu chưa chạy, người ta để đèn vàng. Cái ánh sáng nhòe nhoẹt tạo cảm giác buồn bã, cô đơn đến lạ. Đã năm nay, gần như hai tuần một lần, Hà một mình lặn lội trên chuyến tàu Xankt-Peterbu?g - Matxcơva này. Đêm nay đi, đêm mai về. Hai đêm liền trên tầu, mãi rồi cũng quen với điệu rung lắc, ù ù. Lượt lên Matxcơva, đêm đôi khi Hà thao thức vì bó cả cọc tiền quanh bụng như lính cảm tử ôm bộc phá. Hễ thằng Tây nào nhìn lâu là lạnh xương sống. Lượt về, bởi cả ngày chạy đáo điên khắp chợ mua hàng, lo đóng gói, tính toán rẻ, đắt... cả trăm thứ bà rằn, thừa mệt mỏi và hơn nữa trong người chẳng còn tiền mà lo, nên cứ lên tới tàu, cô lăn ra ngủ. Ngủ 'đòi nợ' cơn mệt ban ngày, 'lấy lãi' cho sáng mai nhận hàng, xếp hàng mang chợ bán. Thỉnh thoảng, trong đêm, chợt thức giấc, nhìn vào màn đen chật trội của kupe, thấy đời mệt mỏi, trôi loáng loáng như những vệt sáng bập bùng, hất lên tấm màn che cửa sổ tầu. Biết vậy mà phải quen. Và phải quên nữa. Quên bao năm đèn sách nơi giảng đường, quên tấm bằng kỹ sư kinh tế đỏ chót Hà rưng rưng nhận từ tay ông trưởng khoa trong tiếng vỗ tay của bạn bè. Quên mà vui, buồn cùng được mất của những chuyến hàng, quên để gồng mình thắng cơn khát ngủ khi chuông báo thức đáng nguyền rủa hàng ngày dựng cô và Quốc dậy từ 5 giờ sáng.

Hà bước tới cửa kupe, trong có hai người Việt. Cô khẽ gật đầu chào. Hai người đàn ông đáp lời chào cô. Một người béo tốt hơn vồn vã:

'Em cũng lên Matxcơva à?'

' Dạ.'

Hà thoáng ngạc nhiên vì câu hỏi của anh ta. Vậy họ không là dân đi lấy hàng trên Mat*. Bỏ chiếc balô ra, cô ngồi xuống ghế.

'Chúng tôi từ Matxcơva xuống đây hôm thứ hai, đi công tác. Hôm nay quay lại Matxcơva. Em ở Xankt-Peterburg?' Người đàn ông nọ hỏi tiếp.

Hà dạ khẽ. Cô không nói thêm dù biết người hỏi chờ thông tin nhiều hơn chữ 'dạ' khiêm nhường, xa cách. Có lẽ bởi thói quen, cũng có thể vì những va chạm chợ búa hai năm nay khiến Hà từ cô gái hồ hởi, nhiệt tình với bất kỳ ai trở nên trầm lặng, hồ nghi. Cái suy nghĩ đơn thuần rằng ai cũng tốt đã cho cô không chỉ một lần đứng giữa chợ khóc. Trước đồng tiền bạn bè có thể phản nhau. Vì một chỗ đứng đẹp trong chợ mà hai người từng bạn lâu năm có thể cãi chửi nhau không ra gì. Nhận bằng tốt nghiệp, Hà từ Minxcơ tới Xankt-Peterburg. Quốc là bạn trai của Hà từ thời sinh viên. Cái xu thế ở lại nước Nga làm ăn đã là điều chẳng lạ. Từ giảng đường bước ra chợ quả bỡ ngỡ. Và bỡ ngỡ hơn khi Hà và Quốc bắt đầu cuộc sống gia đình.

Tính hiền lành nhưng bảo thủ của Quốc ngày yêu nhau có dễ thương không, nhưng giờ làm khổ Hà quá. Chẳng biết từ bao giờ cô cứ phải vơ vào mình mọi việc. Từ 'vĩ mô' đến 'vi mô'. Cô cố, ngày một cố đến mức không hiểu sức lực đâu ra mà cô làm được nhiều việc đến thế. Mỗi lần lên Mat, đứa bạn cũng bôn ba chợ búa như Hà lại rên rẩm 'Mày không được làm hết mọi việc. Làm thế chỉ hư chồng'. 'Nhưng để Quốc làm, việc nào cũng dở dang, không yên tâm'. Thân làm tội đời. Hà vơ hết từ việc lấy hàng đầy nguy hiểm đến đứng chợ. Cả khi có chuyện xích mích, qua lại... cô cũng đứng ra giàn xếp. Cô tâm sự cùng bạn 'Học hành chưa biết được gì chỉ phát hiện ra lòng tham con người là cấp số nhân. Tình người tỷ lệ nghịch với lợi nhuận'.

Con tàu chầm chậm rời ga. Đèn tuýp bật sáng trong kupê. Hà thầm quan sát hai người kia. Trông kiểu ăn mặc có thể đoán họ không ở bên này. Thấy mình hơi bất nhã vì khi nãy trả lời lạnh lẽo quá, cô ngập ngừng:

'Hai anh mới từ nhà sang ạ?'

'Chúng tôi sang được hai tuần rồi.' Người đàn ông gầy hơn trả lời. 'Tôi tên Tuệ còn anh này tên Hải. Tôi trong quân đội, sang mua sách kỹ thuật của Nga về Việt Nam. Anh Hải bên nhà xuất bản.'

'Em tên Hà. Các anh tới mua sách ở đâu ạ?'

'Chúng tôi liên hệ với các viện, họ cho địa chỉ của các nhà xuất bản và hiệu sách có những sách mình cần. Mình tới đặt, chuyển về nhà theo bưu điện. Từ khi Liên xô cũ tan, sách chuyển qua Việt Nam không có kinh phí nhà nước nên dừng lại. Sách quân sự của Nga vẫn dùng rất nhiều ở Việt Nam. Vậy nên chúng tôi phải sang mua trực tiếp.'

Câu chuyện của ba người cởi mở hơn. Hải nói nhiều. Anh ta khoe đã học 10 tháng bên Nga. 'Dân 10 tháng' Hà thầm nghĩ. Sang chơi chứ đâu sang học.

'Ngày đó mình đi khắp nơi' Hải say sưa, 'Bán một chiếc quần bò đã có một gia tài. Tụi Nga đúng ngố thật. Mấy đồ rởm mà bao nhiêu tiền cũng bỏ ra mua. Khát hàng tư bổn mà. Một cái bàn là chỉ mấy rúp, về Việt Nam lại thành hàng 'chưởng'... '

Hà khẽ nhăn mặt, ngắt lời:

'Anh Tuệ đã sang Nga lần nào chưa?'

'Tôi lần đầu sang đây. Matxcơva lớn quá. Đi mãi không hết thành phố. Khi xuống Xankt-Peterburg, ngồi tàu nhìn đất đai bằng phẳng đến hút tầm mắt. Nước họ giầu cũng phải. Giá nông dân mình cũng có những khoảng đất canh tác bằng phẳng đẹp thế, đỡ vất vả bao nhiêu.'

'Ôi dào, ông cứ nghĩ thế.' Hải át lời Tuệ, 'Nông dân giờ có yêu đất đâu. Thành thị mở rộng. Dân hai bên trục đường Hà nội - Hải phòng bán hết ruộng. Chia mảnh, nhân theo mét vuông. Tấc đất, tấc vàng để bán chứ đâu để trồng cấy. Tôi cũng 'tăm' được một mảnh trên đường ra sân bay. Đất trồng, hợp tác xã bán chui, vẫn có giấy phép của huyện hẳn hoi. Giá rẻ bất ngờ. Chỉ mấy tháng nữa 'quất' cũng lãi ối.'

'Thóc rẻ bèo, trồng cấy mấy năm chẳng sắm được cái gì. Bán một mảnh, mua cả 'giấc mơ' mà cưỡi, thằng nào chẳng bán. Làng nào có đường quốc lộ vắt qua, phất lên như gió.'

Hải hùng biện rất bốc. Hà chợt buồn theo lời anh ta. Một đất nước nông nghiệp như Việt Nam,

nông dân không khai thác hoa màu từ đất, bán đất để có ít tiền mùa sắm đã tưởng 'giàu' lên quả là hoang đường. Hà nhìn ra của sổ. Tuệ hình như không thích thú gì chủ đề Hải say sưa nên cũng im lặng.

Bà trưởng toa vào lấy vé và đưa trà. Hải chợt như nhớ ra, hỏi Hà:

'Ấ, em mua vé tàu bao nhiêu tiền?'

'150 rúp. Sao cơ ạ?'

'Đúng bọn bán vé lừa chúng tôi rồi. Tuệ bật kêu tiếc rẻ không dấu diếm.'

'Các anh mua vé 900 rúp phải không?'

'Sao lại có sự chênh lệch thế nhỉ?'

'Em cũng không biết tại sao có giá đó mặc dù cùng đi một toa như nhau. Anh mua quầy cho người nước ngoài nên họ tính thế. Quầy bán cho dân Nga giá 150 rúp. Các anh không biết ra quầy thường mua, họ không khó dễ đâu.'

'Tiếc thật, mất những mấy lần vé thật.' Tuệ vẻ ân hận. 'Giá ông đừng ngăn tôi hỏi mấy người Việt ở ga. Mình đã thấy lạ sao vé đắt hơn hẳn lúc đi thế... '

'Ông thật... mình đi công tác, mua quầy đó đúng rồi còn gì. Mà giá tiền ghi trong vé, mua bao nhiêu về nhà thanh toán bấy nhiêu, tiền ông đâu mà ông cứ... ' Hải hơi cáu.

'Tiền nào chẳng là tiền.' Tuệ lầm bầm.

Hà xé mấy gói đường thả vào cốc trà, quấy đều:

'Thôi, để rút kinh nghiệm. Nước Nga còn nhiều chuyện vô lý lắm. Hai anh uống trà cho nóng đi.'

Tàu tăng tốc. Ngoài cửa sổ, dải rừng và cánh đồng đen thẫm vùn vụt trôi. Hà nhìn đồng hồ đã gần 11 giờ. Cô nói:

'Muộn rồi, mình đi nghỉ. Sáng mai tới Mat sớm.'

Hai người đàn ông ý tứ ra ngoài kupê để Hà soạn sửa. Cô nhanh nhẹn thay bộ thể thao rồi chui vào chăn. Cả ngày hôm nay đi thu tiền, người mỏi rời. Đặt lưng xuống mắt đã nhắm liu riu theo nhịp lắc của tàu.

Tiếng cửa kupê giật mạnh kèm theo luồng ánh sáng từ ngoài chiếu thẳng vào mắt làm Hà choàng tỉnh. Hai bóng đen ập vào kupê trong khoảng khắc. Tim Hà đứng lại trước nỗi kinh hoàng. Hà bật dậy cũng lúc cửa kupê sập lại và tiếng tách công tắc đèn vang lên. Hai thằng Tây lù lù trước mặt. Một thằng ấn đầu Hải, nằm giường đối diện Hà. Thằng kia rút dao khống chế Tuệ, nằm tầng trên. Hà run bần bận dúi sát góc giường gần cửa sổ. Hải vẫn chưa hiểu chuyện gì, anh ta ú ớ không rõ tiếng Việt hay tiếng Nga.

'Im miệng' - thằng cao hơn lăm le xỉa dao về phía Tuệ gầm gư ? 'Trèo xuống.' Tuệ tụt xuống, nó dúi anh sát Hải. Hải tái xám, thụt sau vai Tuệ.

Thằng nhỏ hơn mở tung chiếc balô của Hà để đầu giường. Nó giũ ra một đống những sổ sách, hộp bánh, kem đánh răng, bàn chải, khăn mặt... túi bên nó moi ra vài trăm rúp lẻ. Thằng cao hua dao về phía Hải bắt mở chiếc ví đeo hắn vừa tìm thấy dưới gối. Hải run rẩy mở túi, ngoan ngoãn moi gói tiền ra đặt trên bàn. Moi xong, anh ta dốc ngược túi lên để chứng tỏ đã hết sạch. Hà liếc nhìn. Trời ơi, sao mang cả tập đô mà để hớ hênh thế!

Thằng nhỏ không tìm thấy tiền trong túi Hà. Nó gườm gườm:

'Tiền dấu đâu mang ra ngay!'

Hà vờ mếu máo:

'Tất cả tiền của chúng tôi trên bàn kia. Còn đâu nữa mà dấu. '

'Im mồm!'

Nó quay sang Tuệ, thò tay nắn túi, nắn người. Không có kết quả gì, nó quay sang thằng lớn hất hàm hỏi. Thằng lớn khẽ gật đầu nhưng mắt vẫn theo dõi Tuệ và Hải. Thằng nhỏ hé mở cửa kupê. Nó ngó thăm dò rồi bước ra. Thằng lớn vội quơ gói tiền trên bàn đút vào túi áo khoác, mắt liếc ra cửa. Chiếc dao vẫn hua hua. Chỉ chớp mắt, Hà chưa kịp hiểu chuyện gì, cánh tay cầm dao của thằng lớn đã bị Tuệ bẻ quặt sau lưng. Một cú thúc khửu tay vào gáy làm hắn hực lên một tiếng nhưng vẫn vùng vẫy gọi thằng nhỏ. Thằng nhỏ quay lại cửa kupê nhưng không vào được vì Tuệ đã ẩn thằng lớn chắn cửa. Nó vòng tay qua đấm Tuệ. Hà nhảy phắt xuống giường, thò tay vào túi thằng lớn lấy lại gói tiền đồng thời hô hoán ầm ỹ. Tiếng kêu của cô cùng tiếng động do cánh cửa kupê đập qua, đập lại đánh thức các hành khách. Có tiếng mở cửa ở kupê khác. Thằng bé thôi đấm, dùng hết sức lôi thằng lớn đi. Tuệ không đủ sức giữ được hai đứa đành thả tay.

Lúc này, bà trưởng toa mới tới. Một số hành khách trong toa lại hỏi han. Hà nhanh nhẹn bước ra giải thích ngắn gọn cho bà trưởng toa rằng có hai thằng vào kupê cướp nhưng bị hai người đàn ông đánh nên chạy mất rồi. Một số người dục bà trưởng toa gọi cảnh sát. Bà ta lầm lỳ nói mọi người về chỗ, không gây náo loạn để tự bà làm nhiệm vụ.

Hà trở lại kupê. Giờ cô mới nhận ra chân tóc sũng mồ hôi, hai gò má phừng phừng. Ba người im lặng. Hải vẫn nguyên dáng vẻ bần thần chưa hoàn hồn. Tuệ xoay con dao thằng cướp để lại trong tay ngẫm nghĩ. Hà lặng lẽ dọn đồ vào balô. Chợt nhớ, cô lôi gói tiền trong túi đưa Hải. Hải ngạc nhiên không thốt lên lời. Nhìn mặt anh ta Hà bật cười. Tiếng cười ròn tan, nhẹ bẫng như làn gió thổi bay sự căng thẳng, nặng nề trong kupê. Tuệ cũng phì cười:

'Tôi không ngờ Hà nhanh tay thế. Có khi chính thằng đó cũng không biết gói tiền đã bị móc mất đâu.'

'Trời... hóa ra em là nhân viên công ty 'hai ngón' rồi!' Hà làm bộ nhăn nhó, 'Mà anh Tuệ có võ hay sao mà ra tay thần tốc thế. May có anh không mất hết đống tiền kia thì tiếc đứt ruột.'

'Chiến công này của em chứ. Anh có bắt được thằng cướp nào đâu.'

'Em thấy lấy được tiền rồi, để chúng chạy cũng chẳng sao.'

'Anh nghĩ phải bắt chúng, không những trị tội mà làm gương cho kẻ khác.'

'Đúng là thế thật nhưng...' Hà trầm giọng - 'em không rõ hai anh trước khi ngủ có chốt cửa kupê không?'

'Có, chính tôi chốt, bằng cái khóa ngang này đúng không?' Hải từ nẫy giờ ngồi nghe mới lên tiếng.

'Tại sao chúng vào được?' Tuệ thắc mắc.

'Nếu đã chốt bằng khóa này, chỉ dùng khóa của người trưởng toa mới mở được. Tất nhiên cũng có khi chúng có cách mở...'

'Có thể nào... chúng là đồng bọn?' Tuệ nói khẽ.

'Chẳng thể biết được nhưng thái độ bà ta không hợp lý lắm khi nãy... ' Hà nghĩ ngợi.

'Làm thế nào bây giờ?' Hải hoảng hốt.

'Chúng không dám quay lại đâu, có điều mình chẳng làm gì được bọn chúng, đúng không Hà?'

'Chuyện trấn, cướp trên tàu với em chưa bao giờ nhưng vẫn xảy ra như cơm bữa. Bọn này là cướp 'đánh quả' có thể có chỉ chỏ của bọn bán vé hoặc trưởng toa. Chúng cướp vội, chỉ hăm dọa lấy tiền chứ không dám ở lâu, lục xét kỹ. Còn bọn chuyên nghiệp, chúng có 'tin' về người mang tiền từ trước. Thường những vụ đó có 'chỉ điểm' trong cộng đồng. Khi thấy hai anh cùng trong kupê và không thêm người Nga nào vào chỗ thứ tư, em đã hơi nghĩ nhưng mải chuyện trò, em mất cảnh giác. Đáng ra trước khi ngủ lấy dây buộc cửa. Đôi khi chúng giả công an kiểm tra giấy tờ, mình không mở. Nếu công an thật họ đập ầm ầm, biết ngay.'

'Nguy hiểm rình rập suốt thế sao, Hà?' Tuệ hỏi đầy thông cảm.

'Biết làm sao, mọi người vẫn phải lên Mat lấy hàng về bán. Tiền phải mang theo người. Để tiền theo xe hàng mấy lần bị trấn cả xe. Nhiều lúc thấy mình như trong cái rọ, chạy quẫn anh Tuệ ạ. Tới ga Mat, công an đứng giăng giăng, vặn vẹo đủ kiểu kiếm tiền. Nhiều người không biết tiếng Nga bị chúng dọa, mất tiền oan. Khổ lắm!'

'Tới ga công an lại lục tiền?' Hải sốt sắng hỏi.

'Hai anh giấu tiền đi đừng bao giờ để tiền đô trong ví như thế. Luật bên này không cho thanh toán bằng ngoại tệ. Tiền đô phải có nguồn gốc từ nhà băng hay các quầy đổi. Có một kết luận nghe lạ lùng nhưng cần biết 'Người Nga chỉ tốt với ta khi ta nghèo khổ'. '

Tàu giảm tốc độ vào ga xép. Ánh đèn vàng tỏa nhàn nhạt. Ga trong đêm hoang vắng, tiêu điều. Loa báo tàu về văng vẳng tiếng được, tiếng mất, mệt mỏi. Trong toa lặng thinh, thỉnh thoảng ai đó ho khan. Tuệ khẽ nói:

'Hà nghỉ đi. Cố ngủ, mai còn bao nhiêu việc. Tôi canh cho, cứ yên tâm.'

Hà cảm động ngước nhìn Tuệ. Vô tình cô nhận ra trên trán anh có vết sưng bị che bởi tóc mái. Cô vội lục tìm trong túi lấy lọ dầu:

'Anh Tuệ để Hà xoa dầu cho. Anh xem còn đau chỗ nào không? Vô ý quá nói chuyện suốt mà không thấy...'

'Không có gì đâu. Thằng nhỏ nó đấm sượt qua thôi.' -Tuệ cầm lọ dầu Hà đưa - 'Tôi tự được. Cám ơn Hà.'

Tuệ nhìn sang Hải đang quấn tiền giấu trong túi ngực trong, anh đùa:

'Tôi quen đi lại các bến tàu xe ở nhà, kẻ cắp như rươi nên cẩn thận nó ngấm vào máu chứ theo ông 'quảng cáo' nước Nga không trộm cắp thì mấy đồng ít ỏi cũng bị chúng rờ tới rồi. Mình ức bị lừa tiền vé nên không thể để nó cướp thêm nữa.'

Hà cười khúc khích theo. Hải đã lấy được bình tĩnh, vẻ ngường ngượng:

'Mình cứ nghĩ như xưa... Thôi, tôi lên trên nằm tí cho đỡ căng thẳng.'

'Còn hơn hai tiếng nữa. Anh Tuệ cũng nghỉ đi. Em không sợ tới mức cần anh canh đâu.'

'Tôi nằm ngay đây, sẵn có con dao chiến lợi phẩm này làm vũ khí. Tuệ hóm hỉnh đùa.'

Hà nằm vắt hai tay dưới gáy. Tiếng còi kéo lên âm thanh hun hút đưa con tàu lăn vào bóng đêm. Hải đã thở vo vo. Bên giường đối diện, Tuệ nằm im nhưng Hà biết anh chưa ngủ. Hà thì thào:

'Anh Tuệ có mấy cháu rồi?'

'Một cậu con trai lên 10.' Tuệ cũng thì thào. 'Còn Hà?'

'Chúng em chưa có điều kiện.' Một cảm giác trống trải trong tâm tư Hà.

'Hà...' Tuệ ngập ngừng. 'Đi lại như thế này nguy hiểm lắm. Mình tránh mãi sao được. Thân gái dặm trường...'

Hà khẽ thở dài, im lặng. Cô xoay người nằm nghiêng nhìn sang phía Tuệ.

'Cuộc sống bên này khắc nghiệt quá. Có bao giờ Hà tính về Việt Nam? Chẳng nhẽ phí công học hành...'

Chậm rãi, Hà buồn bã cất lời:

'Anh Tuệ ạ, nhắc chuyện học hành, bằng cấp của mình mà như chạm nỗi đau. Học cho lắm ra đứng chợ xứ người. Nhưng anh xem, về Việt Nam hai bàn tay trắng, bắt đầu cái gì cũng khó. Bên này, hai chữ 'về' - 'ở' là nỗi trăn trở không của riêng ai. Phải chăng trong đời lựa chọn là khổ nhất?'

Câu hỏi của Hà cứ quẩn quanh trong bóng tối giữa hai người. Chỉ tiếng tàu ù ù vô tư đến ghét.

Tiếng gõ cửa kupê của bà trưởng toa thức hành khách lục tục dậy. Hà kéo tấm màn cửa nhìn ra ngoài. Không gian còn mờ tối. Những đám mây nặng nề phủ kín bầu trời. Gió có vẻ lạnh. Hàng cây khẳng khưu bên đường xoắn vặn. Tầu lao về phía trước bỏ sau lưng những vùng ngoại ô Matxcơva buồn tẻ, lác đác vài ngôi nhà xây dở. Cứ mỗi lần tới gần Matxcơva cảm giác mệt mỏi lại xâm chiếm cô. Xuống tầu cô sẽ lao vào chợ. Gió đông thả sức quất đập lên thân hình bé nhỏ của cô cũng không khiến cô rùng mình bằng những cặp mắt cú vọ của bọn công

an ăn bẩn quanh chợ. Chúng săn ngay ra người từ thành phố khác tới để tìm cớ kiếm tiền. Thoát được chúng là ngập vào cảnh hàng hoá ào ào như sôi. Người từ các nơi lên chợ Mat choáng ngợp vì tốc độ và khối lượng công việc trên Mat. Đứa bạn Hà cứ 6 giờ đã có mặt ngoài chợ này. Cao mét rưỡi, mùa đông, nó mặc hàng chục thứ trên người tránh rét, trông như sắp bay vào vũ trụ. Hỏi ở chợ thế nào, nó cười run run bờ môi đọc Hà nghe câu thơ:

'Chân đạp tuyết, đầu quay trong gió

Tay đếm tiền, mắt liếc công an'

Một cây bút tài hoa của trường Sư phạm Lenin cũng ra chợ chiến đấu với đời đó thôi. Hà và nó vẫn đùa rằng 'nghiệp nó chọn mình, mình không chọn nó'. Tuệ đã dậy. Anh khẽ mở cửa ra ngoài. Chút sau, anh mang về mấy ly trà nóng. Ngó thấy Hải vẫn ngủ say, anh gọi nhỏ:

'Hà uống trà, ăn sáng nhé! '

Hà ngồi dựa vào chăn nhìn Tuệ lách cách mở hộp đồ ăn. Cảm giác ấm áp xa xôi. Từ lúc nào nhỉ? Hà tự hỏi. Từ lúc nào Quốc quên chăm sóc cô? Từ lúc nào, sau hai ngày cô trên tàu về, câu đầu tiên Quốc hỏi 'Hàng nhiều không? Có những gì?'. Cuộc sống dạy Quốc quên hay dạy Hà đừng mơ mộng? Không biết... nhưng giá như... Nuốt nỗi niềm vào lòng, Hà nói bâng quơ:

'Trời có vẻ lạnh hơn. Không chừng tuyết rơi.'

'Tôi chưa bao giờ thấy tuyết rơi cả. Chắc đẹp lắm phải không Hà? '

'Đẹp lắm... nhưng cũng lạnh lắm. '

'Ừ, mùa đông sẽ vất vả hơn. Cẩn thận đừng làm quá sức. Tôi cũng không tưởng tượng nổi làm sao Hà bé nhỏ, yếu ớt thế này mà chịu được cả ngày ngoài trời dưới 0 độ.' Anh khẽ lắc đầu.

Hà áp bàn tay vào cốc trà nóng, lặng im. Con tàu chợt đi vào đường hầm tối đen, tiếng rít của bánh tàu lên đường ray ràn rạt.

Ba người bước xuống tàu đã thấy những bông tuyết đầu mùa bay lả tả trong gió. Hà hứng tuyết xoa lên mặt. Cái lạnh đâm khẽ lên má nghe nhột nhạt. Hà quay sang dặn Hải và Tuệ:

'Hai anh đi thẳng đường này tới bức tường nâu, rẽ trái sẽ thấy bãi Taxi. Từ đây về chỗ các anh chỉ mất khoảng 80 rúp thôi. Em đi xuống Metro chỗ kia.' Ba người dừng lại. Một thoáng chẳng ai biết nói gì. Hà xốc lại chiếc balô. Tuệ ngập ngừng nắm bàn tay Hà:

'Thôi... cũng đến lúc phải chia tay. Cầu cho Hà mọi sự tốt đẹp. Chẳng biết nói gì hơn nữa. Phải đi lại cẩn thận Hà ạ. Dù sao... tôi vẫn cho rằng đây là việc của đàn ông... Mong có ngày gặp ở Hà nội. Bảo trọng nhé!'

Hà khẽ gật đầu nhìn hai người rồi vội bước đi giấu giọt lệ ngấp nghé khóe mắt. Được chục bước cô quay nhìn lại. Họ vẫn đứng đó, thật gần thôi nhưng xa cách như quê hương qua màn tuyết trắng mờ.

Một nghề sáng giá

Tôi du học Tây về! Câu đơn giản thế nhưng lanh lảnh như tiếng chuông mới đúc. Chữ " Tây" không chính xác về địa lý nhưng chuẩn xác về sự phân chia cấp bậc cũng như cái nhìn trong xã hội. Có điều tôi chỉ đi " Tây" Nga về chứ không " Tây" Mỹ, " Tây" Úc hay " Tây" Đức, Pháp... Cái " thiệt thòi" hôm nay là " ưu đãi" trước kia của Bộ đại học dành cho tôi. Chả gì nước Nga cũng " ông anh cả" của Việt Nam - " nước cộng hòa thứ 16 của Liên xô" .

Tôi là kỹ sư kinh tế ở Nga về. Nghe không vang như câu trên. Phải thôi. Kinh tế Nga chục năm nay lu mu, chả ra " kế hoạch quốc gia" , chả ra " kinh tế thị trường" . Sách vở là phương tiện cãi nhau của các nhà " đổi mới" . Năm năm đèn sách nhét thứ đó vào đầu không ngớ ngẩn là may.

Tôi mang chiếc bằng xinh xinh đi xin việc cùng lời quảng cáo khiêm tốn như trên. Đầu tiên tôi mua báo, nghiên cứu " tuyển người" , đánh dấu xanh đỏ những chỗ " khả thi" . Tôi bắt đầu gọi điện. Nhà có điện thoại lợi đủ đường. Tuy nhiên, mỗi lần " bắt" được giọng đầu dây kia, hiện tượng này chiếm 30% số lần gọi, mẹ và bà chị dâu đều " ý tứ" xem đồng hồ. Nào tôi có ham " nấu cháo điện thoại" mà tại phí điện thoại nó " cấu" vào đồng lương gớm quá. Tôi học kinh tế ở Nga, tưởng " kinh tế" cho gia đình mấy năm sinh viên. Nào đâu đúng thời kỳ khó khăn. Việt Nam qua thời " tem phiếu" từ lâu mà nước Nga bắt đầu " talon" *. Tháng 2 kg đường, 7 lạng thịt, 2 chai vôtka là tiêu chuẩn sinh viên! " Talon" đường và rượu coi như đủ còn 7 lạng thịt thiếu nặng. Ra chợ, có đấy, nhưng " đời sinh viên lấy đâu ra tiền" . Chẳng nhẽ để con gái chết đói ở đất nước Xã hội chủ nghĩa, mẹ tôi đành tiếp viện. Năm năm " hạch toán" ra chắc cũng lõm của mẹ tôi ối. Biết thân, biết phận nên về nước tôi không dám làm mình, làm mẩy " quen ở Tây" thế nọ, thế kia. Chỉ duy nhất cái " màn tra tấn" 6 giờ sáng bị khua bằng đủ âm thanh " nội" " ngoại" là tôi " choáng" hẳn. " Nội" là tiếng mẹ tôi mở cửa sắt đi tập thể dục, chị dâu tranh thủ sáng có nước bơm giặt giũ. Xô chậu " duyệt binh" xủng xoảng ra trữ nước dùng trong ngày. " Ngoại" là tiếng rao bán. Từ " mỳ nóng" , " bánh cuốn" , " xôi" các loại đến gạo tẻ, gạo nếp " tên tuổi" nghe như tiếng Thổ, hoặc mắm muối kèm mùi khó tả... Rao the thé, ồ ồ có, ai oán, uốn éo cũng có. Điên nhất là ông mãnh " mỳ nóng" sáng nào cũng chính xác như đồng hồ Tây. Nó đứng dưới cửa sổ tôi gào " mì nóng" lanh lỏi, kết thúc bằng chữ " ròn" . Chao ôi, khâm phục độ nẩy của lưỡi nó. Đồ rằng, cả miền Bắc có mình nó biết phát âm chữ R!

Không trốn được những âm thanh đó, tôi chúi đầu vào đống chăn chịu đựng qua " cơn bĩ cực" . Nhưng giờ " thái lai" đến là lúc mẹ tôi đi tập thể dục về. Nhìn con gái còn " giương đò" , bà lại ca " dậy sớm có lợi cho sức khỏe" là lá la... Thôi thà dậy béng cho xong.

Chuyện xin việc không thể gọi điện thoại. Tôi đã qua bài học thứ nhất khi tổng kết thông tin qua điện thoại là con số 0 tròn trĩnh. Mấy người trực điện thoại hoặc nhấm nhẳng hoặc chẳng trả lời câu nào cho ra hồn.

Tôi mò tới các " Trung tâm giới thiệu việc làm" và thấy ngay mình là con ngớ ngẩn. Vừa lộ " tốt nghiệp ở Nga về" , họ hỏi ngay:

" Sao không ở lại, về làm gì?"

" Làm việc."

" Việc gì mà làm?"

Tôi trố mắt nhìn họ, thầm điểm lại xem mình có vào nhầm chỗ.

" Ở đây không giới thiệu việc à? Sao ngoài kia cả chục người làm hồ sơ?"

" Họ làm hồ sơ xin đi ra nước ngoài lao động, làm ăn. Đi Hàn quốc, Libi, Iran... có cả đi Nga đấy. Cô có muốn... "

Tôi xua tay cám ơn rồi chuồn thẳng ra cổng.

Bài học thứ hai. Tránh lai vãng ở " Trung tâm giới thiệu mờ ám" . Không khéo bị lẫn vào hàng ngũ các cô gái " sính" chồng Đài Loan thì hỏng.

Sau hai bài học, 50% nhiệt tình " phục vụ đất nước" đã đi tong. Tôi chuyển sang " xu hướng" nghe ngóng, suy xét chứ không đâm đầu làm theo báo nữa. Người thân mong ngóng tôi trở về sau những năm xa cách, qua 5 tháng, tình cảm cũng vơi đi. Đến mẹ tôi còn sốt ruột khi thấy con gái thất nghiệp nằm chỏng gọng ở nhà. Bà rỉ rả nhắc " nhàn cư vi rồi đấy con ạ" . Thì đúng quá rồi, nhàn đến " rách việc" đây. Sáng chiều cơm nước. Từ ngày tôi về, tự dưng cô " Osin" được về quê. Chả hiểu bà chị dâu tôi tốt nghiệp khoa kinh tế ở đâu mà giỏi tính thế. Tôi hậm hực cũng chịu, nhăn nhó mẹ tôi lại chả " hát" nửa tiếng đến ong thủ mất. Bạn bè, đứa có việc đi làm cả ngày, đứa chưa có việc lại có người yêu hay chồng con. Tôi trơ thổ địa, chẳng nhẽ trách ông Trời. May có dăm ba đứa cũng dạng " lơ lửng giữa trời" như tôi. Tối tối tôi xách xe chạy qua nhà bọn chúng tán gẫu, chia xẻ kinh nghiệm xin việc và " mánh khóe sống đời" cho nhau. Tôi hiểu giờ người ta xin việc là xin vào chỗ có " mầu" . " Mầu" là bổng lộc. Khoản này không thể có ngay khi mới làm mà phải nhích lên " lão làng" . Không phải ai cũng nhấp nhổm lên được. Chỉ những " tinh hoa" thôi. " Mầu" nữa là " mầu đi Tây" theo suất " nâng cao" . Tụi bạn tôi may mắn có việc thấy chí tiến thủ của chúng nhuộm sắc " hướng ngoại" . Chúng cong mông chạy theo các lớp tiếng Anh, tiếng Pháp như lũ " sống gấp" , xem ngoại ngữ là cái " cánh" mang chúng ra bầu trời tự do. Sau mấy tháng " thất nghiệp" từ một con " Nga ngố" tôi kết hợp tính nói thẳng, nói thật của Tây với ngoa ngoắt của mấy bà hàng rau, hàng thịt mà mỗi ngày hai lần tôi nhẫn mặt thành một dạng " củ chuối" mà mẹ tôi không chấp nhận được. Không chấp nhận thì cũng chịu thôi. Bạn bè bầu tôi là " huấn luyện viên phụ huynh" tầm cỡ. Từ chỗ mẹ tôi muốn lấy lại hình ảnh đứa con gái út thùy mị của trước ngày đi Tây, chuyển sang tôi " biến" bà phải chấp nhận triết lý " cái gì cũng có thể với con gái mình" , thậm chí là cướp biển! Một kết quả đôi bên cùng có lợi. Tôi được tự do, mẹ tôi khỏi thấp thỏm khi khuya khoắt. Nhưng còn một cái lợi nữa mà tôi chưa lường được. Tình trạng " bụi đời" của tôi khủng bố tinh thần cả nhà nên họ huy động toàn bộ các mối quen biết họ hàng từ " bắn đại bác" đến " phi dao" để tìm việc cho tôi. Vào một bữa cơm chiều, ông anh trai yêu quý của tôi thông báo một tin quan trọng rằng có ông giám đốc, bạn cũ hồi phổ thông, dù mới tìm lại nhưng có nhiều duyên nợ với ông anh tôi, nhận tôi vào công ty ông ta. Mà đó là công ty nhà nước trăm phần trăm nhé, thuộc Bộ khoa học và Công nghệ môi trường cơ mà. Cả nhà xôn xao, khởi sắc. Tôi cũng hí hửng như sắp thành " ông nọ, bà kia" . Thêm bài học thứ ba. Muốn xin được việc phải quen biết. Tổng quát, muốn được bất kỳ việc gì đều phải có " quan hệ" . Cứ kiểm chứng bằng những buổi tôi " đánh quả" nhà bạn bè là biết. Chị dâu hay mẹ tôi đi chợ, y rằng bọn bán hàng nó giúi cho rau già, bí xơ, thịt dai nhách. Không có " quan hệ khách hàng thường xuyên" tôi xây dựng mấy tháng nay làm sao mà có đồ ăn ngon. Tôi giờ ra chợ mua cả tuần không trả tiền là cứ vô tư. Quen thế, không chừng khi nào cưới, tôi phát đại cho chúng thiếp mời cũng chẳng có gì muối mặt hết!

Ông anh giục tôi tới Bộ Giáo dục và Đào tạo xin giấy chứng nhận tốt nghiệp làm hồ sơ. Tôi ngoạc mồm cãi " bằng sờ sờ ra còn chứng nhận, chứng nhiếc gì" liền bị cả nhà xúm vào sỉ vả ác liệt. Mỗi người một giọng lên lớp hòng dẹp cái thói " ngông nghênh" của tôi.

Mười giờ sáng tôi có mặt ở cổng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phải công nhận " mười năm trồng

cây, trăm năm trồng người" có khác. Nhà cửa của Bộ đàng hoàng, khang trang. Khu vườn rộng thênh thang giữa thủ đô tấc đất, tấc vàng nhìn mà sướng mắt. Theo hướng chỉ của bảo vệ, tôi tiến đến khu nhà 5 tầng. Tôi bắt đầu một chuỗi những " xin lỗi chú cho hỏi" , " xin lỗi cô cho biết" và cuộc " việt dã" theo cầu thang. Giờ tôi mới biết người Việt Nam nào có tính " nhúng mũi" vào chuyện người khác. Tất cả các câu hỏi của tôi về phòng cần tìm đều được trả lời u ơ " không rõ" , " hình như" , " tầng ba hay tầng hai gì đó" . Tôi khùng người vì leo thang nhưng ngộ ra vì sao mẹ tôi về hưu rồi còn tập chạy, có lẽ thói quen chăng? Cuối cùng tôi cũng mò ra phòng phụ trách lưu học sinh tốt nghiệp về nước. Tôi gõ cửa dõng dạc, bước vào sau tiếng hừm hừm thay tiếng mời. Tất nhiên tôi chào lịch sự như Tây dù chỉ nhận lại chiếc gật hay lay động cơ cổ.

" Cô cần gì?"

Một trong hai người đàn ông đang đọc báo chậm rãi hất hàm hỏi.

" Thưa, cháu xin chứng nhận tốt nghiệp để làm hồ sơ xin việc."

" Về bao giờ?"

" Dạ, gần một năm."

" Sao giờ mới lên đây?"

" Dạ... chẳng ai bảo cháu phải lên ngay cả."

" Cô này vô tổ chức, nguyên tắc về nước phải báo cáo ngay, còn chờ ai bảo."

Tôi bị mắng đã " ngứa tai" nhưng bài học cả nhà dạy hôm qua còn nguyên nên tôi im như hến. Tôi rút bằng, sổ điểm cùng giấy sứ quán cấp trước khi về nước trình cho ông ta.

Ông ta cầm tấm bằng, không đọc mà lật qua, lật lại. Lật chán ông quay nhìn tôi. Nhìn như đánh giá mặt hàng, không khác gì tôi chọn cá ngoài chợ. Thậm chí còn hơi bĩu môi. Tôi thầm nghĩ, ông này mua cá mà " thể hiện" thế, bọn hàng cá chửi cho tanh người. Nghĩ gì thì nghĩ tôi vẫn làm mặt khép nép. Chợt ông ta ném bẹt cả bằng lẫn giấy tờ của tôi xuống bàn, hỏi gọn lỏn:

" Học gì? Ở đâu?"

" Dạ kinh tế, trường Plekhanov ở Matxcơva."

" Học từ năm nào? Tốt nghiệp năm nào?"

" Dạ... những điều đó có cả trong bằng rồi, sao chú còn hỏi."

" Tôi hỏi là việc của tôi. Cô không trả lời được phải không?"

Ông ta ngẩng nhìn tôi mãn nguyện. Chả hiểu ông ta phát minh được cái quái gì từ mấy câu hỏi trẻ con đó mà mắt ông chợt ánh lên ranh mãnh.

" Cô học hành cái gì. Sang chỉ lo đi buôn, bằng thì mua."

Tôi há hốc mồm còn chưa tin ông ta đang " vu cáo" mình. Ông ta dồn tiếp:

" Cô nói tôi nghe, bằng này cô mua bao nhiêu?"

Đến nước này tôi chịu hết nổi. Bao kinh nghiệm cãi nhau với mấy bà ngoài chợ chợt loang loáng trở về. Tôi vênh mặt không kém ông ta, mắt cũng " đèn pha ôtô" xoáy áp đảo:

" Chú nói bằng này giả? Chú nói bằng này mua? Nghĩa là bảng điểm cũng giả, giấy chứng nhận của chú trưởng phòng Lưu học sinh Matxcơva cũng mua nốt. Vậy chú làm ơn ghi cho cháu mấy chữ vào đây. Tiện ký và đóng dấu luôn cho cháu. " Nói có sách, mách có chứng" , mai kia có người sang Matxcova, cháu kiểm chứng lời chú.

Vừa nói tôi vừa rút xoạch tờ giấy trong túi và cây bút đặt trước mặt ông ta. Ông ta đứng bật dậy, há hốc mồm chẳng khác gì tôi lúc trước, lúng búng:

" Cô... cô ăn nói với tôi thế hả. Giọng lưỡi con buôn..."

" Chú nhìn người như thần. Cháu học kinh tế chú nói đi buôn. Bằng chú lật qua cái mà biết giả, thật kém gì người buôn " xanh" ..."

Ông ta đập bàn đánh rầm:

" Cô tưởng đây là cái chợ mà cô phát biểu vô tổ chức... cô biết đây là đâu không?"

Tôi suýt nữa cũng học bà bán thịt bò kèm 70% thịt trâu ngoài chợ chống tay vô hông, " quạc" lại:

" Cháu biết... thì chỉ có chợ mới nói " giả, thật, giá bao nhiêu" chứ."

Mặt ông ta đỏ rần như người có triệu chứng huyết áp " quá tải" . Tôi trót " cưỡi lưng hổ" , tự biết không đường lui. Cuộc đấu khẩu sẽ đến đâu nếu không có tiếng cười của người đàn ông thứ hai trong phòng. Cả hai " đối thủ" cùng dồn mắt sang ông ta. Người đàn ông chậm rãi tới bên tôi. Nét mặt hòa nhã nhưng mắt giấu vẻ khoái chí sau cặp kính.

" Cháu nói với chú Đạo thế là không được rồi. Chú Đạo người lớn chẳng chấp cháu ' trẻ người, non dạ' làm gì. Đứa nào mới đi Tây về chẳng thế. Đưa bộ copy đây chú vào sổ. Chiều mai lên lấy giấy ở phòng 32. Thôi, chưa xin lỗi chú Đạo đi còn chờ gì?"

Nghe vậy là tôi đủ ' thông minh' hiểu ý của ông. Một trọng tài kinh nghiệm thổi còi đúng lúc nhắc hai cầu thủ ' fair play' ! Tôi chuyển tần số lời nói:

" Chú Đạo bỏ qua cho cháu mấy lời láo lếu vừa rồi. Ở nhà cháu vẫn bị mẹ mắng suốt vì tội cãi bướng mà."

' Chú Đạo' kia mặt vẫn đỏ nhưng lẽ nào không ' miễn cưỡng bắt tay đối thủ' . Ông ta lầm lỳ chẳng ra gật, ra lắc ngồi xuống cầm tờ báo đọc tiếp. Tôi lại gần người đàn ông mang kính để ký vào sổ, khẽ nói nhỏ:

" Cháu cám ơn chú nhiều."

Ông ta mỉm cười với tôi:

" Molodec!" (Cừ lắm!)

Bữa cơm chiều, tôi ' tường thuật' lại chuyện ' chú Đạo' . Chị dâu tôi khoái bất ngờ tới mức trước mặt mẹ chồng dám vỗ đùi đôm đốp. Tôi ngờ rằng bà này cũng từng bị cái Bộ kia ' đì' rồi nên giờ được ' trả thù quá khứ' . Mẹ và anh tôi nhăn nhó. Mãi sau mẹ mới chép miệng:

" Mày thật chả khác bố mày ngày xưa."

Bố tôi ra đi sớm khi tôi mới 10 tuổi. Tôi chẳng còn nhớ nhiều về ông. Nhưng tôi tin, nếu ông còn, giờ ông sẽ xoa đầu con gái rượu chứ chẳng mắng tôi đâu.

Đầu tuần, theo lời ông giám đốc tôi đến cơ quan làm việc. Không biết nếu tôi đi làm dâu mẹ tôi có lo như tối hôm trước ngày tôi đi làm. Bà đi ra nhắc, đi vào dặn. Thiếu nước bắt tôi nhắc lại lời bà. Anh trai tôi răn đe:

" Mày làm thế nào cho tao còn gặp lại được bạn bè. Bớt mồm đi. Người ta hỏi, trả lời cho ngoan ngoãn đừng có như con lỏi con. Lớn rồi, nghe người ta hỏi phải biết ý họ mà trả lời."

Con bạn thân gọi điện đọc ' lesson ngày đầu tiên tới cơ quan' cho tôi lĩnh hội. Nào bánh kẹo, thuốc lá, trà ra sao, nào chào ai chú, ai anh, ai cô, ai chị... Đặc biệt khoảng ' ngoại hình' rất quan trọng. Theo lời nó:

" Mặc đầm cho nữ tính. Đầm dài bớt ganh ghét của đồng nghiệp nữ nhưng mất cổ động viên nam. Độ ngắn của đầm tỉ lệ thuận với trình độ văn hóa."

Tôi lục tung valy tìm ra được chiếc đầm xanh. Màu hơi ngớ ngẩn nhưng có vẻ nữ tính. Độ dài của nó vừa khéo để không sexy cái đầu gối củ lạc, lại chứng tỏ tính kín đáo của bằng Đại học.

Tôi đi sớm, lởn vởn ở sân chờ phòng số 4 có người. Theo lời ông giám đốc, tôi xông thẳng tới ' làm quen' . Ở nhà mẹ vẫn khen tôi có đức ' trơ tráo' trước chỗ lạ. Tôi còn nhiễm tính ' tự tin mù quáng' của người Nga nên chả có gì bối rối khi bước vào.

" Chào các chị, các anh" Tôi hơi nghiêng người và nở nụ cười bài bản - " Em là Thu, anh Bình giám đốc nhận em vào làm công ty mình từ hôm nay."

Năm người, định vị năm bàn quay nhìn tôi. Một giây, hai giây... năm giây. Tôi chợt thấy nụ cười trên môi mình vô duyên trước 10 chiếc mắt dọi vào. Từ hôm về nước, tôi xem nhiều phim Việt Nam và không chịu được vẻ vô cảm của các ' sao' điện ảnh. Giá họ học được vẻ mặt của năm người đang chiếu tướng tôi đây chắc nền điện ảnh Việt Nam sẽ phất kém gì Holywood. Sang giây thứ sáu, muốn hay không nụ cười của tôi cũng không le lói hơn được nữa. Tôi đứng đực ra chờ phản hồi nhưng hình như cả năm người cố làm vẻ nghễnh ngãng. Túi quà ' lót đường' của tôi nặng ịch ' mang về cho lũ bạn đánh chén còn hơn cho bọn câm điếc này' . Tôi bắt đầu cáu, thầm chửi cái số mình đi đâu cũng không đầu xuôi, đuôi lọt.

" Sao tôi chả nghe, chả biết gì nhỉ?"

Một giọng nam chất kim vang lên phá tan bầu không khí ' mặc niệm' .

" Ông Bình làm những chuyện lạ đời. Đùng đùng cái gì cũng theo ý mình, hay dở thế nào cho người khác đổ vỏ." Giọng nữ ồ ồ cằn nhằn.

" Em có nghe loáng thoáng hôm lên phòng giám đốc" giọng cô gái khá trẻ ngồi bàn gần cửa - "

Anh Bình nói nhận người về vì sắp tới công ty mình ký hợp đồng với công ty thiết bị y học của Nga."

" Ôi dào, viện này thiếu gì kỹ sư học Nga về. Toàn thằng chẳng làm được việc gì lại còn nhận thêm."

Giọng kim vừa nẫy nhưng lần này tôi đã phát hiện ra của một người đàn ông ngồi góc phải. Dù cửa sổ mang ánh sáng ban mai vào nhưng khuôn mặt ông vẫn không vì thế bớt già nua và nhăn nhó như quả táo Tàu. Kinh nhất là cặp mắt kẻ chỉ, khó đăm đăm đang tranh thủ ' miệt thị' tôi.

Tôi vẫn đứng vì chả có ai định mời mình ngồi xuống chịu trận. May hôm nay tôi mặc chiếc đầm xanh. Tuy ngớ ngẩn nhưng theo các nhà ' tâm lý học' , màu sắc có tác dụng giải tỏa. Màu xanh lờ lợ đó như lá chuối đặt trên thùng nước đang sánh, qua sánh lại, cản con sóng ngầm âm ỉ. Nhưng khổ nỗi ' chiếc lá chuối' này không mảy may tác dụng ' tâm lý' ông giọng kim. Ông chán bâng quơ, chuyển sang chĩa mũi dùi vào tôi:

" Ai bảo cô tới đây?"

Kinh nghiệm ở Bộ Giáo dục và Đào tạo đã dạy tôi chẳng nên ngạc nhiên trước câu hỏi thừa. Ngoan ngoãn như lời ông anh dặn, tôi thỏ thẻ:

" Dạ thưa, anh Bình dặn sáng nay em tới trước làm quen với các anh chị. Anh Bình sẽ tới muộn một chút ạ."

Tình hình nghe ra chẳng sáng sủa hơn sau câu trả lời nhún nhường của tôi. Chỉ có cô gái gần cửa lịch sự hơn cả, bước tới kéo ghế mời tôi ngồi. Tôi cám ơn cô đầy cảm kích. Tôi nghĩ ' tội vạ đâu ông Bình chịu, bảo đến làm thì đến, đã đến thì đúng chỉ dẫn của con bạn mà thực hiện' . Tôi liếc tìm bộ ấm pha trà, lấy mấy gói bánh kẹo, thuốc lá ra đặt trên bàn, mạnh dạn hỏi cô gái còn đang đứng gần tôi:

" Cho mình mượn mấy chiếc đĩa được không?"

" Đồng minh trong hy vọng" của tôi nhanh nhẹn mở tủ lấy đồ và giúp tôi. Tôi thầm cám ơn Trời. Dù thái độ của tôi giờ không còn tự tin như trước nhưng tôi vẫn đủ ' khả năng' bê ra từng bàn mời các vị đang chiếm chệ đọc báo và bình luận chuyện không đâu. Tất nhiên họ uống trà. Tất nhiên họ gặm nhấm bánh kẹo và coi sự phục vụ của tôi là ' tất nhiên' khỏi cần cảm ơn. Còn tôi ' tất nhiên' phải quên thói lịch sự của Tây mà coi đó là văn hóa Việt Nam!

Người đàn ông ngồi gần cửa sổ chợt cắt ngang câu chuyện về giá xe máy Thái lan đang xuống, hỏi tôi:

" Em học ngành gì bên Nga?"

" Dạ em học Kinh tế."

" Lại Kinh tế" giọng kim lần này hơi méo có lẽ do chiếc kẹo Hải châu còn mắc trong răng - " Đâu cũng nhan nhản kỹ sư kinh tế. Mang tiếng học hành mà chả biết ' đếch' gì. Làm hợp đồng viết ngu bỏ mẹ. Cháu ông Viện phó cũng học Kinh tế vừa vào Viện này, con bà Hoài phòng ' Công nghệ nguyên tử' cũng đang làm hợp đồng bên đó."

Tôi khẽ nhăn mặt. ' Lại gặp bạn ' chú Đạo' rồi. Giờ mà ông chuyển sang hỏi giá bằng Đại học, mình phải hô bao nhiêu đây?"

" Cô ở đâu đến đây?"

Chiếc kẹo đã chui tọt vào họng nên câu hỏi vang lên lanh lảnh. Một câu hỏi đơn giản như bài học đầu tiên của chương trình học ngoại ngữ, ông có hỏi bằng tiếng Anh tôi vẫn trả lời vô tư.

" Em ở Hà Nội ạ."

Những khuôn mặt ' đầy ấn tượng' hiện ra. Cáu kỉnh là của ông giọng kim:

" Ai chả biết Hà Nội. Quen ai mà tới đây?"

" Á... " - hơi ngượng vì sự ' chậm hiểu' nhưng tôi chữa ngay " Dạ, em chỉ quen anh Bình giám đốc thôi ạ."

" Quen mỗi ông Bình mà xin được vào Viện lớn thế này." Giọng ồ ồ thắc mắc kèm theo cái nhìn nghi vấn rất ' nữ tính' .

Tôi còn quen thêm được ai từ ngày về nước ngoài mấy bà buôn ngoài chợ.

" Thế cô con ai?"

Cái hất hàm đầy tính ' khảo sát' của ông giọng kim chĩa vào tôi. Tất nhiên lần này tôi đã ' thấu' câu hỏi. Ông anh tôi chả dặn phải xem ý người ta mà trả lời là gì. Tôi dõng dạc:

" Dạ em không con ai cả ạ."

Có bịt tai tôi cũng nghe tiếng cô gái ' đồng minh' cười váng lên. Tiếng ho khục khục dấu tiếng cười ' thiên nhiên' là của ông ngồi kế cửa sổ, một anh chàng trung niên từ đầu chưa nói gì chợt rút kính lau lấy, lau để. Chỉ còn lại hai khuôn mặt ' đằng đằng' của hai chất giọng ' ngược đời' là thộn ra. Giọng kim rít lên:

" Cô học đâu kiểu nói trêu ngươi thế hả? Cô biết tôi là ai không?"

Tôi nghệt mặt ra chả hiểu mình có tội gì. Tôi quay sang ' đồng minh' cầu cứu nhưng cô còn mải cười đến mức không nhịn được phải chạy bắn ra hành lang, vội vàng lao ngay vào ông Bình đang bước tới. Cô khẽ ' Ối' , ngượng nghịu. Bốn người còn lại kéo ghế đứng lên chào đồng loạt. Chỉ có tôi đang ngẩn ngơ vì ' quả mắng' nên ngồi tại chỗ khẽ lúng búng chào.

" Chào mọi người!" Giọng sang sảng đúng chất Sếp. " Làm quen vui quá. Nhân viên mới có quà cho anh em hả. Được đấy."

Quay sang bên, ông giám đốc nói:

" Anh Trung tổ chức và chị kế toán lên phòng tôi có việc cần bàn nhé!"

Hai người đứng dậy theo ông lên phòng. Tôi toát mồ hôi. Thôi xong. Ông anh đã dặn " khéo lời với ông trưởng phòng tổ chức mới hòng được vào biên chế" . Loạng quạng thế nào tôi " trêu ngươi" ông ta rồi. Vụ này khéo đứt!

Ngày sau, tôi đến, chẳng có chỗ riêng của mình trong phòng, chẳng có việc cụ thể. Giám đốc bảo làm quen công việc nhưng có ai nói năng gì với tôi đâu. Cô ' đồng minh' trở nên giữ kẽ. Mặt ai cũng như bức tường. Cảm tưởng tôi bị tẩy chay. Tôi ra hành lang nghe chim sẻ chíu chít trên nhánh xà cừ, buồn bã như mình lạc giữa đảo hoang. Vài ngày sau, giám đốc chỉ tôi phòng nhỏ, kêu tôi dọn dẹp, kê bàn vào lấy chỗ làm việc. Sáng 8 giờ đi, trưa cơm nhà xong phóng tới công ty. Việc duy nhất là ngồi và ngó qua cửa sổ. ' 8 giờ vàng ngọc' thoải mái tiêu cho chuyện. Chán, tôi lò dò xuống phố thăm tình hình Model của Hà nội.

Từ ngày tôi đi làm, dù tập sự không lương, mẹ yên lòng hẳn. Tôi từ chỗ mang tiếng thất nghiệp chuyển sang ' thất nghiệp' toàn phần. Hiếm hoi gặp bọn bạn chẳng biết kể chuyện gì. Chẳng lẽ kể chuyện ' năm anh em trên chiếc xe tăng' hở ra là nã đạn vào tôi. Hay kể chuyện ông Sếp sáng đảo qua công ty vài phút là biến. Thỉnh thoảng, ông định vị trong phòng vài tiếng thì toàn thấy ' họp... kín' . Có lần không nén được tò mò, tôi ghé tai nghe trộm. Hoá ra các bố chơi ' tá lả' . Tôi chán ngấy vì đóng vai người thừa. Vừa ho hoe tính chuyện xin thử chỗ khác đã bị ông anh dạy thế nào là đức kiên tâm ' trường kỳ kháng chiến' . Tiền tiêu do mẹ tài trợ đủ ăn sáng, bơm xe, tình rỗng tuyếch, công việc đuổi ruồi. Tôi tù túng trong mọi ràng buộc từ nhà đến công ty. Mẹ tôi nhắc khéo chuyện ' gia đình' . Tôi tỉnh queo:

" Mẹ chi tiền. Con ra chợ coi thằng nào ' sạch nước cản' mua về làm chồng."

Bà chán chả thèm nói.

Tôi buồn, tôi nhớ nước Nga. Khi ở đó tôi chỉ nhìn thấy những điều đen tối mà chê nhưng khi về rồi tôi biết tôi thiếu nó. Cho dù ngày đó có bơ vơ, có khó khăn, khắc nghiệt nhưng tất cả thật rõ rằng để mình phải vượt qua. Còn sống nơi quê hương sao tôi lạc lõng. Ai giúp tôi mài bớt những sù sì, góc cạnh để có thể lăn tròn trong xã hội này?

Tối thứ Bảy tôi ngồi nhà xem vở tuồng ' tân cổ giao duyên' , ngoan như bà góa thủ tiết với chồng. Chuông điện thoại kêu, tôi uể oải nhấc.

" Thu hả?"

" Thu đây, ai đó?"

" Còn nhớ Thắng ' mập' không? Tao đây."

" Ôi Thắng, mày đang ở đâu vậy?" Tôi reo lên khi nhận ra thằng bạn thân từ ngày học phổ thông đến suốt năm tháng ở Nga.

" Matxcơva chứ ở đâu. Mày thế nào, nghe tụi nó bảo đi làm rồi hả?"

" Làm khỉ gì, chán muốn bỏ. Tao đã thấy lời mày khuyên ở lại là ' chân lý' ."

" Thế mày còn thích đến với ' chân lý' không?"

" Thích cũng phải qua ối ' cửa' mới tới được ' chân lý' . Còn mày thế nào?"

" Tao gọi về hỏi mày chịu qua giúp tao phụ trách phần kế toán cho công ty của tao ở Matxcơva không? Đồng ý tao gửi giấy tờ về làm hộ chiếu. Tao điểm ra chỉ mày đủ khả năng, đúng nghề và tính ' bà la sát' của mày mới trị được bọn trong công ty. Nghĩ sao?"

Tôi bất ngờ chẳng nói được lời nào. Hơn một năm qua, tôi đã biết, ở Việt Nam ' nghề' sáng giá nhất là ' nghề đi Tây' , ' nghề xuất ngoại' dù ngắn hạn, dài hạn. Những ai chê ' nghề' này chắc chắn là Sếp. Mà Sếp chỉ chê ' dài hạn' vì đi lâu dễ ' vênh cạ' chứ ' ngắn hạn' Sếp OK đầu tiên.

" Ê, chán nước Nga chưa mà im như thóc vậy?"

" Không... tao đang tính" - tôi lúng túng không biết nên nói kiểu gì để hợp ' phong cách người Hà nội' ' mẹ tao lo đi nữa sẽ ' ê sắc ế" ...

" À... mày định lấy chồng kiểu gì tao không biết nhưng nếu định lấy thằng yêu mày thì lấy tao đi. Tao yêu mày lâu rồi."

Lần này tôi ' cấm khẩu' hoàn toàn. Thắng chợt chuyển giọng:

" Nói thật đấy."

Trời ạ, mẹ tôi nói cấm có sai ' Ngưu tầm ngưa, báng bổ như mày, chỉ có thằng ngang ngửa mới thèm yêu' . Dù ' củ chuối' cỡ nào tôi cũng không thể tưởng tượng ra được màn tỏ tình ' mày' ' tao' qua điện thoại quốc tế!

" Thu ơi, suy nghĩ đến trưa mai nhé!" Thắng cười hì hì trong máy " thời Edison chỉ cho suy nghĩ 5 phút thôi mà. Nhe sutru, 100% xeriozno! Do zavtra! (không đùa đâu, 100% nghiêm túc. Hẹn mai!)"

Máy bay cất cánh, mảnh đất quê hương chao nghiêng. Dòng sông Hồng kia rồi, quanh năm đỏ đậm phù sa. Hà Nội li ti, nhấp nhô mái ngói. Tôi lại ra đi lần nữa. Chút nhơ nhớ, bâng khuâng về Hà Nội, về mẹ.

Giọng cô chiêu đãi viên Nga nhắc người ngồi cạnh đeo dây an toàn nghe quen như mới hôm qua. Nhưng hình như vẫn có gì là lạ. Có lẽ, lạ vì không ngơ ngác như khi xưa sang học. Con đường phía trước không trải thảm cho tôi. Sẽ không ít khó khăn, nhưng tôi biết ở đó tôi có thể sống và làm việc mình mong muốn. Cảm giác tự do ngọt ngào.

Hà Nội mờ dần qua làn mây mỏng. Quê hương ơi, ta sẽ về như tìm bóng cây giữa con đường chang nắng. Sẽ về để thêm động lực ra đi. Về để hiểu ta Người Việt Nam và Quê hương ngàn đời vẫn một!